

**BÙI VĂN VINH** *(Chủ biên)*

**DƯƠNG THỊ HỒNG ĐIỆP**

BÀI TẬP TIẾNG ANH

LỚP 6

**CÓ ĐÁP ÁN**

***(Theo chương trình Tiếng Anh mới nhất của Bộ giáo dục và Đào tạo)***

**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**

**Lời nói đầu**

Sách **Bài tập Tiếng Anh lớp 6** được biên soạn dành cho học sinh lớp 6. Dựa vào phương pháp dạy ngôn ngữ giao tiếp (Communicative Language Teaching Method), sách tập trung vào việc phát triển các kỹ năng ngôn ngữ cho học sinh Trung học cơ sở thông qua các dạng bài bổ ích, trong đó tập trung vào luyện ngữ âm, từ vựng, kỹ năng đọc hiểu, kỹ năng viết và sử dụng ngôn ngữ tổng hợp thông qua các bài kiểm tra (Tests), giúp các em học sinh có thể tổng hợp kiến thức hiệu quả nhất.

**Bài tập tiếng Anh lớp 6** được biên soạn bám sát chương trình mới của Bộ Giáo dục & Đào tạo với các chủ điểm quen thuộc với học sinh lớp 6 như: **MY NEW SCHOOL** (Trường học mới của tôi); **MY HOME** (Gia đình tôi); **MY FRIENDS** (Các bạn tôi); **MY NEIGHBOURHOOD** (Hàng xóm của tôi); **NATURAL WONDERS OF THE WORLD** (Kỳ quan thiên nhiên thế giới); **OUR TET HOLIDAY** (Ngày Tết của chúng tôi); **TELEVISION** (Truyền hình); **SPORTS AND GAMES** (Trò chơi và thể thao); **CITIES OF THE WORLD** (Các thành phố trên thế giới), **IN THE FUTURE** (Trong tương lai); **OUR GREENER WORLD**

(Hành tinh xanh hơn của chúng ta); **ROBOTS** (Người máy).

***Mỗi đơn vị bài học được chia thành 5 mục lớn như sau:***

1. **PHONETICS** (Ngữ âm)
2. **VOCABULARY AND GRAMMAR** (Từ vựng và ngữ pháp)
3. **READING** (Đọc hiểu)
4. **WRITING** (Viết)
5. **PRATICE TEST** (Bài thực hành) - Bao gồm 2 bài kiểm tra (Bài tập tổng hợp về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kỹ năng sử dụng ngôn ngữ).

4 bài kiểm tra **(TEST YOURSELF 1 + TEST YOURSELF 2 +**

**TEST YOURSELF 3 + TEST YOURSELF 4)** được trình bày dưới hình thức các bài tập bổ trợ và kiểm tra nhằm giúp học sinh lớp 6 củng cố kiến thức và có tính đánh giá phân loại học sinh theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Bài tập Tiếng Anh lớp 6** được biên soạn dựa trên thực tiễn của việc dạy và học tiếng Anh. Đây là nguồn tài liệu tham khảo bổ ích cho giáo viên và học sinh và rất thiết thực trong giao lưu quốc tế nhằm nâng cao khả năng sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh trong thời kỳ hội nhập. Tác giả mong nhận được những ý kiến đóng góp của các nhà giáo, đồng nghiệp, phụ huynh học sinh và độc giả quan tâm để cuốn sách ngày một hoàn thiện hơn.

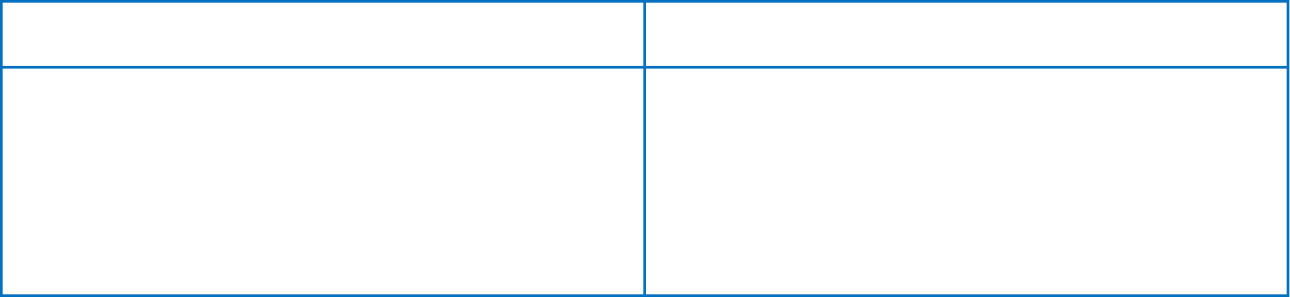
Trân trọng!

|  |  |
| --- | --- |
| Unit  ***1*** | ***MY NEW SCHOOL*** |

***A. PHONETICS***

## Put the words with the underlined part into the correct column.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| rubber | post | home | study | notebook | rode |
| go | borrow | overseas | one | mum | poem |
| Sunday | lower | wonderful | other | country | video |
| some | come | month | Monday | don‟t | love |
| lunch | only | hungry | club | homework | subject |
|  | **/ əʊ /** |  |  | **/ ʌ /** |  |

1. **Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the others.**

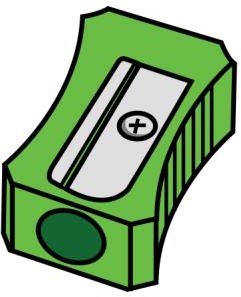
|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. hi | B. my | C. five | D. in |
| 2. A. but | B. lunch | C. student | D. up |
| 3. A. day | B. lake | C. tall | D. plane |
| 4. A. restaurant | B. river | C. well | D. left |
| 5. A. office | B. behind | C. clinic | D. picture |

***B. VOCABULARY & GRAMMAR***

## Circle the odd one out.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. table 2. A. city | B. chair  B. get up | C. shelf  C. brush | D. street  D. wash |
| 3. A. my | B. she | C. her | D. his |
| 4. A. math | B. history | C. timetable | D. literature |
| 5. A. game | B. soccer | C. volleyball | D. housework |

1. **Choose the word or phrase that is best completes each unfinished sentence below.**

1.



5.

2.



6.

3.



7.

4.



9.

## Choose the word or phrase that is best completes each unfinished sentences below.

* 1. I have Math lessons Monday and Friday.
     1. on B. in C. at D. from
  2. His new house on Tran Phu Street.
     1. is B. are C. am D. A&C
  3. Mai brushes teeth every morning.
     1. his B. my C. her D. your
  4. We are traveling to the countryside bus.
     1. on B. in C. from D. by
  5. He goes to school five o‟clock the morning.
     1. on/in B. for/at C. in/on D. at/in
  6. Mai dressed at six thirty every morning.
     1. does B. brushes C. gets D. lives
  7. Minh goes to school 12.45 every afternoon.
     1. in B. at C. on D. to
  8. My father is an . He works in a big factory.
     1. teacher B. doctor C. farmer D. engineer
  9. is your brother? - He is thirteen.
     1. What time B. How far C. How old D. How long
  10. My teacher lives a big city.
      1. in B. on C. at D. to
  11. This is Lan. house is new.
      1. My B. Your C. Her D. His
  12. Nam and Minh playing soccer in the yard at the moment.
      1. do B. is C. are D. does
  13. What time does Nga every morning?
      1. gets up B. get up C. get D. gets
  14. He breakfast at six o‟clock every mornings
      1. have B. having C. has D. to have
  15. Our classroom is the second floor.
      1. from B. in C. at D. on
  16. How many chairs there in the house?
      1. do B. is C. are D. does
  17. What time every morning?
      1. do Mai gets up B. does Mai gets up

C. does Mai get up D. does get Mai up

* 1. We play games the afternoon.
     1. on B. in C. at D. to
  2. your parents do? - They are workers.
     1. How does B. What does C. What do D. Who
  3. How many floors your school have?
     1. do B. does C. is D. are

## Give the correct form of the words in the blank (Using the present simple and present continuous).

1. Lan *(not have)* many friends in her new school.
2. Hung *(come)* ............................. from Vinh but he *(stay)* with his relatives in

Ho Chi Minh city at the moment.

3. We *(not drive)* ............................. to work every day. We *(go)* by bus.

1. Who you *(talk)* to on the phone now, Minh?
2. Where your new friend *(live)* , Nga?
   * She *(live)* on Hang Bai street.
3. you *(be)* in class 7A?
   * No, I *(be)* in class 7D.
4. Look! Jane *(play)* the guitar. This afternoon, she will play table tennis.
5. I *(not talk)* to her at present

9. How often ............................. she *(go)* fishing?

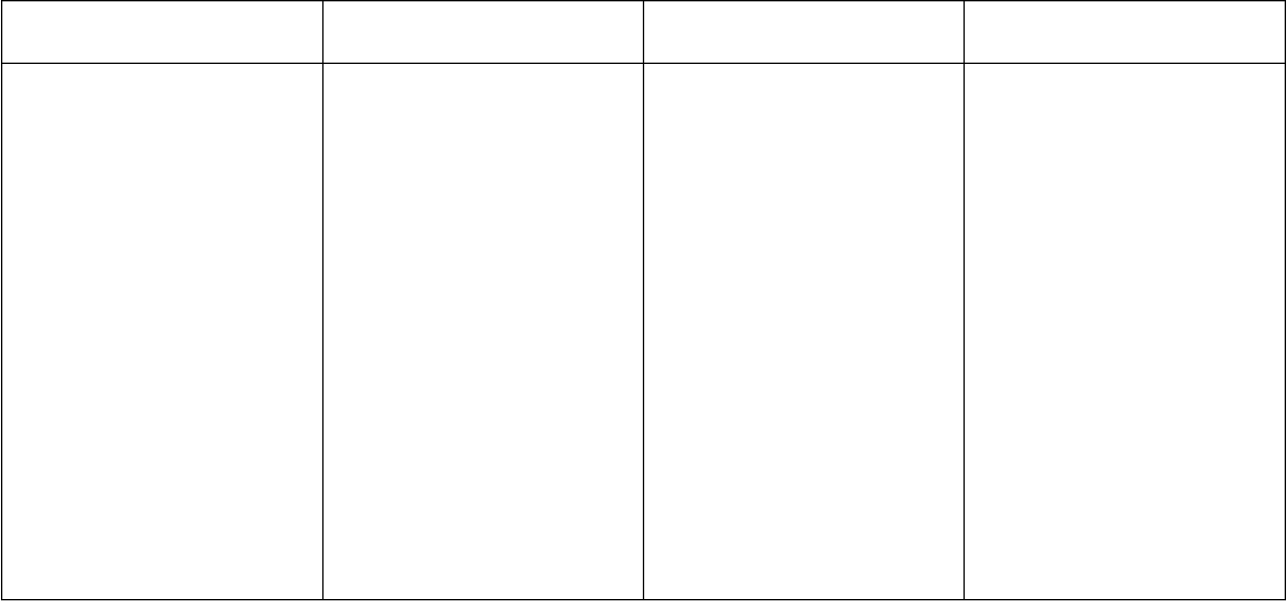
* + She *(go)* once a year.

10. *(Be)* ............................. your friends students?

- Yes, they *(be)* .............................

## Put the words below into the correct verb group.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| pop music | football | lessons | breakfast | English | homework |
| Vietnamese | the piano | History | Geography | vocabulary | the guitar |
| badminton | Physics | drawing | painting | basketball | volleyball |
| exercise | dinner | Maths | Science | lunch | judo |

**Play Do Have Study**

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

..............................

## Fill in the blanks with available words in the box.

am is are do does have

* 1. What you usually do at break time?
  2. Mr. Minh our favourite teacher. He teaches English.
  3. How you go to school every day, Nhan?
  4. Cuong Minh‟s best friend.
  5. My brother doing his homework now.
  6. They going to open a new library.
  7. you hungry?
  8. Where you go shopping?
  9. your sister like pop music?
  10. Hoa watching a video clip on YouTube now.
  11. I having dinner at my friend‟s house.
  12. We often Math lessons on Wednesday and Friday.

***C. READING***

## Read then answer the questions:

This is my friend. Her name is Linh. She goes to school from Monday to Saturday. Her school is on Nguyen Cao Thang Street and it is big. It has five floors. Linh‟s classroom is on the third floor. She is in grade 6 class 6A. There are thirty-two pupils in her class.

Linh starts her classes at 2 o‟clock in the afternoon and finishes them at 4:30. On Monday, she has Math, Literature and English. After school, Linh plays badminton, but her friend, Lien doesn‟t play it; she plays volleyball. Linh goes home at 5:30.

## Questions:

* 1. Where is Linh‟s school?

..........................................................................................................................................

* 1. How many floors does her school have?

..........................................................................................................................................

* 1. Which class is she in?

..........................................................................................................................................

* 1. What time does she start her classes?

..........................................................................................................................................

* 1. Does Lien play badminton?

..........................................................................................................................................

## Read then Check True (T) or False (F):

I‟m Ba. I‟m a student. Every day, I get up at six o‟clock, then I have breakfast at half past six. I go to school at ten to seven. My school is in the city. I live in a small house with my parents. My mother is a doctor. She works in a hospital. My father is a worker. He works in a factory. My parents go to work by motorbike.

* 1. Ba gets up at six o‟clock.
  2. He has breakfast at six fifteen.
  3. His school is in the countryside.
  4. His father works in a factory.

## Read and choose the best answer.

Hoa is going on (1) ...................... this summer. First, she is going (2) Ha Long

Bay, Ho Chi Minh Mausoleum (3) ...................... Hoi An Ancient town (4) five

days. She is going to stay (5) ...................... her uncle in Ha Noi. (6) , she is going to

stay in a hotel in Hue for two days. She is going to see the (7) ...................... and Thien Mu (8)

......................

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. vacation | B. season | C. school | D. house |
| 2. A. visit | B. to visit | C. visits | D. visiting |
| 3. A. or | B. because | C. and | D. but |
| 4. A. on | B. at | C. in | D. for |
| 5. A. with | B. up | C. for | D. after |
| 6. A. and | B. Then | C. Because | D. Finally |
| 7. A. beach | B. River | C. Citadel | D. Lake |
| 8. A. museum | B. Temple | C. Stadium | D. Pagoda |

***D. WRITING***

## Rearrange the sentences.

1. house/ is/ the market/ far/ to/ from/ how/ it/ Trang‟s?

..........................................................................................................................................

1. lives/ street/ grandparents/ he/ Hoang Quoc Viet / his / on/ with.

..........................................................................................................................................

1. many /old / students/ my/ have/ doesn‟t/ class.

..........................................................................................................................................

1. Mrs/ the boy/ to/ who/ Quyen/ talking/ is?

..........................................................................................................................................

1. new / Hoa‟s/ small/ school/ is.

..........................................................................................................................................

1. goes/ bus/ Hoang/ day/ work/ Mr./ every/ to/by.

..........................................................................................................................................

1. new/ from/ one/ is/ house/ his/ how/ different/ Minh‟s/ old?

..........................................................................................................................................

1. because/ children/ is/ she/ Mrs.Diep/ misses/ unhappy/ her.

..........................................................................................................................................

## Make the question for the underlined words or phrases. Ex: Where does your father work?

My father works in a hospital.

1. She walks to school every day.

.......................................................................................................................................... ?

1. The man in the car is our new teacher.

.......................................................................................................................................... ?

1. We are having bread and milk for breakfast.

.......................................................................................................................................... ?

1. My sister works in Sydney, Australia.

.......................................................................................................................................... ?

1. There are ten boys and nineteen girls in our class.

.......................................................................................................................................... ?

1. I‟m in class 6A.

.......................................................................................................................................... ?

1. My brother gets up at a quarter to six.

.......................................................................................................................................... ?

1. They are traveling to work by car.

.......................................................................................................................................... ?

10. Mr. Hoang works in the city.

.......................................................................................................................................... ?

***E. PRACTICE TEST***

## Choose the right words to fill the blanks.

1. My father never coffee.
   1. drink B. drinking C. drinks D. to drink
2. Nam likes volleyball.
   1. to playing B. playing C. plays D. play
3. His idea is quite different mine.
   1. with B. of C. from D. on
4. There is nothing in the refrigerator. Let‟s to the market.
   1. go B. going C. goes D. to go
5. Math books are on the shelves the right.
   1. on B. at C. to D. in
6. Students have two each day.
   1. 20-minute break B. 20-minutes break

C. 20-minute breaks D. 20-minutes breaks

1. Would you like to music?
   1. listening B. to listen C. listen D. listens
2. In , we do some experiments.
   1. Math B. History C. Chemistry D. English
3. That‟s a good ! Let‟s go to the beach.
   1. thinking B. answer C. help D. idea
4. don‟t you come to my house? - OK. Let‟s go.
   1. Why B. Let‟s C. When D. What
5. Tam enjoys soccer.
   1. playing B. to play C. plays D. play
6. Nga is a play for the school anniversary celebration.
   1. making B. rehearing C. doing D. practicing
7. What about Ha Long Bay?
   1. to visit B. visit C. visits D. visiting
8. The orchestra will give a concert the anniversary celebration.
   1. in B. at C. from D. for
9. Would you like shopping?
   1. go B. to go C. going D. goes

## Rewrite the sentences.

Ex: There are twenty classes in our school.

 Our school **has twenty classes**.

* 1. Does Phong‟s school have forty classrooms?

→ Are ...................................................................................................................................

* 1. Phuong has a brother, Nam.

→ Phuong is .........................................................................................................................

* 1. My father usually drives to work.

→ My father usually goes .....................................................................................................

* 1. This house is small.

→ It is ...................................................................................................................................

* 1. The bookstore is to the right of the toystore.

→ The toystore ......................................................................................................................

## Give the correct form of the verbs in the blank space (Using the present simple and present continuous).

1. Where *(be)* your brothers?

- They *(study)* in the library.

1. Minh usually *(play)* volleyball after school. Now he *(play)* volleyball in the sports ground.
2. Children shouldn‟t *(stay)* up late.
3. Next Sunday is Nga‟s birthday. She *(invite)* some friends for her birthday party.
4. He enjoys *(collect)* stamps and coins.
5. Next year, my sister *(be)* a teacher.
6. I *(do)* my Math homework at the moment.
7. Let‟s *(go)* to the English club.

## Read the text and find 10 mistakes then correct them. Example: *live → lives*

Miss Lien live in a small house on Hanoi. She teaches English at a school there. She usually is breakfast in seven in the morning and she has dinner at twelve o‟clock in the canteen of the school. She teaches his students in the morning. She teaches them dialogues on Wednesdays to Fridays. On Mondays, she teach them grammar. On the evening, she usually stays at home and listens books. She sometimes goes to the movie theatre. She always go to bed at ten o‟clock.

**ANSWERS**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. ..................... | 2. ...................... | 3. ..................... | 4. ..................... | 5. ...................... |
| 6. ..................... | 7. ...................... | 8. ..................... | 9. ..................... | 10. .................... |

1. **Read the passage and complete the table.**

I‟m Linh, Pham Thuy Linh. I am a new pupil of Class 7A in Nguyen Du Secondary School. I am thirteen and I come from Hoa Binh. I have a brother and a sister. There are 500 pupils at a high school in Hoa Binh. I live with my aunt at 20 Le Loi Street. She often brings me to school by motorbike every day. It is more than two kilometers from my aunt‟s house to my school. It takes us ten minutes to go there. My telephone number is 5871374.

## SURVERY FORM

Family name: .................................................

Name(s):........................................................

Age:...............................................................

Grade:............................................................

School: ..........................................................

Brothers and sisters: ......................................

Address: ........................................................

Telephone number: ........................................

Distance: .......................................................

How to travel:................................................

Time: *ten minutes*

## Read the passage carefully and answer the questions.

The Vietnamese students take part in different after - school activities. Some students play sports. They often play soccer, table tennis or badminton. Sometimes they go swimming in the swimming pools. Some students like music, drama and movies. They often practice playing

musical instrument in the school music room. They join in the school theater group and usually rehearse plays. Some are members of the stamp collector‟s club. They often get together and talk about their stamps. A few students stay at home and play video games or computer games. Most of them enjoy their activities after school hours.

* 1. Which sports do some students often play?

..........................................................................................................................................

* 1. How often do they go swimming?

..........................................................................................................................................

* 1. Where do some students often practice playing musical instruments?

..........................................................................................................................................

* 1. How often do they rehearse plays?
  2. What do the members of the stamp collector‟s club often do?

..........................................................................................................................................

* 1. Do Vietnamese students enjoy their activities?

..........................................................................................................................................

1. **Make the questions for the underlined words or phrases. Ex:** My father works in hospital.

## → Where does your father work?

1. ..........................................................................................................................................

* She is practicing the piano.

2. ..........................................................................................................................................

* I usually play soccer after school.

3. ..........................................................................................................................................

* My father likes playing tennis.

4. ..........................................................................................................................................

* Minh goes swimming three times a week.

5. ..........................................................................................................................................

* They are going to see a movie tonight.

6. ..........................................................................................................................................

* Nga wants to go shopping.

7. ..........................................................................................................................................

* The children are in the library.

8. ..........................................................................................................................................

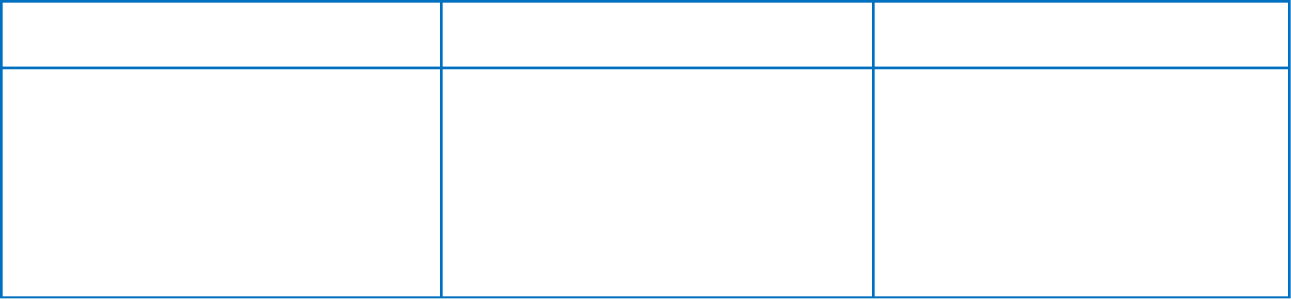
* Children should brush their teeth after meals.

|  |  |
| --- | --- |
| Unit  ***2*** | ***MY HOME*** |

***A. PHONETICS***

## Put the words into THREE groups (/s/, /z/ and /iz/)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tables | chopsticks | wardrobes | beds | fridges | dishes |
| desks | houses | rooms | lamps | posters | sinks |
| toilets | apartments | laptops | buildings | books | clocks |



**/s/**

**/iz/**

**/z/**

1. **Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the others.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. photo | B. motorbike | C. home | D. work |
| 2. A dangerous | B. travel | C. man | D. traffic |
| 3. A. help | B. left | C. market | D. intersection |
| 4. A. truck | B. unload | C. turn | D. lunch |
| 5. A. policeman | B. sign | C. bike | D. spider |

***B. VOCABULARY & GRAMMAR***

## Circle the odd one out.

1. A. Friday B. Monday C. Tuesday D. today
2. A. do B. homework C. watch D. listen
3. A. dinner B. shower C. breakfast D. lunch
4. A. lake B. river C. factory D. well
5. A. near B. opposite C. between D. temple

## Choose the best answer.

* 1. How many windows in your class?
     1. are there B. there are C. there isn‟t D. there aren‟t
  2. They often play soccer in the .
     1. school gate B. schoolyard C. schoolmate D. schoolwork
  3. Which word has three syllables?
     1. table B. telephone C. window D. bench
  4. Those pens and pencils.
     1. is B. are C. has D. have
  5. meadows on the way.
     1. There is B. There are C. There has D. There have
  6. Is this your favorite class?
     1. Yes, this is. B. No, there isn‟t C. Yes, I think so. D. No, it doesn‟t.
  7. There are five people in family.
     1. they B. their C. them D. theirs
  8. Tell me something your family.
     1. about B. Φ C. over D. on
  9. Go and a bath!
     1. wash B. make C. do D. have
  10. Close the door ; it‟s cold in here.
      1. Φ B. up C. to D. have
  11. My house is opposite the park.
      1. from B. of C. Φ D. to
  12. Which word has four syllables?
      1. literature B. chemistry C. history D. physics
  13. How money do you want?
      1. many B. much C. little D. a lot of
  14. do they work? - They work in a big hospital.
      1. Who B. When C. What D. Where
  15. What are those? CDs.
      1. This is B. These are C. They are D. That is
  16. What‟s the date today ? - It is June.
      1. twelve B. twelfth C. twelve of D. the twelfth of
  17. How many windows are there in your house? - six.
      1. There is B. There are C. There has D. There have
  18. is Phong ? - He‟s in the living room.
      1. When B. Where C. Who D. What
  19. Which verb adds \_es in the third person?
      1. go B. write C. sleep D. tell
  20. a clock in your room?
      1. Are there B. Is there C. Have there D. Has there

1. **Complete the sentences with *There is* or *There are*.**
   1. thirty-five students in my class.
   2. nice posters in our classroom.
   3. green curtains in his room.
   4. six children in the room.
   5. a sofa in the living room.
   6. dishes on the floor.
   7. a ceiling fan in the bedroom.
   8. some pictures in my room.
   9. a big window in the living room.
   10. two sinks in my bathroom.
2. **Fill in the blanks with *in, on, at, behind, in front of, from ... to Ex:*** I play games ***in*** the afternoon.
3. They often go swimming Sunday.
4. The meeting will last 7 a.m 5 p.m.
5. She will be 13 her next birthday.
6. We are playing chess the moment.
7. It‟s often rainy July.
8. My birthday is September 3rd.
9. The party will start seven o‟clock the evening.
10. He was born April 2002.
11. The dog is the shelf.
12. Our teacher is the blackboard.
13. **Fill in the blanks with *is, are, isn't, aren't, do, does, where*.**
    1. We staying at my cousin‟s house in Vung Tau.
    2. they have the right things for the kitchen?
    3. Where you live, Phong?
    4. does your uncle live?
    5. How many rooms there in the hotel?
    6. There any chairs in the kitchen. We need five chairs.
    7. Which house you want to live in? A town house or a country house?
    8. There any furniture in my bedroom. I need many things.
    9. In my house, there four bedrooms.
    10. What Mrs. Brown need for the living room?

***C. READING***

## Read the passage carefully and answer the questions below.

Hoa‟s family lives in a beautiful house in the country. There are many flowers in front of her house. Behind the house, there is a well. To the right of the house, there is a rice-paddy and to the left of the house, there are tall trees. It‟s very quiet here and Hoa loves her house very much.

Hoa‟s father is a worker. He works in a big factory. Everyday, he travels to work by motorbike.

He works in his factory from Monday to Friday. He doesn‟t work on Saturdays and Sundays.

## Questions:

1. Does Hoa live in town?

..........................................................................................................................................

1. What are there in front of her house?

..........................................................................................................................................

1. Is there a paddy field to the right of the house?

..........................................................................................................................................

1. What does Hoa‟s father do?

..........................................................................................................................................

1. How does he travel to work?

..........................................................................................................................................

1. When does he work in the factory?

..........................................................................................................................................

## Read and choose the best answer.

I live in a house near the sea. It is ................. (1) old house, about 100 years old and .................

(2) very small. There are two bedrooms upstairs ................. (3) no bathroom. The bathroom is down stairs (4) the kitchen. There is a living room where there is a lovely old fire place.

There is a garden ................. (5) the house. The garden ................. (6) down to the beach and in

Spring and Summer ................. (7) flowers everywhere. I like sitting alone (8) my dog,

Rack, but we have a lot of visitors. My city friends often stay with (9) I love my house

for (10) reasons: the garden, the flowers in Summer, the fire in winter, but the best thing

is the view from my bedroom window.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. a | B. an | C. the | D. any |
| 2. A. it‟s | B. it | C. there‟s | D. they‟re |
| 3. A. so | B. or | C. but | D. too |
| 4. A. between | B. next | C. near to | D. next to |
| 5. A. in front | B. front of | C. of front in | D. in front of |
| 6. A. go | B. going | C. goes | D. in goes |
| 7. A. these are | B. they are | C. there are | D. those are |
| 8. A. for | B. of | C. on | D. with |
| 1. A. me 2. A. a | B. I  B. any | C. my  C. many  ***D. WRITING*** | D. I‟m  D. a lot |

1. **Add “*is, are, a, an, some, any*” to make a correct sentence. Ex:** *There/ pencil/ in/ the/ box.*

*There is a pencil in the box. There/ bananas/ in/ the fridge.*

*There are some bananas in the fridge.*

1. There/ book/ on/ the table.

=> ..........................................................................................................................................

1. There/ shoes/ under/ the chair.

=> ..........................................................................................................................................

1. There/ not/ TV/ in/ his room.

=> ..........................................................................................................................................

1. There/ not/ pens/ on/ my desk.

=> ..........................................................................................................................................

1. There/ boy/ behind/ that tree.

=> ..........................................................................................................................................

1. There/ girls/ in front of/ the house.

=> ..........................................................................................................................................

1. There/ not/ telephone/ in her office.

=> ..........................................................................................................................................

1. There/ not/ chairs/ downstairs.

=> ..........................................................................................................................................

## Use the given words to make complete sentences.

* 1. house/ a/ Minh/ lake/ a/ lives/ in/ near.

=> ..........................................................................................................................................

* 1. yard/ front/ school/There/ big/ of/ is/ our/ in/ a.

=> ..........................................................................................................................................

* 1. many/ right/ the/ museum/ Are/ flowers/ the/ there/ to/ of/?

=> ..........................................................................................................................................

* 1. next/ photocopy/ What/ store/ there/ the/ is/ to /?

=> ..........................................................................................................................................

* 1. hospital/ father/ in/ the/ city/ 2yiy/ a/ works/ in.

=> ..........................................................................................................................................

* 1. there/ family/ many/ in/ are/ How/ Linh‟s/ people/ ?

=> ..........................................................................................................................................

* 1. his/ friend/ in/ family/ My/ Hanoi/ doesn‟t/ with/ live.

=> ..........................................................................................................................................

* 1. brushes/ six/ gets/ her/ o‟clock/ Hoa/ at/ up/ teeth/ and.

=> ..........................................................................................................................................

* 1. on/ floor/ classroom/ the/ is/ Our/ first.

=> ..........................................................................................................................................

* 1. Minh‟s/ six/ There/ in/ rooms/ house/ are.

=> ..........................................................................................................................................

***E. PRACTICE TEST***

## Use the words in the box to complete the below sentences.

**favorite washing machine dishwasher interesting lovely modern kitchen**

1. My mother is cooking in the .
2. Picture-books are very .
3. She puts her dirty clothes in the .
4. Apple is my fruit.
5. It‟s the most car.
6. is a machine that washes dishes.
7. What a girl!
8. **Fill in the blank with: *in, on, to, under, behind, near*. Ex:** The book is *on* the table.
9. They are waiting front of the theater.
10. The lamp is next the picture.
11. The picture is the wall.
12. Can you see the cat the picture?
13. The child is hiding a tree.
14. The armchairs aren‟t far from the television. They are the television.
15. The water flows the bridge.
16. **Add “*is, are, a, an, any*” to make questions and answer them:**

***Ex:*** *- there/ market? (Yes) => Is there a market? - Yes, there is.*

*- there/ hats? (No) => Are there any hats? - No, there aren’t.*

* 1. there/ computer? (Yes)

=> ..........................................................................................................................................

* 1. there/ radio? (No)

=> ..........................................................................................................................................

* 1. there/ children? (Yes)

=> ..........................................................................................................................................

* 1. there/ chairs? (No)

=> ..........................................................................................................................................

* 1. there/ books? (Yes)

=> ..........................................................................................................................................

## Translate these sentences into English.

* 1. Có một cái xe đạp ở trước căn nhà.

=> ..........................................................................................................................................

* 1. Có vài trái táo trong tủ lạnh.

=> ..........................................................................................................................................

* 1. Không có (một) cái ghế bành (nào) trong phòng này.

=> ..........................................................................................................................................

* 1. Không có cuốn sách nào trên bàn giấy của tôi.

=> ..........................................................................................................................................

## Read then answer the questions.

Hello, I am Trung. This is my school. It is small and old but it is beautiful. Behind the school, there is a big yard. After school in the afternoon, we often play soccer there. The yard is clean and there are many trees and flowers there. My friends and I sit under these trees every morning to review our lessons. My school has two floors and fifteen classrooms. My classroom is on the first floor. There are forty-three teachers in my school. They are good teachers. I love them and I love my school very much.

* 1. Is Trung‟s school big?

..........................................................................................................................................

* 1. What is there behind his school?

..........................................................................................................................................

* 1. What do Trung and his friends play after school?

..........................................................................................................................................

* 1. Where do Trung and his friends sit every morning to review their lessons?

..........................................................................................................................................

* 1. How many teachers are there in his school?

..........................................................................................................................................

## Choose the best answer to fill in each blank of the following passage.

Dear Hanh,

I‟m writing to invite you to a party we (1) at the flat next Friday, December 14th.

As you know, ................... (2) Lan‟s 13th birthday next week and my birthday next month,

................... (3) we thought we‟d celebrate together and have a joint party.

I can‟t remember if you know my address or not, but anyway, if you ................... (4) the direction below, you shouldn‟t get lost. Take the Number 15 bus from the station and ..................

1. at the Star Hotel. Walk down Long Viet Road, past the Dan Chu Cinema, and then ...................
2. the first turning on the right. That‟s LeLoi Road. Turn left ................... (7) the first junction, then go straight past the church as far as the next crossroads. ................... (8) and our block of flats is the second on the right.

Do try and come. Of course you‟re (9) to bring someone with you if you want to.

Look forward (10) you then!

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. have | B. are having | C. going to have | D. will has |
| 2. A. it‟s | B. its | C. they‟re | D. she‟s |
| 3. A. too | B. but | C. because | D. so |
| 4. A. to follow | B. follow | C. following | D. follows |
| 5. A. get up | B. get by | C. get on | D. get off |
| 6. A. have | B. get | C. take | D. bring |
| 7. A. in | B. at | C. of | D. on |
| 8. A. Right turn | B. To right | C. To turn | D. Turn right |
| 9. A. welcomed | B. welcome | C. welcoming | D. to welcome |
| 10. A. to see | B. for seeing | C. of seeing | D. to seeing |

|  |  |
| --- | --- |
| Unit  ***3*** | ***MY FRIENDS*** |

***A. PHONETICS***

## Put the words into two groups (/b/ and /p/).

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| biscuit band | parents big | ponytail brown | bit picnic | blonde play | picture bring |
|  | **/b/** |  |  | **/p/** |  |

1. **Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the others.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. girl | B. history | C. television | D. listen |
| 2. A. home | B. how | C. go | D. old |
| 3. A. eat | B. breakfast | C. read | D. teacher |
| 4. A. school | B. door | C. stool | D. room |
| 5. A. sit | B. engineer | C. thirty | D. window |

***B. VOCABULARY & GRAMMAR***

## Circle the odd one out.

1. A. tree B. restaurant C. grass D. flower
2. A. store B. museum C. friend D. hospital
3. A. beautiful B. bakery C. drugstore D. bookstore
4. A. town B. city C. country D. house
5. A. travel B. bike C. bus D. car

## Choose the best answer.

* 1. I like to read “Muc Tim” very much. It‟s my magazine.
     1. nice B. quick C. funny D. favourite
  2. My close friend, Mai, has a face and hair.
     1. big - black B. small - short C. round - black D. short - long
  3. My best friend is kind and . He often makes me laugh.
     1. funny B. nice C. shy D. boring
  4. My brother has short hair.
     1. a - straight B. Ø - long C. Ø - curly D. a - black
  5. On Sunday, Nam his parents in the field as usual.
     1. helps B. help C. is helping D. helping
  6. Can you me the apple, please?
     1. move B. pass C. have D. turn
  7. Mai is the phone, chatting friends.
     1. on - to B. on - on C. to - with D. to - to
  8. She is always at school, and helps other students with their homework.
     1. hard B. hardly C. hard-working D. work hard
  9. Diana is in the art club. She likes to paint pictures, and everyone enjoys them. She is very

.

* + 1. shy B. kind C. funny D. creative
  1. On Saturday, Tom‟s parents him London to see the new film.
     1. are taking - to B. taking - to

C. are going - to D. are going - in

* 1. Next summer, I am working as a teacher in a village near Hoa Binh City.
     1. good B. nice C. favourite D. volunteer
  2. The Summer Camp is for students between 10 and 15.
     1. age B. aged C. aging D. ages
  3. We are visiting a milk farm to see they milk, cheese, and butter.
     1. why - do B. Ø - do C. how - make D. how - do
  4. Linda has hair and big eyes.
     1. blonde - small B. a black - blue

C. blonde - blue D. black - long

* 1. The film is very , and we can‟t see all of it.
     1. exciting B. boring C. wonderful D. easy
  2. Our class is going to a picnic at the zoo on Saturday. Would you like to come with us?

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| A. have  17. It‟s | B. take  to go home. It‟s so late. | | C. pass | D. go |
| A. now | B. sure | | C. time | D. like |
| 18. Please turn |  | the lights. The room is so dark. | |  |
| A. with |  | B. at C. in | | D. on |

1. Can you the tables and chairs the next room? There are some more students.
   1. move - to B. take - in C. move - in D. take - on
2. Daisy is very to take the rest. She is a very good student.
   1. kind B. confident C. friendly D. talkative

## Fill in each blank with a suitable verb.

* 1. What color Nam‟s eyes?
  2. What those?
  3. She an oval face.
  4. - Mai‟s hair long or short?

- It short.

* 1. Ngan short black hair.
  2. What color those bikes?
  3. He tall and thin.
  4. Toan an athlete. He very strong.

## Give the correct form of verb at the simple tense and the continuous tense.

* 1. Sit down! A strange dog *(run)* to you.
  2. My mom often *(buy)* meat from the butcher‟s.
  3. My brothers *(not/ drink)* coffee at the moment.
  4. Look! Those people *(climb)* the mountain so fast.
  5. That girl *(cry)* loudly in the party now.
  6. These students always *(wear)* warm clothes in summer.
  7. What *(you/ do)* in the kitchen?
  8. I never *(eat)* potatoes.
  9. The 203 bus *(set off)* every fifteen minutes.
  10. Tonight, we *(not/go)* to our teacher‟s wedding party.

## Fill in each blank with the correct adjective from the box.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **kind** | **boring** | **shy** | **funny** | **clever** |
| **friendly** | **talkative** | **creative** | **confident** | **hard-working** |

* 1. He‟s a little bit He likes to talk a lot.
  2. She always has a smile with everyone.
  3. Everyone is to me. They often help me when I need.
  4. It is to sit on the plane with nothing to read.
  5. She is very She writes poetry and paints.
  6. It‟s a really film; everyone laughs a lot.
  7. Children are often at school and he always gets good marks.
  8. He is often of people they don‟t know.
  9. The teacher wants the students to feel about asking questions when they don‟t understand.
  10. I‟m not very at Math. I often make mistakes in calculations.

***C. READING***

## Read the text then give the correct form of verb.

It (0. be) is Sunday evening and my friends and I (1. be) Jane‟s birthday party.

Jane (2. wear) ....................... a beautiful long dress and (3. stand) ....................... next to her boyfriend. Some guests (4. drink) wine or beer in the corner of the room. Some of

her relatives (5. dance) ..................... in the middle of the room. Most people (6. sit) .....................

on chairs, (7. enjoy) ....................... foods and (8. chat) with one another. We often

(9. go) ....................... to our friends‟ birthday parties. We always (10. dress) well

and (11. travel) ....................... by taxi. Parties never (12. make) us bored because

we like.

## Read the passage carefully.

Nga is a good pupil. She is eleven. She is in grade 6. Every day, she gets up at six o‟clock. After getting up, she washes her face, brushes her teeth. Then, she has breakfast with her family (her father, her mother and her brother). Her father is a doctor. He is forty- two years old. Her mother is a nurse. She is thirty- nine. Tam is her brother. He is a student. Nga goes to school after she gets dressed at 6.30. Her school is big. It has third floor and her classroom is on the second floor.

## Choose True (T) or False (F)



**Statements**

**True (T) False (F)**

1. Nga‟s father is a doctor.
2. Nga goes to school at 6 o‟clock.
3. Her mother is a teacher.
4. Tam is a student.
5. **Answer the questions.**
   1. Which grade is Nga in?

..........................................................................................................................................

* 1. What time does she get up?

..........................................................................................................................................

* 1. Is her school big?

..........................................................................................................................................

* 1. Where is her classroom?

..........................................................................................................................................

## Read the text carefully then answer the following questions.

Loan is twelve years old. She is in grade 6. She lives in a house in the city with her mother, father and sister. Their house is next to a bookstore. In the neighborhood, there is a restaurant, a market and a stadium. Loan‟s father works in the restaurant. Her mother works in the market. Loan goes to school at six fifteen in the morning. She has classes from six forty-five to eleven.

* 1. How many people are there in Loan‟s family?

→ ..........................................................................................................................................

* 1. What is next to her house?

→ ..........................................................................................................................................

* 1. What time do her classes start?

→ ..........................................................................................................................................

* 1. What time do you go to school everyday?

→ ..........................................................................................................................................

***D. WRITING***

## Complete the second sentence so that it has the same meaning to the first.

***Ex:*** *There are twenty classes in our school*

### → Our school has twenty classes.

1. Our school has forty-two classrooms.

→ There ................................................................................................................................

1. The bakery is to the left of my house.

→ My house .........................................................................................................................

1. Mr Minh has a son, Trung.

→ Mr Minh ...........................................................................................................................

1. Trang is riding her bike to school.

→ Trang is going ..................................................................................................................

1. Huyen walks to school every afternoon.

→ Huyen goes ......................................................................................................................

1. Does your class have forty students?

→ Are ?

1. That motorbike belongs to Mr Trung.

→ That is ..............................................................................................................................

1. Does your father cycle to work?

→ Does your father get ?

1. He goes to work at seven fifteen.

→ He goes to work at a .........................................................................................................

1. This exercise is very difficult and he can‟t do it.

→ This exercise is too ...........................................................................................................

## Write the correct sentences using the cue words.

* 1. He/ often/ have/ breakfast/ late.

..........................................................................................................................................

* 1. You/ do/ the housework/ at the moment?

..........................................................................................................................................

* 1. I/ not/ go/ to school/ on weekends.

..........................................................................................................................................

* 1. John‟s girlfriend/ wear/ a red T-shirt/ now.

..........................................................................................................................................

* 1. They/ like/ beer or wine?

..........................................................................................................................................

* 1. What/ he/ usually/ do/ at night?

..........................................................................................................................................

* 1. The teacher/ never/ lose/ his temper.

..........................................................................................................................................

* 1. Why/ you/ listen/ to music/ loudly now?

..........................................................................................................................................

***E. PRACTICE TEST***

## Choose the right words to fill the blanks.

1. Her name is Thi. (family/ full/ middle/ last)
2. I live 24B Dinh Tien Hoang Street (in/ on/ to/ at)
3. How is it from the hospital to the bus stop? (far/ long/ high/ much)
4. My father likes jogging, and does my mother. (too/ so/ but/ when)
5. a lovely view! (When/ How/ Where/ What)
6. They will badminton next Sunday. (play/ to play/ playing/ plays)
7. Which is the apartment? (best/ better/ most/ more)
8. Her date of birth is November fourth. (at/ on/ in/ of)

## Supply the correct form or tense of the verbs in the brackets.

* 1. Our friends (come) here soon.
  2. My father never (drink) coffee.
  3. I usually to school by bike but tomorrow I to school by bus. (go)
  4. He (visit) his grandparents next week.
  5. Jane (play) the piano at present.
  6. We (not invite) many friends to the party tonight.
  7. I (be) rich someday.
  8. Hurry up! We (wait) for you.

1. **Make questions for the underlined words. Ex:** *They are fine.*

## → How are they?

1. His telephone number is 8 259 640.

..........................................................................................................................................

1. It‟s about two kilometers from my house to the movie theater.

..........................................................................................................................................

1. I will go camping next Sunday.

..........................................................................................................................................

1. Her date of birth is on August 21st.

..........................................................................................................................................

1. She will be fourteen on her next birthday.

..........................................................................................................................................

1. My father is an engineer.

..........................................................................................................................................

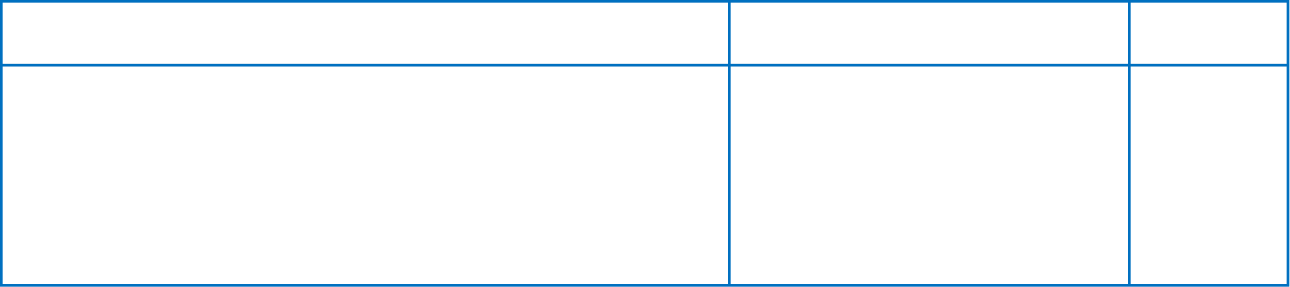
1. My address is 2/10B Ly Thuong Kiet Street.

..........................................................................................................................................

1. He works in a hospital.

..........................................................................................................................................

## Match the item in column A with the item in column B.



**A**

**B**

1. What‟s his address?
2. How will they go to the movie theater?
3. He watches TV every night.
4. What‟s her family name?
5. I do, too.
6. It‟s Nguyen.
7. 14 Nguyen Hue Street.
8. They will go by taxi.

1.

2.

3.

4.

1. **Change into Exclamatory sentence.**
   1. The dinner is delicious.
   2. She‟s a wonderful mother.
   3. They‟re beautiful pictures.
   4. The weather is very awful.

## Read the passage, then answer the questions.

Trung is a pupil in class 7A. His full name is Pham Quoc Trung. He is 13 years old now, but he will be 14 on his next birthday. Trung lives with his parents at 2/34 Nguyen Trai Street. Trung‟s house isn‟t large but it‟s very comfortable. It has a bright living room, two lovely bedrooms and a large, modern bathroom and kitchen. There is a small yard in front of his house. Trung‟s mother grows flowers in the yard. According to Trung, his house is the nicest house.

* 1. What does Trung do?

..........................................................................................................................................

* 1. What class is he in?

..........................................................................................................................................

* 1. What‟s his family name?

..........................................................................................................................................

* 1. What‟s his address?

..........................................................................................................................................

* 1. Is Trung‟s house big?

..........................................................................................................................................

* 1. How many rooms are there in his house?

..........................................................................................................................................

* 1. Is there a yard in front of his house?

..........................................................................................................................................

* 1. Are there any flowers in the yard?

..........................................................................................................................................

***TEST YOURSELF 1***

## I. Find the word which has a different sound in the underlined part.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. come | B. month | C. mother | D. open |
| 2. A. hope | B. homework | C. one | D. post |
| 3. A. brother | B. judo | C. going | D. rode |
| 4. A. cities | B. watches | C. dishes | D. houses |
| 5. A. grandparents | B. brothers | C. uncles | D. fathers |
| 6. A. books | B. walls | C. rooms | D. pillows |
| 7. A. finger | B. leg | C. neck | D. elbow |
| 8. A. writes | B. makes | C. takes | D. drives |
| 9. A. request | B. project | C. neck | D. exciting |
| 10. A. Thursday | B. thanks | C. these | D. birthday |
| **II. Find which word does not belong to each group.** | | | |
| 1. A. toilet | B. library | C. kitchen | D. bedrooms |
| 2. A. sofa | B. dishwasher | C. cupboard | D. sink |
| 3. A. apartment | B. villa | C. silt house | D. hotel |
| 4. A. attic | B. apartment | C. kitchen | D. living room |
| 5. A. television | B. cook | C. fridge | D. cooker |
| **III. Choose the best answer (A, B, C or D).** | | | |

1. There are two lights the ceiling.
   1. in B. at C. on D. between
2. There four chairs and a table the middle of the room.
   1. are – in B. are – at C. is – on D. is – in
3. They are moving a new apartment the city centre soon.
   1. at – at B. from – in C. to – in D. to – from
4. There are some dirty dishes the floor.
   1. on B. with C. in D. for
5. My bedroom is the bathroom.
   1. under B. in C. on D. next to
6. There aren‟t any pillows the bed.
   1. from B. on C. behind D. in front of
7. Can you me the book, please?
   1. move B. pass C. have D. turn
8. Nga is the phone, chatting friends.
   1. on – to B. on – on C. to – with D. to – to
9. My best friend is kind and . He often makes me laugh.
   1. funny B. nice C. shy D. boring
10. The film is very and we can‟t see all of it.
    1. Wonderful B. easy C. exciting D. boring
11. The summer camp is for students between 10 and 15.
    1. age B. aged C. aging D. ages
12. Mary has hair and big eyes.
    1. blonde, small B. a black, blue C. blonde, blue D. black, long
13. Next summer, I am working as a teacher in a village near Hoa Binh city.
    1. volunteer B. nice C. good D. favourite
14. She is always at school and helps other students with their homework.
    1. hard B. hardly C. hard-working D. work hard
15. Our class is going to a picnic at the zoo on Saturday. Would you like to come with us?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. have  16. It‟s | B. take  to go home. It‟s so late. | C. pass | D. go |
| A. now | B. sure | C. time | D. like |
| 17. Please turn | the lights. The room is so dark. | |  |
| A. in | B. on C. off | | D. at |

1. At break time, I go to the library and books.
   1. go B. read C. play D. listen
2. Listen! Someone at the door.
   1. knock B. knocks C. is knocking D. are knocking
3. Nam football now. He‟s tired.
   1. doesn‟t play B. plays C. is playing D. isn‟t playing
4. We are excited the first day of school.
   1. at B. with C. about D. in
5. My parents often help me my homework.
   1. at B. with C. about D. in
6. I am having a math lesson but I forgot my . I have some difficulties.
   1. calculator B. bike C. pencil case D. pencil sharpener
7. In the afternoon, students many interesting clubs.
   1. join B. do C. play D. read
8. School at 4.30 p.m every day.
   1. finish B. finishes C. go D. have
9. **Complete the sentences with the *Present simple* or the *Present continuous* form of the verbs.**
10. They often (visit) their parents in the holidays.
11. We (speak) French at the moment.
12. I (watch) TV about 3 hours a day.
13. My family usually (go) to the movies on Sunday.
14. Look at the girl! She (ride) a horse.
15. We (play) tennis now.
16. Minh sometimes (practise) the guitar in his room.
17. you (like) chocolate ice cream?
18. I really (like) cooking.
19. Hung can‟t answer the phone because he (take) a shower.

## Fill in each blank with a suitable verb.

* 1. She an oval face.
  2. - Mai‟s hair long or short?

- It short.

* 1. He tall and thin.
  2. Toan an athlete. He very strong.
  3. Ngan short black hair.
  4. What color those bikes?
  5. What color Nam‟s eyes?
  6. What those?

## Complete the passage with a suitable preposition.

We have English lessons (1) Room 12. There are 24 tables for students and one desk for the teacher. (2) the walls, there are a dots of posters of England. There‟s a cupboard at the front of the room and (3) the cupboard, there is a TV and DVD player. Sometimes we watch films. There are some bookshelves (4) the classroom. the shelves, there are a lot of English books. Our books are (6)

the teacher‟s desk. He wants to look at our homework. Our school bags are (7)

the floor, and there is some food (8) the school bags. It‟s now 5.30 pm. We are (9) home, but our teacher is (10) school. He often stays late to prepare for tomorrow‟s lessons.

## Reorder the words and write the meaning sentences.

* 1. city / beautiful / a / Ho Chi Minh / is.

 ..........................................................................................................................................

* 1. green fields / there / are.

 ..........................................................................................................................................

* 1. dog / it‟s / friendly / a.

 ..........................................................................................................................................

* 1. student / Minh / new / a/ is.

 ..........................................................................................................................................

* 1. television / big / a / there‟s.

 ..........................................................................................................................................

* 1. new / four / there / cars / are.

 ..........................................................................................................................................

* 1. are / two / pizzas / there / big.

 ..........................................................................................................................................

* 1. ten / are / desks / small / there.

 ..........................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Unit  ***4*** | ***MY NEIGHBOURHOOD*** |

***A. PHONETICS***

## Choose the words into two groups (/i:/ and /i/).

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| friendly | historic | busy | sleepy | police | river |
| peaceful | convenient | exciting | beach | sea | village |
| street | leave | sit | city | milk | teen |
| thing | slim | cheap | meal | noisy | see |
|  | **/i:/** |  |  | **/i/** |  |

1. **Which one is different?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. love | B. hotel | C. mother | D. brother |
| 2. A. lake | B. place | C. paddy | D. stadium |
| 3. A. store | B. sister | C. factory | D. picture |
| 4. A. rice | B. river | C. city | D. village |
| 5. A. sing | B. mine | C. hit | D. sit |

***B. VOCABULARY & GRAMMAR***

## Circle the odd one out.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. | A. weight | B. height | C. width | D. heavy |
| 2. | A. nurse | B. scales | C. doctor | D. student |
| 3. | A. measure | B. weigh | C. temperature | D. take |
| 4. | A. starts | B. stops | C. protects | D. needs |
| 4. | A. painful | B. tall | C. record | D. difficult |

1. **Choose the best option to complete the following sentences.**
   1. No one else in the class plays the guitar John.
      1. as well B. as far as C. so well as D. as soon as
   2. The town was nearer we thought it would be.
      1. then B. that C. as D. than
   3. The economic conditions today are they were in the past.
      1. much more good B. much better than

C. much better D. the best than

* 1. Jane is not her brother.
     1. more intelligent as B. intelligent as

C. so intelligent as D. so intelligent that

* 1. He drives as his father does.
     1. careful as B. more carefully

C. the most careful D. carefully as

* 1. I‟ll be there I can.
     1. sooner as B. no sooner as C. as soon as D. soonest as
  2. Mr. Lam cannot earn his wife.
     1. as many money as B. as much money as

C. as many money than D. as much money than

* 1. I like English French.
     1. than B. more C. less D. better than
  2. My car is yours.
     1. more fast and economical than
     2. more fast and more economical than
     3. faster and economical as
     4. faster and more economical than
  3. Of the two sisters, Linda .
     1. is beautiful B. the most beautiful

C. is more beautiful D. is so beautiful as

* 1. The lab is from the bus stop than the library.
     1. far B. farther C. furthur D. B and C
  2. me to Bo Ly Pagoda with you?
     1. Do you take B. Are you take C. You take D. Will you take
  3. nice the weather is!
     1. What B. How C. Which D. Who
  4. This book to me. It‟s his.
     1. is not belonged B. belongs not

C. not belongs D. doesn‟t belong

* 1. You had better if you want to catch the bus.
     1. to run B. running C. run D. ran
  2. Father likes swimming and we.
     1. so do B. so did C. so can D. nor do
  3. When we are free, we always help our Mum the housework.
     1. for B. about C. done D. with
  4. Mai is than her sister.
     1. pretty B. prettier C. prettiest D. more prettier
  5. “How about me a hand? - Sure, I‟d be glad to help”.
     1. giving B. give C. to give D. you giving
  6. I don‟t feel very . I think I‟ll have to see the doctor.
     1. well B. healthy C. good D. strong

1. **Supply the correct comparative form of adjective in brackets. Ex:** He is (intelligent) ***more intelligent*** than his brother
2. I have never had a *(delicious)* meal than that.
3. This shirt is too small. I need a *(large)* size.
4. It‟s *(cheap)* to go by car than to go by train.
5. A new house is *(expensive)* than an old one.
6. His lob is *(important)* than mine.
7. Nobody is *(happy)* than Miss. Snow.
8. John is much *(strong)* than I thought.
9. Benches are *(comfortable)* than arm-chairs.
10. Bill is *(good)* than you thought.
11. Sam‟s conduct is *(bad)* than Paul‟s.

## Complete the following questions with the comparative form of the adjectives in brackets.

1. Which river is , the Red River or the Mekong River? *(long)*
2. Which city is , London or Rome? *(old)*
3. Which city is , New York or Paris? *(big)*
4. Which mountain is , Mount Everest or Mount Fuji? *(high)*
5. Which language is , Chinese or English? *(difficult)*
6. Which animals are , cats or horses? *(fast)*
7. Which month in Vietnam is , October or December? *(cold)*
8. Which animals are , dogs or dolphins? *(intelligent)*

***C. READING***

## Read the passage carefully then answer the questions below.

Hi, my name is Linh. I‟m eleven years old. I‟m a pupil. I get up at half past five. After brush my teeth and wash my face, I take a shower and get dressed. I have my breakfast, then I leave the house at half past six and go to school The school is near my house, so I walk. Classes start at seven and end at half past eleven. I walk home and have lunch at twelve o‟clock.

## Questions:

1. How old is Linh?

..........................................................................................................................................

1. What does she do?

..........................................................................................................................................

1. Does he get up at five thirty?

..........................................................................................................................................

1. What time does she go to school?

..........................................................................................................................................

1. Does she go to school by bike?

..........................................................................................................................................

1. Do classes start at seven?

..........................................................................................................................................

1. What time do classes end?

..........................................................................................................................................

## Read the passage carefully.

A new shopping mall is opening in Nam‟s neighborhood today. It is very different from the present shopping area. All the shops are under one roof. That will be very convenient, especially during the hot and humid summer months. Customers will shop in comfort and won‟t notice the weather.

Some people in the neighborhood, however, are not happy about the changes. The owners of the small stores on Tran Phu Street think the mall will take their business. Some of the goods in the new stores will be the same as the ones in the small shops, but the stores in the mall will offer a wider selection of products, some at cheaper prices.

The residents and store owners have been concerned about the new mall for a few months.

They have organized a community meeting in order to discuss the situation.

## True or False? Check (). Then correct the false sentences and write them in your exercise book.

T F

1. The mall is open six days a week.

.............................................................................................................

1. There are more than 50 stores in the mall.

.............................................................................................................

1. Everyone in the neighborhood is pleased with the new mall.

.............................................................................................................

1. It will be more comfortable to shop in the mall than in the present shopping area.

.............................................................................................................

1. Some of the stores on Tran Phu Street may have to close.

.............................................................................................................

## Answer.

1. What is special about the new shopping mall?

 ..........................................................................................................................................

1. What facilities are available in the shopping mall?

 ..........................................................................................................................................

1. What do the small store owners think about the new shopping mall?

 ..........................................................................................................................................

1. What kinds of goods will the stores in the mall offer?

 ..........................................................................................................................................

***D. WRITING***

1. **Write the comparative sentences using the cues. Ex:** *My house/ small/ her house*

→ *My house is smaller than her house.*

1. Lan/ tall/ Hoa

..........................................................................................................................................

1. This book/ thick/ that book

..........................................................................................................................................

1. The chair/ short/ the table

..........................................................................................................................................

1. These boxes/ big/ those boxes

..........................................................................................................................................

1. Miss Trang/ young/ her sister

..........................................................................................................................................

1. These buildings/ high/ those buildings

..........................................................................................................................................

1. The boys/ strong/ the girls

..........................................................................................................................................

1. I/ old/ my brother

..........................................................................................................................................

1. **Make questions with *How* and write the answers using suggestion. Ex:** Hoa/ go/ the museum/ bike

*- How does Hoa go to the museum?*

→ *She goes to the museum by bike.*

1. Nam/ go/ the post office/ bike

..........................................................................................................................................

1. Nga and Lan/ go school/ school bus

..........................................................................................................................................

1. your father/ travel/ Ha Noi/ plane

..........................................................................................................................................

1. the children/ go/ the zoo/ bus

..........................................................................................................................................

1. you and your friends/ go/ the stadium/ foot

..........................................................................................................................................

1. Mrs. Lien/ go/ the market/ motorbike

..........................................................................................................................................

***E. PRACTICE TEST***

## Circle the odd one out.

1. A. late B. easy C. homework D. long
2. A. summer B. holiday C. spring D. fall
3. A. review B. keen C. interesting D. important
4. A. vacation B. Easter C. Christmas D. Thanksgiving
5. A. typical B. definitely C. lazy D. family
6. A. Christmas trees B. presents C. flowers D. wine

## Write the sentences using the clues.

**Ex:** open your mouth *Would you open your mouth, please?*

1. get on the scales ......................................................................................................................

2. show me the waiting room.......................................................................................................

2. pay me in cash.........................................................................................................................

4. pass me the newspaper ............................................................................................................

5. put this picture on the wall ......................................................................................................

6. take me a photograph ..............................................................................................................

1. **Make question with *How* and write the answers using suggestions. Ex:** old/ you.?// ten
   * *How old are you?*

→ *I am ten years old.*

1. tall/ he?/ one meter and 50 centimeters

................................................................................................................................................

1. heavy/ Hoa?/ 40 kilos

................................................................................................................................................

1. high/ these buildings?/ over 150 meters

................................................................................................................................................

1. long/ your dress?/ 140 centimeters

................................................................................................................................................

1. deep/ the lake?/ about 5 meters

................................................................................................................................................

1. wide/ the table?/ 80 centimeters

................................................................................................................................................

1. much/ these shoes?/ eighty thousand dong

................................................................................................................................................

1. big/ your house?/ about 160 square meters

................................................................................................................................................

1. **Make questions with *What* and write the answers using suggestions. Ex:** the height of the mountain/ over 2,000 meters
   * *What is the height of the mountain?*

→ *It’s over 2,000 meters.*

1. your age/ ten

................................................................................................................................................

1. her family name/ Nguyen

................................................................................................................................................

1. his weight/ 45 kilos

................................................................................................................................................

1. your brother‟s height/ one meter and seventy centimeters

................................................................................................................................................

1. the length of the river/ about 300 miles

................................................................................................................................................

1. the height of that wall/ four meters

................................................................................................................................................

1. the depth of the lake/ about five meters

................................................................................................................................................

1. the width of the cloth/ one meter and sixty centimeters

................................................................................................................................................

1. **Give the correct form of tense in the blank. Ex:** She *(come)* tomorrow morning.

She ***will come*** tomorrow morning.

1. Hoa always *(help)* her parents on their farm in her free time.
2. Our summer vacation *(start)* in June and *(last)* for almost three months.
3. What do you like *(do)* during your vacation?
4. It‟s ten to seven. Hurry up or you *(be)* late for work.
5. We *(go)* swimming every afternoon.
6. Hoa *(have)* breakfast with her uncle now.
7. He *(not come)* to the party tomorrow night.
8. They *(talk)* about Hoa‟s work at the moment.
9. **Give the correct form of comparative in the blank. Ex:** Nam is than his sister. *(tall)*

Nam is ***taller*** than his sister.

1. Mr. Tan works hours than my father. *(many)*
2. Summer vacation is the vacation. *(long)*
3. Vietnamese students have vacations than American students. *(few)*
4. He drinks wine than Mr. Hai. *(little)*
5. Christmas is one of the vacations in America. *(important)*
6. This old woman has money than all of her daughters. *(much)*
7. Bill is than you. *(good)*
8. These shoes are than those shoes. *(expensive)*

## Read the letter then answer the questions below.

July 2nd Dear Tim,

Thanks for your letter. I am very glad to hear that you are fine. I am fine, too. It‟s really interesting to know about vacations of American students.

You are right. We have fewer vacations than American students. Each year, we just have about four vacations. We have a day off for Independent Day on September 2nd, two days off on April 30th and May Day. Our most important vacation is Tet. Tet holiday often lasts for nine or ten days. Our longest vacation is summer vacation. It last for almost three months. We usually spend time with our families. We don‟t have vacation for Easter, Thanksgiving and Christmas, but we also celebrate them.

Please write and tell me your last summer vacation. Your friend,

Hoa

1. Do Vietnamese students have more or fewer vacations than America students?

................................................................................................................................................

1. How many vacations do Vietnamese students have? What are they?

................................................................................................................................................

1. Which vacation is the longest?

................................................................................................................................................

1. Which vacation is the most important?

................................................................................................................................................

1. How long does Tet holiday last?

................................................................................................................................................

1. What does Hoa do during her vacation?

................................................................................................................................................

1. Do Vietnamese students have Christmas vacation?

................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Unit  ***5*** | ***NATURAL* WONDERS**  **OF THE WORLD** |

***A. PHONETICS***

## Put the words into two groups (/t/ and /st/)

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| but | lost |  | hot | best | first |  | cost |
| bet | eat |  | post | host | nest |  | wet |
| forest | boot |  | coast | desert | plaster |  | boat |
|  |  | **/t/** |  |  |  | **/sT/** |  |

1. **Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the others.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. finger | B. lip | C. light | D. thin |
| 2. A. bean | B. pea | C. meat | D. heavy |
| 3. A. desert | B. meter | C. tent | D. never |
| 4. A. dozen | B. box | C. bottle | D. body |
| 5. A farm | B. bar | C. tall | D. car |

***B. VOCABULARY & GRAMMAR***

## Circle the odd one out.

1. A. sit B. book C. open D. dose
2. A. live B. open C. twelve D. come
3. A. pencil B. teacher C. eraser D. pen
4. A. where B. what C. this D. how
5. A. desk B. table C. classroom D. board

## Choose the best answer.

* 1. Sarah is at Chemistry than Susan.
     1. good B. well C. better D. best
  2. I don‟t work so hard my father.
     1. so B. as C. than D. more
  3. Sam is the student in my class.
     1. tall B. most tall C. taller D. tallest
  4. No one in my class is beautiful her.
     1. as /as B. more / as C. as / than D. the / more
  5. Going by train isn‟t convenient as going by car.
     1. so B. as C. more D. A & B are correct.
  6. The test is not difficult it was last month.
     1. as / as B. so / as C. more / as D. A & B are correct.
  7. Peter usually drives Mary.
     1. more fast B. fast than C. faster than D. B & C are correct.
  8. She cooked than you.
     1. well B. more good C. better D. more well
  9. This film is interesting than that film.
     1. most B. less C. as D. so
  10. My salary is his salary.
      1. high B. more high C. higher than D. more higher than
  11. He works we do.
      1. harder B. as hard as C. harder D. so hard as
  12. No one in this class is Jimmy.
      1. so tall as B. tall than C. the tallest D. more tall than
  13. Apples are usually oranges.
      1. cheap than B. more cheap C. the cheapest D. cheaper than
  14. I know him than you do.
      1. better B. more well C. good D. the best
  15. Marie is not intelligent her sister.
      1. more / as B. so / so C. so / as D. the / of
  16. The Sears Tower is building in Chicago.
      1. taller B. the more tall C. the tallest D. taller and taller
  17. Your bike is 3 times .
      1. as fastly as mine B. as fast as me C. as fast as mine D. faster than mine
  18. The fatter I become, the I run.
      1. quicker B. more slowly C. slower D. more fast
  19. He learns English than we do.
      1. badly B. badlier C. more badly D. worse
  20. Their house is beautiful than mine
      1. as B. more C. much D. so

## True or False. Tick the correct box.

**True False**

* 1. You must close the door before going out.
  2. You mustn‟t do your homework.
  3. You mustn‟t obey your parents.
  4. You must go to school on time.
  5. You must walk on the grass.
  6. You mustn‟t shout at me.
  7. You must brush your teeth before going to bed.
  8. You mustn‟t eat fruit and vegetables.

1. **Complete the sentences with *must* or *mustn't*.**
   1. You help your mother with the heavy box.
   2. It‟s very cold. You go out.
   3. You look after the house when your parents are awaff
   4. You wash your face in the morning.
   5. You take your umbrella because it‟s raining.
   6. You drink that milk, it‟s very hot.
   7. You make noise in the class.
   8. It‟s dangerous, you touch that wire.
   9. You be rude to your teacher.
   10. In the class, you study hard.

## Give the correct form of superlative.

* 1. This is a **TALL** building.

→ This is the building in London.

* 1. That was an **EASY** exercise.

→ That was the exercise of the test.

* 1. This is a **COMFORTABLE** armchair.

→ This is the armchair in this shop.

* 1. This is a **BIG** cheese burger.

→ This is the cheese burger of the McDonald‟s Company.

* 1. That was a very **BAD** conversation.

→ That was the conversation I have had.

* 1. That was a **DIFFICULT** exercise.

→ That was the exercise of the test.

* 1. He‟s got a **GOOD** pen.

→ He‟s got the pen of the class.

* 1. This is an **INDIFFERENT** pupil

→ This is the pupil of my class.

* 1. He is a **FUNNY** boy.

→ He is the boy in the world.

* 1. He is **LESS** young than the others.

→ He is the young student of my class.

***C. READING***

## Choose the word (A, B, C, or D) that best fits each of the blank spaces.

We live in the suburbs, and it‟s just too (1) ! There aren‟t (2) shops, and there are certainly (3) clubs or theaters. (4) a lot of parks, good schools, and very (5) crime: but nothing ever really happens here. I would really love (6)

downtown.

(suburb (n) : *ngoại thành*)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. noisy 2. A. much 3. A. not | B. noisily  B. many  B. nothing | C. quiet  C. more  C. none | D. quietly  D. a lot of  D. no |
| 4. A. Has | B. Having | C. There is | D. There are |
| 5. A. little | B. less | C. many | D. lots of |
| 6. A. to live | B. living | C. to living | D. a & b |

## Read the following passage and choose the item (A, B, C, or D) that best answers each of the questions about it.

My neighborhood is very convenient - it‟s near the shopping center and the bus station. It is also safe. But those are the only good things about living downtown. It is very noisy - the streets are always full of people! The traffic is terrible, and parking is a big problem! I can never park on my own street. I‟d like to live in the suburbs.

1. What does the word „convenient‟ in line 1 mean?
   1. close to something B. beautiful

C. far from other places D. noisy

1. What does the word „it‟ in line 2 refer to?
   1. the author‟s neighborhood B. shopping center

C. bus station D. downtown

1. It‟s easy to .
   1. find a place to park B. live in the suburbs

C. move to another place D. go to the bus station

1. The author .
   1. likes to live in the suburbs
   2. thinks that his/ her neighborhood is too quiet
   3. thinks that living in the suburbs is very convenient
   4. feels that his/her neighborhood is not safe
2. Which of the following is true?
   1. The author‟s neighborhood is inconvenient.
   2. The author doesn‟t want to move to anywhere.
   3. It‟s too difficult for the author to find a place to park his/her car.
   4. Living downtown is better than living in the suburbs.
3. **Choose the word (A, B, C, or D) that best fits each of the blank spaces.** James: Excuse (1) , I‟m your new (2) , Jack. I just moved in. Mrs. Jones: Oh. Yes?

James: I‟m looking for a grocery store. Are there (3) around here? Mrs. Jones: Yes, there are some (4) Pine Street.

James: OK. And is there a Laundromat near here?

Mrs. Jones: Well, I think there‟s one across from the shopping center. James: (5)

Mrs. Jones: By the way, there‟s a barber shop in the shopping center, (6)

James: A barber shop?

(laundromat (n): *hiệu giặt tự động* barber shop (n): *hiệu cắt tóc*)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. I 2. A. neighbor 3. A. any | B. me  B. neighborhood  B. anywhere | C. my  C. nextdoor  C. some | D. myself  D. newcomer  D. somewhere |
| 4. A. of | B. at | C. on | D. beside |
| 5. A. You‟re welcome. | B. Thank you. | C. Excuse me. | D. Never mind. |
| 6. A. neither | B. either | C. too | D. B & C |

***D. WRITING***

## Use the structure “What + (a/ an) + adj + noun!” to make exclamative sentences.

|  |  |
| --- | --- |
| **Ex:** - The girl is very beautiful. | → *What a beautiful girl!* |
| 1. The weather is very awful. | → |
| 2. The meal is very delicious. | → |
| 3. The boy is very clever. | → |
| 4. The pictures are very colorful. | → |
| 5. The dress is very expensive. | → |
| 6. The milk is sour. | → |

1. **Give the correct form of comparison.**
2. He is (intelligent) student I have ever met.

*→ He is* ***the most intelligent*** *student I have ever met.*

1. It‟s (difficult) decision I‟ve ever made in years.

 ................................................................................................................................................

1. Mr. Bush is (delightful) person I have ever known.

 ................................................................................................................................................

1. Dick is (careful) of the three workers.

 ................................................................................................................................................

1. Peter is (tall) student in my class.

 ................................................................................................................................................

1. What‟s (good) film you have ever seen?

 ................................................................................................................................................

1. She is (old) child in the family.

 ................................................................................................................................................

1. He is (intelligent) student in my class.

 ................................................................................................................................................

1. Of the two sisters, Linda is (beautiful).

 ................................................................................................................................................

1. It is (interesting) book I have ever read.

 ................................................................................................................................................

1. This is (big) house I have ever seen.

 ................................................................................................................................................

***E. PRACTICE TEST***

## Match column A with column B.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A** | **B** |  |
| 1. do | A. sick people | 1. |
| 2. raise | B. the housework | 2. |
| 3. grow | C. in a primary school | 3. |
| 4. work | D. for a newspaper | 4. |
| 5. take care of | E. vegetables | 5. |
| 6. write | F. in a factory | 6. |
| 7. teach | G. cattle | 7. |

1. **Use the words in the box to complete the sentences below.**

## painters doctor teacher farmer journalists dentist pianist

* 1. She teaches the children in a school. She is a .
  2. He takes care of people‟s teeth. He is a .
  3. They paint pictures. They are .
  4. He grows vegetables on the farm. He is a .
  5. She plays piano. She is a .
  6. He take care of sick people. He is a .
  7. They write articles for a newspaper. They are .

## Arrange these words in the box to divide 2 groups: Nouns or Adjectives

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **vegetables** | **party** | **cheap** | **expensive** | **family** | **high** | **dress** | **lovely** |
| **apartment** | **awful** | **dinner** | **tub** | **good** | **interesting** | **big** | **suitable** |

- Nouns: *party*, ..........................................................................................................................

- Adjectives: *high*, ....................................................................................................................

## Complete the sentences below using the correct form of adjectives.

Ex: - Lan is Hoa. (tall) Lan is *taller than* Hoa.

- Armchairs are chairs. (comfortable) Armchairs are *more comfortable than* chairs.

* 1. A new house is an old one. (expensive)
  2. Motorbikes are bicycles. (fast)
  3. My television is his television. (modern)
  4. Summer is Spring. (hot)
  5. Jane is her sister. (beautiful)
  6. Skirts are dresses. (cheap)
  7. Her English is my English. (good)
  8. A bicycle is often a car in busy cities. (convenient)

1. **Complete the sentences below using the superlative form of adjectives. Ex:** - Nam is student in his class. (young)

Nam is *the youngest* student in his class.

- These toys are in the toy store. (expensive) These toys are *the most expensive* in the toy store.

1. Nile River is river in the world. (long)
2. This book is of these books. (interesting)
3. Ho Chi Minh City is city in Viet Nam. (big)
4. They are students in my class. (good)

5 These house are in the village. (beautiful)

1. Winter is season in the year. (cold)
2. Airplane is means of transport. (fast)
3. He is person in the meeting. (important)

## Using the words in the box to complete the dialogue and answer the questions below.

**What near and grade elder too people’s many**

Minh: Tell me about your family, Nam.

How (1) people are there in your family?

Nam: There are five. My father, my mother, two sisters (2) I. Minh: What does your father do?

Nam: He‟s a dentist. He works in a hospital. He takes care of (3) teeth. Minh: What about your mother? Is she a dentist, (4) ?

Nam: No. My mother is a teacher. She teaches in the primary school (5) my house. Minh: What do your sisters do?

Nam: My (6) sister Ngoc is a painter. She works in a studio. She paints very well.

And Nga, my youngest sister, is a student She is in (7) 4.

Minh: Oh. (8) a happy family! Do you love your family? Nam: Sure. I love my family very much.

* 1. What does Nam‟s father do?

................................................................................................................................................

* 1. Where does he work?

................................................................................................................................................

* 1. What is his mother‟s job?

................................................................................................................................................

* 1. Where does she teach?

................................................................................................................................................

* 1. What do Ngoc and Nga do?

................................................................................................................................................

* 1. Who is older: Nam or Ngoc?

................................................................................................................................................

* 1. Who is the youngest member in Nam‟s family?

................................................................................................................................................

* 1. Does Nam love his family?

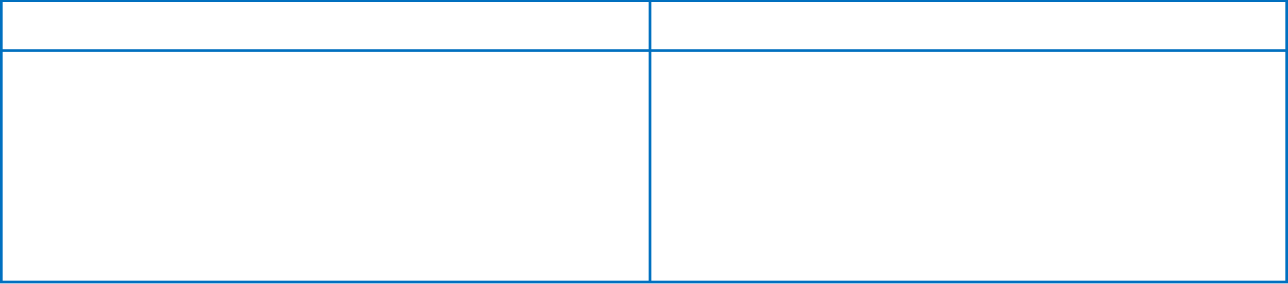
................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Unit  ***6*** | ***OUR TET HOLIDAY*** |

***A. PHONETICS***

## Put the words into two groups (/ s / and / [ʃ](https://www.tienganh123.com/phat-am-tieng-anh-co-ban/1531-consonant-%CA%83-phu-am-%CA%83.html) /).

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| special | sure | school | wish | should | show |
| dish | shopping | rooster | summer | spring | success |
| blossoms | sound | smile | person | rubbish | rice |



**/ s /**

**/ ʃ /**

1. **Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the others.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. bread | B. coffee | C. meat | D. tea |
| 2. A bath | B. bathe | C. great | D. make |
| 3. A. leave | B. read | C. ready | D. week |
| 4. A. hungry | B. pupil | C. Sunday | D. up |
| 5. A. but | B. come | C. so | D. much |

***B. VOCABULARY & GRAMMAR***

## Choose the word that is different from the rest in each group by circling A, B, C or D.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. ill | B. sick | C. sad | D. unwell |
| 2. A. doctor | B. nurse | C. dentist | D. teacher |
| 3. A. tablet | B. chocolate | C. medicine | D. pill |
| 4. A. virus | B. flu | C. headache | D. stomachache |
| 5. A. couching | B. sneezing | C. disease | D. runny nose |

1. **Choose the best answer.**
   1. Hoa doesn‟t have friends in Ha Noi.
      1. much B. lots C. a lot D. any
   2. How is it from your house to school?
      1. often B. many C. far D. distance
   3. How old will you on your next birthday?
      1. be B. are C. am D. is
   4. What lovely living room!
      1. a B. an C. the D. -
   5. The apartment at number 79 is of the three ones.
      1. good B. the best C. best D. better
   6. American students take part different activities at recess.
      1. at B. on C. to D. in

7 do you study in the library after school? - Once a week.

A. How often B. How far C. How many D. How long

1. Many young people enjoy community service.
   1. do B. to do C. doing D. does
2. is your telephone number?
   1. When B. Which C. What D. How
3. Her birthday is Friday, August 20th.
   1. at B. on C. in D. of
4. you have a test tomorrow morning?
   1. Will B. Do C. Are D. does
5. She will have a party her birthday.

A. for B. on C. in D. to 12. What‟s your ?

A. birthday B. day of birth C. date of birth D. birth of day 13. Will he be free? - ...................

A. No, he won‟t B. No, he doesn‟t C. No, he isn‟t D. No, he will

1. We will our old friends next Sunday.

A. to meet B. meet C. meeting D. meets 15. you like a cup of tea?

A. Would B. Will C. What D. does

1. He looks different his father.
   1. at B. with C. from D. to
2. Students have two each day.
   1. 20 - minutes breaks C. 20 - minute breaks
   2. 20 - minute break D. 20 minutes break
3. The United States‟ Library of Congress is one of the libraries in the world.
   1. larger B. largest C. larger than D. large
4. novels are very interesting.
   1. These B. This C. That D. It
5. **Use *“should + verb”* to make the sentences. Ex:** I have a stomachache. (go to the doctor)

*→ You should go to the doctor.*

1. I feel very tired. (take a short rest)

................................................................................................................................................

1. Hoa has a bad cold. (stay in bed)

................................................................................................................................................

1. Minh‟s room is very dirty, (clean it every day)

................................................................................................................................................

1. We‟ll have an English test tomorrow. (learn your lessons carefully)

................................................................................................................................................

1. Nga has a headache. (take an aspirin)

................................................................................................................................................

1. My teeth aren‟t strong and white. (brush them regularly)

................................................................................................................................................

## Give the correct form of the verbs.

* 1. They (do) it for you tomorrow.
  2. My father (call) you in 5 minutes.
  3. We believe that she (recover) from her illness soon.
  4. I promise I (return) from school on time.
  5. If it rains, he (stay) at home.
  6. You (take) me to the zoo this weekend?
  7. I think he (not come) back his hometown.

1. **Using “should” or “shouldn’t” to make the correct sentences. Ex:** - You ***shouldn’t study***. (You/study) so hard. Have a holiday.

- I enjoyed that play. We ***should go***. (We/go) to the theatre more often.

1. (You/park) here. It‟s not allowed.
2. What (I/cook) for breakfast this morning?
3. (You/wear) a raincoat. It‟s raining outside.
4. (You/smoke). It‟s bad for you.
5. (We/arrive) at the airport two hours before the flight.
6. (I/send) now or later?
7. Do you think (I/apply) for this post?
8. What do you think (I/write) in this space on the form?
9. (I/eat) any more cakes. I‟ve already eaten too much.
10. This food is awful. (We/complain) to the manager.

***C. READING***

## Fill in the blank with a suitable word.

I think Tet holiday is the (1) ................... important celebration in Vietnam because it is an occasion for family-reunion, for human love and for better hope. All of (2) ................... seem to forget the hatred, bad lucks and then try to be nice (3) others. Everyone is eager to take

1. ................... in many special activities, which are expected to bring (5) lucks and

success in the New Year. Tet is also the time for us to relax and enjoy our special foods, (6)

................... atmosphere (7) a hard-working year.

## Frank is cooking. Give the useful advice using “you should” or “you shouldn’t” and notes in the box.

### Don’t leave the beef in the oven for more than one hour. Cut the onions as thin as possible.

***Use fresh herbs and fresh vegetables. Don’t put in too much salt and chilies.***

### Wait until the water boils before you put the vegetables into it. Heat the oven before you put the beef in.

***Cut the beef into a lot of equal slices.***

1. You shouldn‟t leave the beef in the oven for more than one hour.
2. the onions as thin as possible.
3. fresh herbs and fresh vegetables.
4. in too much salt and chilies.
5. until the water boils before you put the vegetables into it.
6. the oven before you put the beef in.
7. the beef into a lot of equal slices.

***D. WRITING***

## Make the correct sentences using suggestions.

1. She/ hope/ that/ Mary/ come/ party/ tonight.

................................................................................................................................................

1. I/ finish/ my report/ 2 days.

................................................................................................................................................

1. If/ you / not/ study/ hard/,/ you/ not/ pass/ final/ exam.

................................................................................................................................................

1. You/ look/ tired,/ so/1/ bring/ you/ something/ eat.

................................................................................................................................................

1. you/ please/ give/ me/ lift/ station?

................................................................................................................................................

## Make questions with the underlined words.

* 1. Our school year starts on September 5th.

................................................................................................................................................

* 1. Summer vacation lasts for three months.

................................................................................................................................................

* 1. The longest vacation is summer vacation.

................................................................................................................................................

* 1. I usually visit my grandparents during my vacation.

................................................................................................................................................

* 1. My mother works eight hours a day.

................................................................................................................................................

* 1. Mr. Robinson is an English teacher.

................................................................................................................................................

***E. PRACTICE TEST***

## Give the correct form of the verbs in the simple future.

1. (they / come) tomorrow?
2. When (you / get) back?
3. If you lose your job, what (you / do)?
4. In your opinion, (she / be) a good teacher? -
5. What time (the sun / set) today?
6. (she / get) the job, do you think?
7. (David / be) at home this evening?
8. What (the weather / be) like tomorrow?
9. There‟s someone at the door, (you / see) it?
10. How (he / get) here?
11. **Fill in the blank with *should* or *shouldn’t***

**Ex:** *Children* ***should*** *drink lots of milk.*

* 1. You help your mother with the housework.
  2. I go to the doctor? – Yes, you .
  3. Students go to school late.
  4. She brush her teeth after every meal.
  5. You drink beer. It‟s not good for your health.
  6. they stay up late? – No, they .
  7. We eat a lot of fruit and vegetables.
  8. Children work too much.

## Complete the passage with the words in the box.

**titles order it find should are both librarian show**

How do you (1) a book in the library? You (2) look in the card index. These card (3) the subjects. They are in alphabetical (4) . There

1. two sets of cards in the library. One is authors and the other is (6) . If you know (7) the author‟s name and the title of the book, you can find (8)

very easy. If the book isn‟t on the shelf, ask the (9) to get it for you.

* + card index (n): *bộ phiếu thư mục*
  + title: *tên sách*
  + author (n): *tác giả*

## Fill in the blanks with right prepositions.

* 1. Lan has English class 8.40.
  2. Will you be home dinner tonight?
  3. History and Geography books are the rack the middle.
  4. Would you like to go the museum?
  5. Ba is good Math.
  6. They often play catch recess.

1. **Complete the sentences using: *more ... than*; *fewer ... than*; *less ... than***

**Ex:** He works 72 hours a week. His wife works 56 hours a week.

→ He works *more* hours *than* his wife.

→ His wife works *fewer* hours *than* he.

* 1. I have 20 books. My friend has 18 books.

→ My friend has books I.

→ I have books my friend.

* 1. Lan drinks two glasses of milk a day. Nga drinks three glasses of milk.

→ Nga drinks milk Lan.

→ Lan drinks milk Nga.

* 1. Hoa has four vacations a year. Tim has six vacations a year.

→ Hoa has vacations Tim. :

→ Tim has vacations Hoa.

* 1. Tan eats two slices of beef. Ba eats one slice of beef.

→ Ba eats beef Tan.

→ Tan eats beef Ba.

* 1. Mr. Tuan has four days off a month. His wife has eight days off a month.

→ Mr. Tuan has days off his wife.

→ Mr. Tuan‟s wife has days off he.

* 1. Thu spends fifty thousand dong a week. Loan spends seventy thousand dong a week.

→ Loan spends money Thu.

→ Thu spends money Loan.

## Give the correct form of the verbs then answer the questions.

From about nine in the morning until four in the afternoon, Mr. Tuan (work) in the fields with his brother. They (grow) some rice, but their main crop (be) vegetables. From twelve to one o‟clock, Mr. Tuan (rest) and (eat) lunch. At four in the afternoon, they (come) back home. Mr. Tuan (feed) the

animals again. Then he (clean) the buffalo shed and the chicken coop. His work usually (finish) at six.

* 1. What does Mr. Tuan do from nine in the morning until four in the afternoon?

................................................................................................................................................

* 1. Who does he work with?

................................................................................................................................................

* 1. What do they grow?

................................................................................................................................................

* 1. What is their main crop?

................................................................................................................................................

* 1. What does Mr. Tuan do from twelve to one o‟clock?

................................................................................................................................................

* 1. What time do they come back home?

................................................................................................................................................

* 1. What time does his work usually finish?

................................................................................................................................................

***TEST YOURSELF 2***

## Choose the best answer.

1. the spring. I love all flowers.
   1. I like B. I‟d like C. I need D. I‟d want
2. Jack often goes . He likes winter.
   1. skiing B. to ski C. ski D. skies
3. What is the of that river?
   1. long B. wide C. length D. heavy
4. There are girls in his class.
   1. not B. no C. none D. any
5. she plays the piano!
   1. How beautiful B. How beautifully C. What good D. What well
6. Who is that old man the big nose?
   1. of B. by C. with D. from
7. I don‟t want much sugar in coffee. Just , please.
   1. little B. a little C. few D. a few
8. The weather is today than yesterday.
   1. much better B. very better C. too better D. so better
9. The teacher wants stay here after school.
   1. that you B. for you C. you to D. you
10. There is too much noise in this room now. I can‟t understand what .
    1. is the teacher saying B. the teacher is saying

C. the teacher says D. does the teacher say

## Rewrite sentences as directed.

* 1. Whose book is this?

Who ?

* 1. How much is that pen?

How much does ?

* 1. How heavy are you?

How much ?

* 1. Lam is Mrs. Hoa‟s son

Mrs. Hoa ?

* 1. Mr. Ba is the owner of this house.

This house ?

## Supply the correct form of the words.

* 1. What is the (high) of that mountain? - About 2000 meters.
  2. Lan is the (small) of the three girls.
  3. Jane is the (young) of the two girls.
  4. The country is (quiet) than the city.
  5. Which color do you like (good) ?
  6. We must (take) an umbrella. It (rain) .
  7. The weather is becoming (cold) .
  8. He (stay) there for two days when he comes there.
  9. My best friend (write) to me every week.
  10. You can borrow my umbrella. I (not need) it at the moment.

## Each sentence has a mistake. Find and correct it.

* 1. One of my brothers have two eggs and some bread for breakfast .....................................

2. Our teacher gives us much homework today .....................................

3. My family is traveling to Ho Chi Minh City by a bus .....................................

4. Most people doesn‟t go to work on Sunday .....................................

5. Our classroom is on the two floor .....................................

1. His sister often goes to school with an orange small bag .....................................
2. Mai always helps her mother in the housework .....................................

8. Would you like an apples or any orange juice? .....................................

1. A lot of my friends play soccer, but not much of them play tennis .....................................
2. Vy is a very good tennis play. She plays for the school team .....................................

## Complete the passage with the suitable words.

I have a very close friend. His name is Phong. He is eleven years old (1) he is in grade six. He (2) speak English. He has English (3) Tuesday, Thursday and Friday. He can also (4) the piano. In his room, (5) is a piano and some books. Every day he gets up at six. He (6) breakfast at six thirty and goes to school at a

(7) to seven. He has his (8) from seven fifteen to eleven thirty. Then he (9)

back home and has lunch at twelve o‟clock. It‟s three o‟clock in the afternoon now and Phong, is in his room. He (10) doing his homework.

1. **Rewrite the following sentences without changing the meaning. Ex:** My family has four people.

→ There ***are four people in my family***.

1. Is there a colorful picture in your room?

Does ?

1. Peter is best at English in his class.

Nobody ..................................................................................................................................

1. Let‟s have a picnic in the park on the weekend.

Why ?

1. My house is near the supermarket.

My house is not ......................................................................................................................

1. How much are these red notebooks?

What ?

1. Many people walk to work for their health.

Many people go ......................................................................................................................

## Make sentences

1. John / always feel happy / when / come home.

................................................................................................................................................

1. The party / start / seven?

................................................................................................................................................

1. She / buy / food / drink / the party.

................................................................................................................................................

1. She / standing / the right / her house / now.

................................................................................................................................................

1. That apartment / most suitable / their family.

................................................................................................................................................

## Make meaningful sentences using the following cues.

1. What time / Nga / get / morning?

................................................................................................................................................

1. You / can / games / afternoon / but / must / homework / evening.

................................................................................................................................................

1. Lan / walk / ride / bike / school?

................................................................................................................................................

1. When / it / hot / we / often / go / swim.

................................................................................................................................................

1. What / there / front / your house?

................................................................................................................................................

1. If / you / not feel / well / should / see / doctor.

................................................................................................................................................

1. What color / your baby / eyes?

................................................................................................................................................

1. Hoa / learn / languages / bad.

................................................................................................................................................

## Give the correct words.

* 1. You must be when you cross the road. CARE
  2. The most popular after-school in our country are ACT football, badminton and basketball.
  3. September is the month of the year. NINE
  4. Today we have literature, education and history. PHYSICS
  5. Minh is at English than I am. GOOD
  6. English is an and important subject. INTEREST
  7. The library in our city has over 50 . EMPLOY
  8. My birthday is on the of September. TWENTY
  9. My parents work at a Secondary School. They are of English. TEACH
  10. I visit my grandparents a month. ONE

|  |  |
| --- | --- |
| Unit  ***7*** | ***TELEVISION*** |

***A. PHONETICS***

## Put the words into two groups (/ θ / and / δ /).

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| both | three | theme | thing | tooth | those |
| theater | bathroom | than | thunder | there | thrilling |
| mother | feather | birthday | the | weather | earth |
|  | **/ θ /** |  |  | **/ δ /** |  |

1. **Choose the word whose underlined part is pronounced differently.**

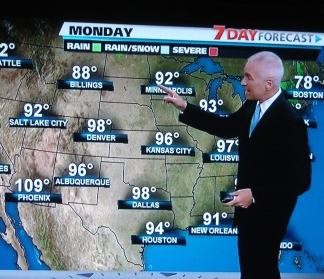
|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. bed | B. setting | C. decide | D. get |
| 2. A. easy | B. eat | C. learn | D. tea |
| 3. A. sit | B. in | C. if | D. fine |
| 4. A. child | B. watch | C. chin | D. school |
| 5. A. come | B. no | C. open | D. home |

***B. VOCABULARY & GRAMMAR***

## Circle the odd out.

1. A. went B. wrote C. played D. clean
2. A. museum B. place C. swimming pool D. school
3. A. spring B. going C. doing D. swimming
4. A. a fever B. a cough C. a stomachache D. a letter
5. A. cool B. hot C. weather D. cold

## Give the names of the following, then read the words aloud (the first letter of each word is given).

1. e
2. t
3. w
4. r

## Choose the best item among A, B, C or D to complete the sentences.

* 1. is the most expensive city in the world? - I think it‟s Tokyo.
     1. What B. Where C. When D. How
  2. is your favorite tennis player? – I don‟t like tennis.
     1. Where B. Who C. How often D. How long
  3. My brother can‟t swim he‟s afraid (sợ) of water.
     1. because B. and C. but D. so
  4. My sister likes going to the cinema I like watching TV at home.
     1. and B. but C. because D. or
  5. pen is this? Can I borrow it?
     1. Whose B. Whom C. Who D. Which
  6. are you going to invite to your party next week?
     1. What B. Who C. Whose D. Where
  7. did you spend in Hanoi? – One week.
     1. How many B. How much C. How long D. How often
  8. is a person who reads a report in the program.
     1. A weatherman B. A comedian C. A newsreader D. A guest
  9. We use a to change the channels from a distance.
     1. remote control B. TV schedule

C. newspaper D. volume button

* 1. I want to watch the cartoon I turn on the TV.
     1. but B. so C. although D. because
  2. Jerry is a(n) clever little mouse.
     1. small B. special C. intelligent D. special
  3. „Let‟s learn‟ teaches children to study Maths. It‟s an program.
     1. live B. popular C. entertaining D. educational
  4. Mai and Lan are interested in listening to music.
     1. Because B. Both C. Neither D. So
  5. The book is the adventure of three close friends.
     1. on B. from C. at D. about
  6. They invite special to appear in the show.
     1. character B. guests C. foxes D. audiences
  7. Millions of children the world enjoy the show.
     1. all B. in C. around C. over
  8. The game show this week will test you general about Amazon jungle.
     1. schedule B. knowledge C. fact D. adventure
  9. The program can both and entertain young audiences.
     1. educated B. education C. educational D. educate
  10. The I like best is Xuan Bac.
      1. comedy B. comedian C. fun D. funny
  11. Where are the children? They in the yard.
      1. play B. are playing C. is playing D. plays

1. **Fill in the blank with *What, Where, When, Why, Who, How, How far*. Ex:** *What* is your name? - My name‟s Trung.
2. is your family name? - It‟s Nguyen.
3. old are you? - I‟m thirteen.
4. do you live? - On Nguyen Trai Street.
5. do you live with? - My parents.
6. is it from your house to school? - About three kilometers.
7. do you go to school? - By bus.
8. do you go to school? - At half past six.
9. are you late? - Because I miss the bus.
10. **Fill in the blank with *although, and, because, but, or, since, so, unless, until, when*.**
    1. Things were different I was young.
    2. I do it I like it.
    3. Let us wait here the rain stops.
    4. You cannot be a lawyer you have a law degree.
    5. She has not called she left last week.
    6. I saw him leaving one two hours ago.
    7. This is an expensive very useful book.
    8. We were getting tired we stopped for a rest.
    9. He was angry he heard when happened.
    10. Walk quickly you will be late.
    11. He had to retire of illness.
    12. We will go swimming next Sunday it doesn‟t rain.
    13. I heard a noise I turned the light on.
    14. Would you like a coffee tea?

## Complete the following sentences with the words in the box.

**and but so because although**

* 1. Children love cartoons they make them feel happy.
  2. the newsreader speaks really fast, my father can hear everything.
  3. The animal programme is late I can‟t wait for it.
  4. Some game shows are popular, I never watch them?
  5. My sister is a weatherwoman, my father is a newsreader.

***C. READING***

## Fill in each blank with one suitable word in the box to complete the passage.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| world | studio | programmes | laugh |
| meet | competition | entertainment | comedians |

There are many TV programmes for children that offer interesting channels for (1)

and learning. When watching the (2) , children can visit far-away lands, (3) interesting people, learn about the (4) around them,

(5) with the (6) and be entertained by the funny and colourful cartoons. Children can also participate in a TV (7) or become a guest at the (8)

of a programme.

## Read the passage and do the tasks below.

**WHO WANTS TO BE A MILLIONAIRE?**

One of the most popular quiz programmes on television in the world is called *Who Wants To Be A Millionaire*? In Britain, the quiz master is Chris Tarrant. He asks the contestants fifteen questions. The first questions are easy but later they are more difficult. If you can answer the fourteenth question, you can win £500,000. You can win a million pounds if you can answer the last question. Of course, the last question is very difficult.

All the questions on *Who Wants To Be A Millionaire*? are multiple-choice questions. After you hear the question, you see four answers. Only one answer is correct. You have to choose the correct answer. If you don‟t know the answer to a question, there are three ways you can get help: you can ask the quizmaster to take away two wrong answers; you can ask the studio audience which answer is right; or you can telephone a friend and ask for help. You can only do these things once. Very few people win the million pounds. The first person won a million pounds one year after the programme started.

Today, *Who Wants To Be A Millionaire*? can be seen in more than 100 countries and is now the world‟s most popular quiz programme.

* 1. Who is the quizmaster in Britain?
     1. Chris Tarrant B. Chris Tarrante C. Peter Tarrant D. Tarrant
  2. How many questions do you have to answer?

A. 12 B. 13 C. 14 D. 15

* 1. How much do you win for the fourteenth question?

A. 300.000 B. 400.000 C. 500.000 D. 600.000

* 1. How many ways can you get help?
     1. one B. two C. three D. four

***D. WRITING***

1. **Make sentences using the future simple tense: will + verb (inf. without to). Ex:** I/ go/ the supermarket/ tomorrow

*I’ll go to the supermarket tomorrow.*

1. We/ travel/ Nha Trang/ next week

................................................................................................................................................

1. Nga and Lan/ visit/ their grandparents

................................................................................................................................................

1. They/ go/ the movies/ tonight

................................................................................................................................................

1. Hoa/ have/ lots of friends/ soon

................................................................................................................................................

1. I/ come/ after lunch

................................................................................................................................................

1. He/ see/ you/ tomorrow afternoon.

................................................................................................................................................

1. My father/ be free/ at 7.30 this evening

................................................................................................................................................

1. The students/ go camping/ next Sunday

................................................................................................................................................

1. **Make the sentences using a conjunction: *but; and; or; so*.**
   1. We know him. We know his friends.

................................................................................................................................................

* 1. The coat was soft. The coat was warm.

................................................................................................................................................

* 1. It is stupid to do that. It is quite unnecessary.

................................................................................................................................................

* 1. I wanted to go. He wanted to stay.

................................................................................................................................................

* 1. Your arguments are strong. They don‟t convince me.

................................................................................................................................................

* 1. You can go there by bus. You can go there by train.

................................................................................................................................................

* 1. I was feeling tired. I went to bed when I got home.

................................................................................................................................................

***E. PRACTICE TEST***

## Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the other words in each group.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. tiger | B. wife | C. fire | D. wisdom |
| 2. A. soccer | B. notice | C. photo | D. grocery |
| 3. A. character | B. school | C. teacher | D. chemistry |
| 4. A. earth | B. earn | C. heart | D. heard |
| 5. A. type | B. fly | C. early | D. recycle |

1. **Make questions for the underlined words or phrases. Ex:** I get up ***at six*** every day.

### → What time do you get up every day?

1. The party will start at seven o‟clock in the morning.

................................................................................................................................................?

1. I‟m talking to Mrs. Nga.

................................................................................................................................................?

1. It‟s five kilometers from our house to the mountain.

................................................................................................................................................?

1. Her family name is Tran.

................................................................................................................................................?

1. They live at 83 Son Tay Street.

................................................................................................................................................?

1. **Fill in the blank with *will* or *won't*.**

**Ex: *Will*** *you go to the party tonight? No, I* ***won’t****.*

* 1. Nam play basketball? - Yes, he .
  2. Hoa come here? - No, she .
  3. they travel to Ha Noi next week? - No, they .
  4. you see her? - Yes, I .
  5. your brother be busy tomorrow? - No, he .
  6. Nam and Ba meet at seven o‟clock? - Yes, they .
  7. you go fishing next Sunday? - No, we .
  8. An call you back? - Yes, he .

## Using “What, Where, When, Who, Why, How, What time” to complete the sentences below.

**Ex: *What*** *will you do tonight? I will do my homework.*

1. will they do tomorrow afternoon? - They will play tennis.
2. will go camping next Sunday? - Nam and Quang will.
3. will we meet? - We will meet at Lan‟s house.
4. will you be back? - I will be back at eight o‟clock.
5. will she go to the zoo? - She will go by bus.
6. will your father travel to Ha Noi? - He will travel next week.
7. will Nam go to bed early tonight? - Because he will have a test tomorrow.
8. will you go next summer vacation? - I will go to Nha Trang.

## Arrange the suitable dialogue.

This is Nga. When will she come back?

Hello. Can I speak to Trang?

1 Hello. This is 8 630 842.

She‟ll be back at about half past four.

I‟m sorry. She‟s out at the moment. Who is calling?

all right. Please tell her I‟ll call again at five.

Thank you. Goodbye.

OK. I‟ll tell her.

Bye.

## Fill in the blank with the words in the box.

**Where When Will Would is Who at see**

Mai: Hello. This is 8 942 810.

Phong: Hello. (1) that Mai? Mai: Yes. (2) is this?

Phong: It‟s me, Phong. (3) you be free tomorrow afternoon? Mai: Yes, I will.

Phong: (4) you like to play tennis? Mai: Sure. (5) will we play?

Phong: We‟ll play at Lan Anh court. Mai: (6) will we meet?

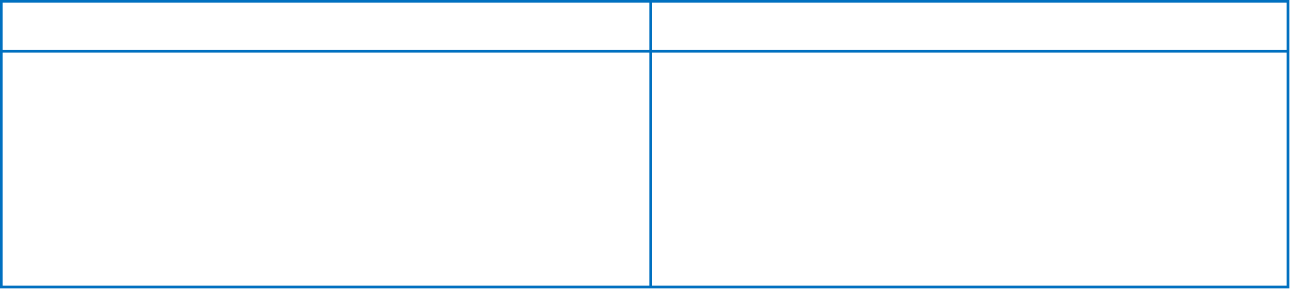
Phong: We‟ll meet (7) three o‟clock. Mai: OK. I‟ll (8) you tomorrow.

|  |  |
| --- | --- |
| Unit  ***8*** | ***SPORTS AND GAMES*** |

***A. PHONETICS***

## I. Put the words into two groups (/ eǝ / and / iǝ /)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ear | there | here | fair | where | air |
| chair | dear | share | wear | appear | year |
| series | fear | pair | cheer | idea | near |



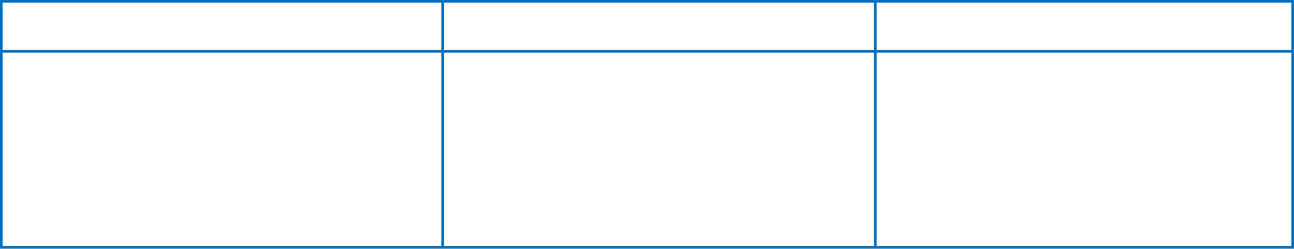
**/ eǝ /**

**/ iǝ /**

***B. VOCABULARY & GRAMMAR***

**I. Circle the odd out.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. A. stadium 2. A. left 3. A. played 4. A. bus stop | B. yesterday  B. turn  B. stayed  B. far | C. tomorrow  C. right  C. listened  C. airport | | D. Monday  D. ahead  D. weekend  D. railway station |
| 5. A. him | B. she | C. they | | D. we |
| **II. Find the words or phrases from the box into the correct column.** | | | | |
| camping | soccer | shopping | fishing | aerobics |
| jogging | badminton | tennis | swimming | table tennis |
| cycling | housework | volleyball | homework | video games |



**do**

**go**

**play**

## Choose the best answer.

* 1. I born on the first of May.

A. were B. was C. are D. is 2. The enemy by night.

A. attack B. attacks C. attacked D. did attack 3. Mind about what I just now.

A. said B. say C. did say D. didn‟t say 4. Did you ever of such a thing?

A. hear B. hears C. heard D. heart 5. He some eggs to make cakes.

A. buys B. buy C. buied D. bought 6. There ........................ any eggs in the packet when I the kitchen.

A. was/ come B. were/ come C. was/ came D. were/ came

1. I a English course to improve all the skills.

A. not joined B. joined C. did joined D. join 8. We to our friend last night.

A. spoke B. speak C. speaked D. spoken 9. We ........................ and lunch at the cafeteria with them.

A. talked/ have B. talked/ had C. talk/ had D. talked/ have 10. ........................ you attend yoga class when I at home?

A. Did/ stayed B. Didn‟t/ didn‟t stayed

C. Did/ didn‟t stayed D. Did/ stayed

1. I his car to work while he was sleeping.

A. drive B. drove C. driving D. driven 12. The man ........................ the door and pieces of paper.

A. open/ thrown B. opened/ threw

C. opened/ thrown D. open/ throw 13. He them into a room.

A. led B. lead C. leaded D. leads 14. He ........................ off his hat and into the room.

A. take/ went B. take/ go C. taken /go D. took/ went 15. The meeting 5 minutes ago.

A. finished B. finish C. did not finish D. did finish 16. When ........................ she the report?

A. do/ finish B. did/ finished C. did/ finish D. didn‟t/ finished

1. I my close friend a cushion for her chair yesterday.

A. gave B. give C. gived D. given 18. Hoa‟s neighbor ........................ her and then it very well.

A. helped/ fits B. helped/ fit C. help/ fitted D. helped/ fitted

1. I ........................ what teacher in the last lesson.
   1. didn‟t understand/ said B. didn‟t understood/ said

C. understand/ say D. understood/ say

1. Yesterday, I to a souvenir shop near the exit of the aquarium.
   1. go B. gone C. went D. goes

## Complete the sentences with the correct form of *do* or *play*.

* 1. Do you often exercises?
  2. My Dad exercises football for the town team when he was young.
  3. My sister enjoys exercises table tennis in her free time.
  4. My brother basketball for the school team.
  5. We gymnastics at school yesterday.
  6. I like tennis.
  7. My friend judo twice a week.
  8. My mother yoga at the new sports centre.

## Complete the following sentences with the correct form of the verbs in brackets.

* 1. I (not be) very happy yesterday.
  2. The people in the café (not be) friendly when I was there yesterday.
  3. I (leave) my school bag at school this morning.
  4. It (be) a great film in 2001.
  5. Our teacher (tell) us to be quiet yesterday.
  6. I went to the shop but I (not have) any money.
  7. Susan (not know) about the exam and she did very badly.
  8. I (buy) a ticket for the football match yesterday.

## Complete the following sentences with the past form of the verbs inbox.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **close** | **ask** | **laugh** | **jump** | **rescue** |
| **start** | **stop** | **walk** | **try** | **study** |

* 1. My father Math at university.
  2. We were very tired so we walking.
  3. I to pick the bag up, but it was very heavy.
  4. The firemen the woman from the burning house.
  5. The cat up into the tree.
  6. After the film, we home.
  7. It was very cold so we the window.
  8. You are late! The lesson ten minutes ago.
  9. The teacher a lot of questions yesterday.
  10. The programme was very funny, we a lot.

***C. READING***

## Put the correct form of the following verbs in the correct blanks to complete the letter.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **not get back** | **take** | **decide** | **find** | **hire** | **dive** |
| **do** | **arrive** | **get up** | **not be** | **stop** | **go** |

Dear Ha,

Hi, I‟m on holiday in Nha Trang with the Robinson. We (1) last Saturday. The

first day the weather ..................... (2) very nice, so we ..................... (3) some sightseeing. I

.................. (4) lots of photographs. On Monday, we .................. (5) a car and (6)

out into the country. We ..................... (7) for lunch at a lovely little village and then in the afternoon we ..................... (8) a beautiful beach. Last night (9) to the cinema. We

..................... (10) till about 11p.m, so we ..................... (11) late this morning and we .....................

(12) to have a relaxing day by the hotel swimming pool. So that‟s where I am now. Love, An

## Fill in the blank with a suitable word.

“Do you like sport?” You can hear this (1) very often. Many people answer “yes, I do”, and (2) think about watching a game of football at a stadium, or (3)

TV while sitting in a comfortable armchair. But watching sport events and going in for sport (4) two different things. Let‟s hope that you prefer the second.

Sport holds (5) important place in our life. When you listen to the radio early in the morning, you can always (6) sports news. When you open a newspaper, you will always find (7) about some game or other or an article about your favourite kind of sport. Especially interesting stories are (8) famous men or women in the world of sport, how they became champions and about (9) plans for the futures.

Television programmes about (10) are also very popular, and you can watch something interesting practically every day.

## Fill in the blank with a suitable word.

**open forget come be bring have turn wait make**

Dear John,

Come and see me next weekend. I‟m staying in a house by the sea. Don‟t (l)

to bring your swimming costume with you! It isn‟t difficult to find the house. When you get to the crossroads in the town, (2) right and drive to the end of the road. (3)

careful because it is a dangerous road! (4) some warm clothes with you because it is cold in the evenings here. If I am not at home when you arrive, don‟t (5)

for me. The key to the house is under the big white stone in the garden. (6)

the front door and (7) yourself a cup of tea in the kitchen! (8)

a good journey!

Best wishes,

*Vinh*

***D. WRITING***

1. **Write the questions for the underlined words or phrases. Ex:** I get up ***at six*** every day.

### → What time do you get up every day?

1. Minh brushes his teeth twice a day.

→ ................................................................................................................................................

1. Simon is in a lot of pain now because he has a toothache.

→ ................................................................................................................................................

1. I felt sick after eating that food.

→ ................................................................................................................................................

1. Nga went to see the dentist last week.

→ ................................................................................................................................................

1. Dr Lai will check your teeth.

→ ................................................................................................................................................

1. It took Dr Phong 10 minutes to fill Van‟s tooth.

→ ................................................................................................................................................

1. My brother is going to the hospital.

→ ................................................................................................................................................

1. Mr. Cuong did morning exercises at 5.30 yesterday.

→ ................................................................................................................................................

1. Hoa received her aunt‟s letter five days ago.

→ ................................................................................................................................................

1. There are twelve students in Lien‟s class having toothache.

→ ................................................................................................................................................

## Fill in the blank using the words in the box.

**Turn left Come in ~~Don’t wait~~ Don’t forget Stop the car! Help me! Have Don’t listen**

## Pass Don’t be late! Open Come

**Catch Take**

* 1. *Don’t wait* for me. I‟m not coming tonight.
  2. an umbrella with you. It‟s raining.
  3. a rest. You look tired.
  4. at the end of the street.
  5. I can‟t swim!
  6. to take your passport.
  7. There‟s a mouse in the road.
  8. to my cocktail party, please.
  9. your books at page 15.
  10. the salt, please.
  11. to that record. It‟s terrible.
  12. The train leaves at 8 o‟clock.
  13. and have a glass of lemonade.
  14. the first train in the morning.

1. **Rewrite the following sentences, using the structure of imperative. Ex:** You should go to bed early. *Go to bed early*.

You should not stay up late. *Don’t stay up late*.

1. You should brush your teeth after meals.

................................................................................................................................................

1. You should not play soccer in the street.

................................................................................................................................................

1. You should wash and iron your own clothes.

................................................................................................................................................

1. You should not eat too much candy.

................................................................................................................................................

1. You should wash your hands before meals.

................................................................................................................................................

1. You should not worry about the examination.

................................................................................................................................................

1. You should tidy your room every day.

................................................................................................................................................

1. You should not forget to write to your parents.

................................................................................................................................................

***E. PRACTICE TEST***

## Give the correct form of the verbs in the past tense.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. do |  | 11. buy |  |
| 2. teach |  | 12. have |  |
| 3. send |  | 13. take |  |
| 4. spend |  | 14. go |  |
| 5. begin |  | 15. make |  |
| 6. cut |  | 16. think |  |
| 7. put |  | 17. see |  |
| 8. give |  | 18. eat |  |
| 9. write |  | 19. sing |  |
| 10. be |  | 20. wear |  |

1. **Arrange the verbs pronouncing “ed”.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **listened** | **wrapped** | **painted** | **raised** |  | **looked** |
| **needed** | **visited** | **rained** | **watched** |  | **opened** |
| **helped** | **seemed** | **learned** | **practiced** |  | **stopped** |
| **remembered** | **worked** | **rented** | **arrived** |  | **talked** |
| **lived** | **liked** | **invited** | **received** |  | **washed** |
| /id/ |  | t/ |  | /d/ |  |

## Give the correct form of the verbs. A.

Lan: Where (1. you/spend) your summer vacation, Hoa?

Hoa: I (2. go) to Tri Nguyen Aquarium in Nha Trang with my family. Lan: What (3. you/see) there?

Hoa: I (4. see) a lot of types of fish and turtles. Lan: (5. you/buy) any souvenirs?

Hoa: Yes, I (6. buy) several beautiful souvenirs for my friends in the souvenir shop. I also (7. get) a big shell for myself. I (8. enjoy)

the trip very much.

## B.

Nam: How (1. be) your trip to Da Lat last week, Ba? Ba: It (2. be) great. I (3. enjoy) it very much. Nam: What (4. you/do) there?

Ba: I (5. visit) Love Valley, Xuan Huong Lake, and some famous pagodas.

I also (6. have) a boat trip on Tuyen Lam Lake.

## Fill in the blank with the correct form of the verbs in the box.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **start** | **have** | **take** | **eat** | **stop** | **return** |
| **buy** | **meet** | **travel** | **move** | **tell** |  |

* 1. My family to this apartment three years ago.
  2. My uncle me to the zoo last Sunday.
  3. Nam a party at that restaurant on his birthday last Saturday.
  4. I a lot of gifts for my family when I to Singapore last month. .
  5. I to Nha Trang last week by train.
  6. I a lot of ice-cream last night, that‟s why I have a stomachache now.
  7. It to rain heavily on my way home so I at a bus stop.
  8. This morning I one of my old friends on the way to school. She me about her new job.

## Choose the right answer.

* 1. (Were/ Was) the weather nice yesterday?
  2. Did you (get up/ got up) late this morning?
  3. (Were/ Was) you born in 1997?
  4. Did you (have/ had) a pizza for lunch yesterday?
  5. Did you (go/ went) to Nha Trang last summer?
  6. Ba is a good friend of (me/mine)
  7. Was Lan at the movie theater last night? - Yes, she (was/ did) .
  8. (Were/ Did) the Browns return to Ha Noi by train?
  9. We went to Hue (by/ on) plane.
  10. Hoa learned how (using/ to use) a sewing machine.

|  |  |
| --- | --- |
| Unit  ***9*** | ***CITIES OF THE* WORLD** |

***A. PHONETICS***

## I. Which word has the underlined part that is pronounced differently from the others?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. home | B. come | C. open | D. cold |
| 2. A. opens | B. gets | C. kicks | D. speaks |
| 3. A. lunch | B. watch | C. teacher | D. architect |
| 4. A. city | B. family | C. fifteen | D. telephone |
| 5. A. number | B. plum | C. put | D. but |

***B. VOCABULARY & GRAMMAR***

1. **Find which word does not belong to each group.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. sunny | B. beaches | C. kitchen | D. supermarket |
| 2. A. big | B. tall | C. wide | D. expensive |
| 3. A. market | B. memorial | C. park | D. suburb |
| 4. A. boring | B. exciting | C. convenient | D. interesting |
| 5. A. cross | B. turn | C. straight | D. buy |

## Choose the best answer to fill in each blank.

* 1. This is the most interesting novel
     1. I‟ve read B. I had read C. I‟ve never read D. I‟ve ever read
  2. I haven‟t seen you .
     1. since a long time B. for ages

C. ages D. for long existence

* 1. It every day so far this week.
     1. rained B. has rained C. rains D. is raining
  2. I any letter from him yet.
     1. haven‟t received B. will receive

C. don‟t receive D. didn‟t receive

* 1. We to Da Lat several times. It‟s a foggy city.
     1. were B. have been C. were being D. had been
  2. I haven‟t met him since he school.
     1. left B. was leaving C. had left D. was left
  3. My uncle on this farm since he was 20.
     1. has worked B. have worked C. worked D. was working
  4. He London 2 years ago and I him since then.
     1. left/ hadn‟t seen B. left/ haven‟t seen

C. was living/ haven‟t seen D. left/ didn‟t seen

* 1. By the time Tom got back, Peter .
     1. have gone B. went C. will go D. had gone
  2. She in Hue for twenty years.
     1. lives B. has lived C. lived D. will live
  3. It was the most exciting film I .
     1. never saw B. ever saw C. had ever seen D. have ever seal
  4. They have been in love with each other they were young.
     1. while B. until C. for D. since
  5. I the money from him yet.
     1. haven‟t received B. don‟t receive

C. will receive D. am receiving

* 1. They for nearly 50 years.
     1. marry B. have been married

C. married D. will marry

* 1. How many times there so far? A few times.
     1. have you been B. would you be

C. were you D. had you been

* 1. It‟s at least a month since Tom.
     1. I last seen B. I last see C. I have last seen D. I last saw
  2. We almost every lesson in this book so far.
     1. study B. studies C. has studied D. have studied
  3. We that television program.
     1. never watch B. not never watch

C. have never watched D. has never watched

* 1. Up to then, I such a big fire.
     1. have never seen B. had never seen

C. never seen D. never see

* 1. I her since I a student.
     1. know/ am B. knew/ was

C. have known/ am D. have known/ was

* 1. get tired of answering the same questions every day?
     1. Have you ever B. Had you ever

C. Do you ever D. Are you ever

* 1. She working on that manuscript for 2 year now.
     1. will be B. has been C. had been D. is
  2. I there once a long time ago and back since.
     1. went/have not been B. go/am not

C. have gone/was D. was going/had not been

* 1. In the last hundred years, traveling much easier and more comfortable.
     1. becomes B. has become C. became D. will become
  2. It is raining now. It began raining two hours ago. So it for two hours.
     1. rains B. is raining C. has rained D. rained
  3. Mike is playing chess. How long he ?
     1. did/play B.is/playing

C. has/play D. has/been playing

* 1. Today is Thursday and she late twice this week. She late yesterday and on Monday.
     1. is/was B. has been/is

C. has been/was D. has been/had been

* 1. He in the same house since 1975.
     1. has lived B. is living C. lived D. had lived
  2. We him since he married.
     1. didn‟t see/got B. haven‟t seen/got

C. don‟t/get D. hadn‟t seen/got

* 1. It for two hours and the ground is too wet to play tennis.
     1. is raining B. had rained C. has rained D. was raining

## Put the verbs in brackets in the present perfect or the simple past tense.

* 1. We (never watch) that TV programme.
  2. We (watch) a good programme on TV last night.
  3. He (read) that novel many times before.
  4. He (read) that novel again during my last vacation.
  5. I (have) a little trouble with my car last week.
  6. However, I (have) no trouble with my car since then.
  7. I (not see) John for a long time. I (see) him 3 weeks ago.
  8. The school bell (ring) . We must go now.
  9. I (meet) Mary last night. She (become) a very big girl.
  10. He is very thirsty. He (not drink) since this morning.

## Give the correct form of the verbs in the present perfect.

* 1. Tom (see) this film before.
  2. I (finish) my exercise already.
  3. They (live) here since 1990.
  4. My father (just wash) his car.
  5. The students (discuss) the question recently.
  6. Mary (never, be) to Ha Noi.
  7. We (know) each other for 5 years.
  8. So far we (learn) five lessons.
  9. We (be) pen pals for a long time.
  10. They (stay) here since last week.

## Find and correct the mistakes.

* 1. The flight to Vientiane have departed.
  2. She hasn‟t finish the letter.
  3. I forget that girl‟s name already.
  4. Fred‟s brother just graduates from university.
  5. I am trying to learn English for years.
  6. I have been waiting for two hours, but she not come yet.
  7. She reads all the works of Dickens. How many have you read?
  8. I wait hare nearly half an hour for my gir-friend Joana; do you think she forgets to come?
  9. Mary rests in the garden all day because she is ill.
  10. Although John has been studying at the university for five years he have not got his degree yet.

***C. READING***

## Read the passage and choose the best answer (A, B or C) to each statement.

Da Nang is one of the most peaceful cities in Viet Nam with a lot of beautiful beaches. This is a wonderful place for those who love seas and enjoy fresh air. Life here is not so busy as that in Ho Chi Minh City. It is not only a beautiful city but also a safe place to live in. Every evening, after work, you can easily catch the sight of families riding to the beach, leaving their motorbikes. They believe that their vehicles will still be there when they come back. There is no beggar here and the air is fresh. Another good thing is the food. If you love sea food, Da Nang will be the right choice. The food here is very fresh and the price is cheaper than that in Ho Chi Minh City.

1. Da Nang is a good place for sea lovers.
   1. Right B. Wrong C. Doesn‟t mention
2. The life in Da Nang is busier than that in Ho Chi Minh City.
   1. Right B. Wrong C. Doesn‟t mention
3. There are beautiful mountains in Da Nang.
   1. Right B. Wrong C. Doesn‟t mention
4. It is not expensive to buy seafood in Da Nang City.
   1. Right B. Wrong C. Doesn‟t mention
5. Da Nang is not only peaceful but also beautiful.
   1. Right B. Wrong C. Doesn‟t mention

## Read the passage and choose the best word (A, B or C) to put in each space.

Hoi An is one of the (1) ................. towns in Viet Nam. It (2) on the lower section of

the Thu Bon river. It is a very beautiful town with a s lot of colour (3) ................. which are hung (4) ................. the town. Hoi An is famous for one-(5) tailoring. Customers order

clothes (6) ................. the morning and get them in the (7) The price is not really (8)

................. . If you want to find the place of the (9) ................. time, Hoi An is a (10) .................

choice.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. A. newer 2. A. are 3. A. lanterns | B. newest  B. is  B. stars | C. oldest  C. are being  C. balloons |
| 4. A. on | B. around | C. up |
| 5. A. month | B. week | C. day |
| 6. A. at | B. in | C. on |
| 7. A. night | B. afternoon | C. evening |
| 8. A. expensive | B. cheap | C. more expensive |
| 9. A. modern | B. old | C. new |
| 10. A. best | B. worst | C. good |

## Read about Da Nang City and answer the questions.

Da Nang has a population of nearly 800,000 people. The Han River flows through the city. The city part on the east bank is newest and more spacious. The city part on the west bank is more crowded. There are five bridges across the river. The Han River Bridge is the newest one now. The cost of living in Da Nang is the lowest in the Cental Viet Nam. Da Nang has many beaches. Among them, Non Nuoc Beach is one of the most beautiful beaches in the world. But walking in the street on a summer after is not a good idea in Da Nang. There are not many trees so there are not many shadows. It is often very hot at noon.

## Questions:

* 1. What is the population of Da Nang?

................................................................................................................................................

* 1. Which part of the city is more spacious?

................................................................................................................................................

* 1. Which part of the city is more crowded?

................................................................................................................................................

* 1. Which bridge is the newest?

................................................................................................................................................

* 1. What is Non Nuoc Beach like?

................................................................................................................................................

***D. WRITING***

## Rewrite the sentences.

**Ex:** They were married five years ago.

−> They have ***been married for five years****.*

1. The last time we saw her was on Christmas day.

We haven‟t .............................................................................................................................

1. I haven‟t eaten this kind of food before.

This is ....................................................................................................................................

1. It started raining an hour ago.

It has ......................................................................................................................................

1. We haven‟t visited my grandfather for two months.

The last time ...........................................................................................................................

1. I have studied English for three years.

I began ...................................................................................................................................

1. My brother hasn‟t seen his best friend for nearly five years.

It‟s ..........................................................................................................................................

1. When did you start learning English?

How long ...............................................................................................................................

1. We started living here fifteen years ago.

We have .................................................................................................................................

1. The last time she visited me was five years ago.

She hasn‟t ...............................................................................................................................

1. I last wrote to my uncle in July.

I haven‟t .................................................................................................................................

1. It‟s long time since we became close friend.

We have .................................................................................................................................

1. Minh began to collect stamps in 2000.

Minh has ................................................................................................................................

1. **Rewrite the following sentence without changing their meaning. Ex:** They were married five years ago.

−> They have ***been married for five years***.

1. This is the first time he went abroad.

He hasn‟t ................................................................................................................................

1. She started driving 1 month ago.

She has ...................................................................................................................................

1. We began eating when it started to rain.

We have .................................................................................................................................

1. I last had my hair cut when I left her.

I haven‟t .................................................................................................................................

1. The last time she kissed me was 5 months ago.

She hasn‟t ...............................................................................................................................

1. It is a long time since we last met.

We haven‟t .............................................................................................................................

1. When did you have it?

How long ...............................................................................................................................

1. This is the first time I had such a delicious meal.

I haven‟t .................................................................................................................................

1. I haven‟t seen him for 8 days.

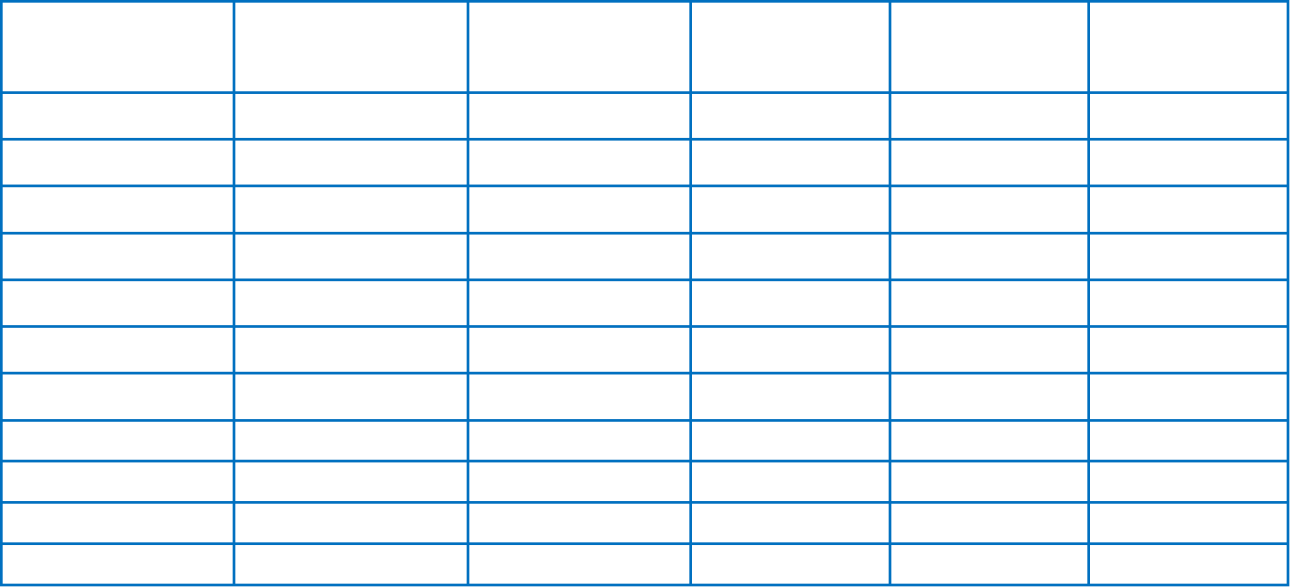
The last ..................................................................................................................................

1. I haven‟t taken a bath since Monday.

It is .........................................................................................................................................

***E. PRACTICE TEST***

## Give the verbs in the past and the past participle form.

**Verb Past Past participle**

Do See

## Verb Past Past participle

Go Meet

Drive Have

Hit Drink

Break Lose

Eat Put

Be Spend

Find Get

Fight Work

Watch Swim

Close Cut

## Find the word which has a different sound in the part underlined.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. killed | B. listened | C. perfected | D. preferred |
| 2. A. opens | B. books | C. mistakes | D. notes |
| 3. A. oranges | B. changes | C. dances | D. notes |
| 4. A. pens | B. apples | C. finds | D. likes |
| 5. A. decided | B. posted | C. stopped | D. needed |

1. **Fill in the blank with “*for*” or “*since*”.**
   1. It has been raining lunchtime.
   2. My boss will go away the next ten days.
   3. I‟m staying in England a year.
   4. She has lived in London 1985.
   5. Please hurry up! We have been waiting an hour.
   6. I have known her January.
   7. Nam‟s father has worked in this company 20 years.
   8. Have you learned English a long time?
   9. I haven‟t seen Tom we left school.
   10. The house is very dirty. We haven‟t cleaned it years.
   11. My sister has been a student two years.
   12. We‟ve lived here 1990.
   13. I haven‟t seen Linh my birthday party.
   14. She has been away a year.
   15. We‟ve already waited five days.
   16. They haven‟t had any rain very long time.
   17. That building has been there the 19th century.
   18. I have known them many years.
   19. They have only been there a few minutes.
   20. My brother works for a company called FPT. He has worked for them he

graduated from university.

## Put the verbs in brackets in the present perfect or the simple past tense.

* 1. I (do) all the housework. The flat is really clean now.
  2. He ...................... (write) a novel for two years, but he (not finish) it yet.
  3. My brother ...................... (leave) home 10 years ago. I (never/ meet) him

again since then.

* 1. I like your car. How long ...................... you (have) it?

5. What ...................... you ...................... (do) last weekend? (play) golf?

1. Mai ...................... (buy) a new dress last week, but she (not wear) it yet.
2. Mr. Quang ...................... (teach) Math in this school since he (graduate) from

the university in 1989.

8. ...................... you ...................... (hear) of Agatha Christie? She ...................... ( be) a novels

writer. You (read) any of them

9. When I ..................... (get) home last night, I ..................... (be) very tired and I ......................

(go) straight to bed.

10. Daniel ...................... (earn) some money last week. But I‟m afraid he .....................................

(already/ spend) it all.

## Translate into English.

* 1. Gia đình tôi đã sống ở đây từ năm 1990.

................................................................................................................................................

* 1. Lan đã làm bài tập được 2 tiếng đồng hồ rồi.

................................................................................................................................................

* 1. Chúng tôi là bạn thân của nhau từ rất lâu rồi.

................................................................................................................................................

* 1. Anh trai tôi dạy môn toán ở trường này từ năm 2000.

................................................................................................................................................

* 1. Bố tôi làm cho xí nghiệp đó được 20 năm rồi.

................................................................................................................................................

* 1. Đây là lần đầu tiên tôi ăn món ăn Trung Quốc.

................................................................................................................................................

* 1. Trước đây cô ấy chưa từng đến Nhật Bản.

................................................................................................................................................

* 1. Bạn đã học tiếng Anh được bao lâu rồi?

................................................................................................................................................

* 1. Nga vừa ra ngoài đúng không?

................................................................................................................................................

* 1. Lâu lắm rồi tôi không đến thăm ông bà tôi.

................................................................................................................................................

***TEST YOURSELF 3***

## I. Find the word which has a different sound in the part underlined

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. delicious | B. like | C. nice | D. fine |
| 2. A. postcard | B. come | C. home | D. so |
| 3. A. motor | B. money | C. show | D. robot |
| 4. A. near | B. bear | C. idea | D. appear |
| 5. A. here | B. series | C. sphere | D. there |
| 6. A. match | B. square | C. badminton | D. grandfather |
| 7. A. programme | B. sport | C. most | D. show |
| 8. A. thirty | B. them | C. both | D. theme |
| 9. A. schedule | B. when | C. red | D. comedy |
| 10. A. brother | B. through | C. then | D. weather |
| **II. Find which word does not belong to each group.** | | | |
| 1. A. director | B. viewer | C. audience | D. watcher |
| 2. A. international | B. local | C. national | D. boring |
| 3. A. gym | B. athlete | C. player | D. swimmer |
| 4. A. swimming | B. high jump | C. running | D. marathon |
| 5. A. hobby | B. interest | C. music | D. pastime |
| **III. Choose the best answer (A, B, C or D).** | | | |

1. I usually play football when I have .
   1. spare time B. good time C. no time D. times
2. In team sports, the two teams against each other in order to get the better score.
   1. are B. do C. make D. compete
3. draw on the walls and tables, please.
   1. Do B. Don‟t C. Should D. Shouldn‟t
4. Nam plays sports very often, so he looks very .
   1. sport B. sports C. sporty D. sporting
5. Last summer, I fishing with my uncle in the afternoon.
   1. go B. went C. goes D. going
6. Have you ever to London?
   1. be B. being C. been D. gone
7. People in Tokyo are very polite friendly.
   1. or B. and C. but D. so
8. Do you know drink in Viet Nam?
   1. popular B. more popular

C. more and more popular D. the most popular

1. When we were in Stockholm, we had coffee and cakes a coffee shop the Old Town.
   1. on - on B. at - at C. in - in D. on - at
2. The Eiffel Tower is the most landmark in the world.
   1. visit B. visiting C. visited D. to visit
3. Super cars will water in the future.
   1. go by B. run at C. run on D. travel by
4. The robot will of the flowers in the garden.
   1. take care B. take note C. be careful D. carry
5. The house will have a super mart TV to the e-mails.
   1. send and post B. send and receive

C. get and take D. receive and get

1. pencils and rapper, every student will have a computer.
   1. By B. Instead C. Instead of D. At
2. We might have a TV to watch TV programmes from space.
   1. wireless B. remote C. automatic D. local
3. My brother wants to become a to tell TV viewers what the weather is like.
   1. newspaper B. actor C. weatherman D. producer
4. TV can join in some game shows through telephone or by mail.
   1. people B. weatherman C. newsreaders D. viewers
5. are films by pictures, not real people and often for children.
   1. Documentaries B. Love stories

C. Cartoons D. Detective stories

1. Are there any good programs teenagers on TV tonight?
   1. to B. for C. of D. with
2. My father works late tomorrow, so he will the first part of the film on VTV1.
   1. miss B. lose C. forget D. cut
3. **Complete the sentences with *and*, *so*, *but* or *because*.**
   1. I didn‟t feel well I stayed at home..
   2. He liked her she was happy.
   3. I liked Spain I wanted to go home.
   4. She likes swimming jogging.
   5. We were late there was an accident.

## Complete the following sentences with the correct form of the verbs in brackets.

* 1. I (not be) very happy yesterday.
  2. The people in the café (not be) friendly when I was there yesterday.
  3. I (leave) my school bag at school this morning.
  4. It (be) a great film in 2001.
  5. Our teacher (tell) us to be quiet yesterday.
  6. I went to the shop but I (not have) any money.
  7. Susan (not know) about the exam and she did very badly.
  8. I (buy) a ticket for the football match yesterday.

## Complete the following sentences with the verbs in the present perfect. not see take visit win read not study

1. My team ten matches this year.
2. They German before. This is their first year.
3. I lots of photos with my camera.
4. She the USA three times. Her aunt lives there.
5. The longest book I is The Lord of the Rings.
6. I that film. Is it good?

## Make questions for the underlined words.

1. My father plays tennis every Friday.

 ..........................................................................................................................................?

1. Our class has Geography on Monday.

 ..........................................................................................................................................?

1. Hi-tech robots might look after children.

 ..........................................................................................................................................?

1. People might watch films on smart phones.

 ..........................................................................................................................................?

1. We will travel to the moon by a super car.

 ..........................................................................................................................................?

|  |  |
| --- | --- |
| Unit  ***10*** | ***OUR HOME IN THE FUTURE*** |

***A. PHONETICS***

## Put the words into two groups (/ dr / *and* / td /)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| dream | travel | drink | drive | tractor |
| trumpet | dress | tree | trousers | trip |
| draw | train | drip | countryside | stress |
|  | **/ dr /** |  | **/ tr /** |  |

1. **Choose the word whose underlined part is pronounced differently.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. farm | B. warn | C. park | D. garden |
| 2. A. orange | B. cabbage | C. lemonade | D. sausage |
| 3. A. chest | B. lunch | C. bench | D. school |
| 4. A. lettuce | B. tube | C. music | D. beautiful |
| 5. A. noodles | B. shoulders | C. packets | D. tomatoes |

***B. VOCABULARY & GRAMMAR***

## Find which word does not belong to each group.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. | A. fridge | B. worker | C. dishwasher | D. washing machine |
| 2. | A. quick | B. wireless | C. automatic | D. hi-tech |
| 3 | A. robot | B. bedroom | C. bathroom | D. living room |
| 4. | A. house | B. moon | C. houseboat | D. motorhouse |
| 5. | A. town | B. house | C. city | D. countryside |

1. **Choose the best option for each sentence.**
   1. Young people obey their parents.
      1. must B. will C. may D. ought to
   2. Laura, you and the kids just have dinner without waiting for me. I work very hard today.
      1. can B. should C. may D. would
   3. I be delighted to show you round the factory.
      1. ought to B. would C. might D. can
   4. Leave early so that you miss the bus.
      1. didn‟t B. shouldn‟t C. won‟t D. mustn‟t
   5. Jenny‟s engagement ring is enormous! It have cost a fortune.
      1. must B. will C. might D. should
   6. You to write them today.
      1. should B. had C. must D. ought
   7. I hope I find it.
      1. will B. could C. shall D. must
   8. Unless he runs he catch the train.
      1. will B. wouldn‟t C. mustn‟t D. won‟t
   9. you be in Rome tonight?
      1. Will B. Might C. May D. Maybe
   10. We have time to help you tomorrow.
       1. may B. will C. must D. could
2. “ you hand me that pair of scissors, please?”

A. May B. Shall C. Will D. Should

1. Don‟t phone Ann now. She be having lunch.
   1. might B. can C. must D. has to
2. In the future, machines all the work for us.
   1. are doing B. will do C. were doing D. do
3. Every day, Mr. Tuan in the fields from 6 am to 4 pm.
   1. worked B. work C. is working D. works
4. When Vietnamese people celebrate the New Year?
   1. will B. are C. do D. is
5. Ba is in his room. He the guitar now.
   1. was playing B. played C. is playing D. will play
6. Next month is Lien‟s birthday. She some of her friends to her birthday party.
   1. invite B. invites

C. is going to invite D. invited

1. John Robinson is an English teacher. He for an apartment in Ha Noi for his family now.
   1. looks B. is looking C. looked D. will look
2. “ this week?” “No, she‟s on holiday.”
   1. Is Susan working B. Does Susan work

C. Does work Susan D. Has Susan worked

1. I‟m with the result.
   1. please B. pleasing C. pleasant D. pleased
2. I carry that bag for you? Thanks.
   1. Do B. Shall C. Will D. Would
3. Our new car is smaller, so it uses petrol.
   1. more B. fewer C. less D. little
4. My birthday is February 2nd.
   1. in B. on C. at D. since
5. Lan is very hungry. She wants some .
   1. ice- cream B. coffee C. noodles D. lemonade
6. Are you a teacher an engineer?
   1. and B. but C. or D. so
7. **Complete the sentence with *MIGHT* or *MIGHT NOT*.**
   1. I‟m tired. I go to bed early tonight.
   2. He left the office very late so he be home for dinner.
   3. There are a lot of clouds in the sky so it rain later.
   4. She didn‟t pass her driving test so she be happy.
   5. They‟re a very good team. They win the championship this year.

## Fill in the blank with a suitable phrase from the box.

**modern fridge**

**hi-tech robots**

**wireless TV**

**smart washing machine**

**dishwasher**

* 1. We will use a to wash all the dishes and containers after meal.
  2. A will wash dirty clothes and make them ready for you to put on.

1. will understand what we say and will do all things around the house.
2. We will watch TV programmes from the others countries by using .........................................
3. Do you think a will choose suitable food for our meal?

***C. READING***

## I. Complete the text.

Our future house will be on the ocean. It will be surrounded by tall trees and blue sea but we only have salt water in the ocean. We need fresh water for (1) (drink/ drinking/ to drink/ to drinking) and for growing food (2) (in/ on/ at/ into) farms.

Ocean water is too salty (3) (drink/ drinking/ to drink/ to drinking). It is also too salty for watering plants. We must have the (4) (things/ suggestions/ ways/ ideas) to make fresh water from salty water. We should be (5) (careful/ careless/ carefully/ carelessly) not to waste water.

## A. (1)................................; (2)................................; (3) ;

**(4)................................; (5)................................;**

## Questions:

* + 1. Where will our future house be?

................................................................................................................................................

* + 1. What will it be surrounded?

................................................................................................................................................

* + 1. Is ocean water salty?

................................................................................................................................................

***D. WRITING***

## Write the question with WILL for each situation.

1. Mrs. Robinson will go shopping. (What/ she/ buy)

................................................................................................................................................

1. They are meeting Paul at the station. (When/ he/ arrive)

................................................................................................................................................

1. We won‟t have a meeting on Thursday. (When/ you/ have/ a meeting)

................................................................................................................................................

1. We will go to the cinema. (Where/ you/ go)

................................................................................................................................................

1. My parents will go to Hanoi this summer. (How/ they/ travel)

................................................................................................................................................

## Write the sentences with WILL, using the given words or phrases.

* 1. my mother/ make/ a big meal/ tonight

................................................................................................................................................

* 1. I/ finish/ work/ 6 p.m

................................................................................................................................................

* 1. I /not have/ a birthday party/ this year.

................................................................................................................................................

* 1. you / meet/ Lan/ tonight?

................................................................................................................................................

* 1. we/ take/ our cousins/ holiday/ us.

................................................................................................................................................

* 1. my friends/ not come/ tonight.

................................................................................................................................................

* 1. he/ catch/ the train/ London/ 9 o‟clock.

................................................................................................................................................

* 1. I/ not come/ class/ tomorrow.

................................................................................................................................................

* 1. my grandmother/ visit/ us/ Saturday.

................................................................................................................................................

***E. PRACTICE TEST***

## Choose the word whose underlined part is pronounced differently.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. weak | B. meat | C. tea | D. ahead |
| 2. A. book | B. cook | C. door | D. look |
| 3. A. take | B. hand | C. lake | D. cake |
| 4. A. lip | B. light | C. like | D. ride |
| 5. A. evening | B. well | C. leg | D. left |
| 6. A. thing | B. they | C. there | D. than |
| 7. A. fruit | B. turn | C. full | D. blue |
| 8. A. open | B. close | C. clock | D. photo |
| 9. A. city | B. car | C. copy | D. correct |
| 10. A. watch | B. write | C. window | D. wait |

1. **Give the correct form of the verbs.**
   1. How many languages Hoa (speak) ? - Well, two languages.
   2. She always (borrow) my bike.
   3. My English class (start) at 7.15.
   4. Look! Somebody (climb) up the tree.
   5. You (like) music?
   6. He must (get up) early.
   7. Nam (not do) his homework now.
   8. My mum is going to (be) here tomorrow.
   9. How often you (take) a shower? - I take a shower every day.
   10. They (be) staying at home now.

## Choose the best answer.

* 1. There two rooms in my house.

A. is B. are C. aren‟t D. be 2. I am London. I am English.

A. at B. in C. from D. on 3 time is it? - It‟s five o‟clock.

A. How B. Where C. When D. What 4. When is birthday?

A. your B. you C. yours D. yourself

1. He a house in Manchester.
   1. have B. has C. to have D. having
2. What‟s the weather in Hanoi?
   1. to like B. likes C. like D. liking 7. Her father a new car.

A. to want B. wants C. want D. wanted

1. They are traveling to school bus.
   1. on B. in C. to D. by
2. much homework does he have? - He has a lot of homework.
   1. How B. How many C. How about D. How long
3. How much rice you want? - Two kilos.
   1. to do B. do C. doing D. does
4. **Fill in the blank with “*a, an, the*”.**
   1. There is ........... man at gate. The man wants to see the landlord.
   2. We live in ........... old house house belongs to my grandparents.
   3. He has ........... brother and sister.
   4. His father is engineer.
   5. When you arrive there, you‟ll see three buildings; ........... red one, ........... green one and ...........

orange one.

## Fill in the blank with a suitable preposition.

* 1. My mother is washing the dishes the kitchen.
  2. My sister‟s birthday is October 15th.
  3. She‟s putting her book and her pens the table.
  4. The weather Ho Chi Minh City is warm today.
  5. Is that building of the library?
  6. Keep to the of the road. The right-hand side is so crowded with the vendors.
  7. He‟s waiting for her the bus stop.
  8. Take the desks and chairs the classroom.
  9. The train leaves half past ten.
  10. What does Ba do school? - He plays soccer.

## Find and correct the mistakes.

1. I don‟t want play volleyball in the afternoon. ..........................................................................

2. Would you like drinking orange juice? ...................................................................................

3. We are go to play soccer next Sunday. ....................................................................................

4. It is very hot on the summer, so we often go swimming. .........................................................

5. Peter doesn‟t as tall as Henry. .................................................................................................

## Fill in the blank with the words in the box.

**gets much a goes breakfast**

## Sundays brother at small teaches

Mr John is ..................... (1) teacher. He teaches in a (2) school in London. In the

morning, he ..................... (3) up at seven o‟clock. He has ..................... (4) and drinks a glass of

milk. Then he ..................... (5) to work. He (6) his pupils French. He has lunch at

school. He goes home (7) ..................... one o‟clock in the afternoon. He doesn‟t work on

Saturdays and ..................... (8); he goes to the cinema, or reads stories. He likes books very

..................... (9). He has a sister in Oxford and a (10) in London.

1........................; 2........................; 3........................; 4........................; 5........................;

6........................; 7........................; 8........................; 9........................; 10........................;

## Read the passage.

“This is our house. It‟s big. There are four rooms in the house: a sitting-room, my parents‟ room, my room and a kitchen. My parents‟ room is big but my room isn‟t. In my room, there is a door and a window. There is an old bed, a table and there are two chairs. There are some books on the table”.

## Choose T (True) or F (False)

* 1. The house is big.
  2. The big room is his father‟s and mother‟s room.
  3. His room is big.
  4. There is a door in his room.
  5. There are two windows in his room.
  6. The bed in his room is new.
  7. There are some books on the chair.

## Answer the questions.

* 1. How many rooms are there in his house?

.............................................................................................................

* 1. What are they?

.............................................................................................................

* 1. Is there an old bed in his room?

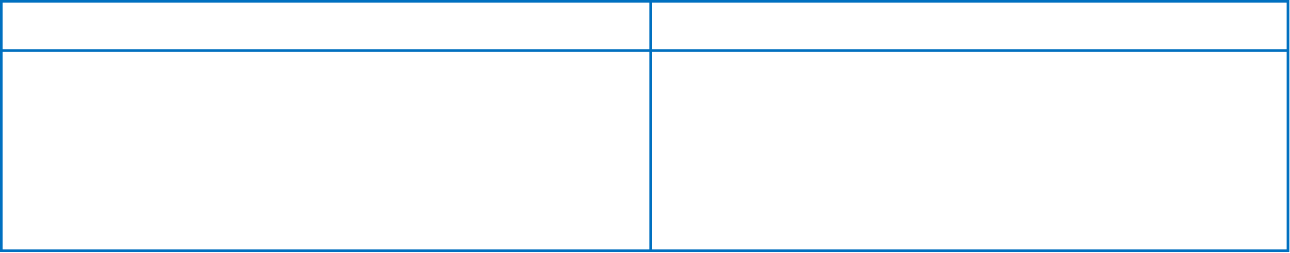
.............................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Unit  ***11*** | ***OUR GREEN WORLD*** |

***A. PHONETICS***

## Put the words into two groups (/ a: / and / æ /)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| car | start | map | hand | castle | rapid |
| fat | aren‟t | park | man | natural | calm |
| bag | dark | cat | apple | father | stand |



**/ a: /**

**/ æ /**

1. **Choose the word whose underlined part is pronounced different.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. brown | B. now | C. bowl | D. how |
| 2. A. packet | B. egg | C. lettuce | D. lemon |
| 3. A. chest | B. lunch | C. bench | D. schools |
| 4. A. lettuce | B. tube | C. music | D. student |
| 5. A. noodles | B. shoulders | C. packets | D. tomatoes |

***B. VOCABULARY & GRAMMAR***

## Choose the word that doesn’t belong to the group.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. tree | B. reuse | C. reduce | D. buy |
| 2. A. throw | B. recycle | C. pollute | D. cut down |
| 3. A. air | B. water | C. soil | D. pollution |
| 4. A. glass | B. paper | C. bottle | D. reduce |

1. **Choose the word or phrase that best completes each unfinished sentence.**
   1. If someone into the store, smile and say, “May I help you?”
      1. comes B. came C. will come D. would come
   2. If you all of my questions, I anything to help you.
      1. don‟t answer / can‟t do B. didn‟t answer/ won‟t do

C. wouldn‟t answer/ can‟t do D. wouldn‟t answer/ couldn‟t do

* 1. “Here‟s my phone number.” - “Thanks, I you a call if I some help.”
     1. will give / will need B. would give/ needed

C. give/ need D. will give/ need

* 1. The teacher was absent today, so the class was canceled. If she absent again tomorrow, class tomorrow, too.
     1. is / will cancel B. is/ will be canceled

C. was / would be canceled D. was/ would cancel

* 1. I won‟t lend you this money you promise to pay it back.
     1. in case B. if C. otherwise D. unless
  2. there are some more ideas, we can end the meeting now.
     1. Unless B. If C. As if D. In case
  3. “It‟s really raining.” “Yes. If the weather , we‟ll have to camp somewhere else.
     1. would get worse B. might get worse

C. gets worse D. should get worse

* 1. If anyone , him I back at 9 o‟clock.
     1. calls / tell / will be B. called / telling / would be

C. is calling / tells / am D. will call / to tell / am

* 1. If she asks for money, I her.
     1. will give B. gave C. would give D. would have given
  2. If I this exam, I‟ll go to the university next summer.
     1. pass B. to pass C. had passed D. passed
  3. more information, please telephone our main office.
     1. If you will need B. Should you need

C. You should need D. If you needed

* 1. If Jack refuses to help, we manage without him.
     1. have to B. will have to

C. had to D. are having to

* 1. I cannot buy a new computer I save enough money.
     1. if B. even if C. unless D. as if
  2. You will get a good seat if you first.
     1. come B. came C. have come D. will come
  3. We‟ll be late unless we now.
     1. leave B. don‟t leave C. had left D. have left
  4. We can reuse .
     1. water B. air C. noise D. bottles
  5. What does “reduce” mean?
     1. using something again B. using something more

C. using something less D. collect something

* 1. What does “reuse” mean?
     1. using something again B. using something more

C. using something less D. collect something

* 1. We shouldn‟t rubbish on the street.
     1. throw B. reuse C. wrap D. turn off
  2. Polluted water can make fish .
     1. live B. sleep C. grow D. die
  3. We can use empty to make pencil boxes.
     1. paper B. bottles C. bulbs D. plastic bag
  4. Turn the lights when we go out.
     1. of B. off C. on D. up
  5. People should stop using so energy.
     1. more B. less C. many D. much
  6. Planting more to reduce pollution.
     1. does B. flowers C. trees D. grass
  7. means giving things to people in need.
     1. Swap B. Charity C. Reuse D. Recycle

## Choose the correct word.

* 1. If we ***miss/ will miss*** the bus, we ***take/ will take*** the taxi.
  2. I ***come/ will come*** over to your house if you ***rent/ will rent*** a DVD.
  3. They ***see/ will see*** the new Lara Croft film if they ***go/will go*** to the cinema.
  4. She ***goes/ will go*** to the party if you ***invite/ will invite*** her.
  5. You ***are/ will be*** on time if you ***run/ will run***.
  6. If he ***doesn’t stop/ won’t stop*** smoking, he ***has/ will have*** problems later.
  7. If you ***help/ will help*** me, I ***lend/ will lend*** you that Beyonce‟ CD.
  8. If you ***don’t eat/ won’t eat*** fruits, you ***get/ will get*** a cold one day.

## Put the verbs in brackets into the correct tenses.

* 1. If I see him, I (give) him a lift.
  2. The table will collapse if you (stand) on it.
  3. If he (eat) all, he will be full.
  4. If I find your passport, I (telephone) you at once.
  5. The police (arrest) him if they catch him.
  6. If he (read) in bad light, he will ruin his eyes.
  7. Someone (steal) your car if you leave it unlocked.
  8. What will happen if mv parachute (not open) ?
  9. If he (wash) my car, I‟ll give him $10.
  10. If she (need) a radio, she can borrow me.

## Identify the one underlined word or phrase that must be changed to make the sentence correct.

1. If someone came into the store, smile and say, “May I help you?” A B C D
2. If you try these cosmetics, you look five years younger. A B C D
3. If you do not understand what were written in the book, you could ask Mr. Pike. A B C D
4. I will come to meet Mr. Pike and tell him about your problems if you didn‟t solve them A B C D

yourself.

1. Sam will not graduate unless he doesn‟t pass all the tests. A B C D
2. If there isn‟t enough food, we couldn‟t continue our journey. A B C D
3. Unless you pour oil on water, it will float. A B C D
4. You have to take a taxi home if you want to leave now. A B C D
5. If anyone will phone, tell them I‟ll be back at 11:00. A B C D
6. We can hire a minibus if there will be enough people. A B C D

***C. READING***

## Complete the passage with the words given in the box.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| waste | surprised | resources | recycling | ton |
| labor | thrown | discussion | requires | preserved |

Ba‟s class has a (1) on waste paper. His friends are so to learn that every day throughout the world, millions of newspapers and paper bags are (3)

away. People are collecting waste paper and (4) it. Making paper (5) a lot of trees and labor. Now if people don‟t (6) paper, they can save (7) and money. Especially, people can save the natural (8)

. For every (9) of recycled newsprint, ten trees can be saved. The more paper people save, the more natural resources are (10) .

## Read the text. Each of the sentences has one mistake. Find and correct the mistakes.

**AN ECO HOME**

John Kangister and his wife, Kathy, live in an interesting house. It‟s an eco home. Eco homes don‟t harm the environment. They don‟t use coal or oil, so they don‟t produce dangerous gases.

John and Kathy‟s eco home is in California, USA. It looks like a house from one of *The Lord of the Rings* films. Most of the house is underground. The house was very cheap to build. It has wooden walls and floors. The windows are recycled glass. There are solar panels to make electricity for the lights, DVD players, and computers. John and Kathy get water from a well and they grow vegetables in the mud on top of the house.

Now John and Kathy don‟t want to live anywhere else. They love their home because it helps the planet greener and it looks fantastic. They think that eco homes are a great idea for everyone.

* 1. Eco home don‟t produce dangerous chemicals.

................................................................................................................................................

* 1. Eco homes don‟t use electricity.

................................................................................................................................................

* 1. The house was expensive to build.

................................................................................................................................................

* 1. The eco home has some floors.

................................................................................................................................................

* 1. John and Kathy grow flowers on top of the house.

................................................................................................................................................

## Read the passage carefully, and then answer the questions.

**GETTING BACK TO NATURE**

The Little Morocco is a beautiful building. We used stone and mud to build the hotel. There are skylights – windows in the roof to let light in – so we save electricity. The skylights give us light in the day, so we don‟t use electric lights. We don‟t use chemicals to clean the rooms because we don‟t want to damage the environment.

You can walk in the mountains near the hotel and see lots of local wildlife. Enjoy a boat trip on the lake and see the amazing waterfalls, or visit the beautiful caves.

* 1. What did they use to build the hotel?

................................................................................................................................................

* 1. How can the skylights help us to save electricity?

................................................................................................................................................

* 1. Why don‟t they use chemicals to clean the rooms?

................................................................................................................................................

* 1. What can you see in the mountains?

................................................................................................................................................

* 1. What can you see when enjoying a boat trip on the lake?

................................................................................................................................................

***D. WRITING***

1. **Rewrite these sentences, using an “if” construction. Ex:** *I will go there. I will buy you a dog.*

### → If I go there, I will buy you a dog.

1. He smokes so much, perhaps that‟s why he can‟t get rid of his cough,

→ ................................................................................................................................................

1. She is very shy, that‟s why she doesn‟t enjoy parties.

→ ................................................................................................................................................

1. I haven‟t the right change so we can‟t get tickets from the machine.

→ ................................................................................................................................................

1. They speak French to her, not English, so her English doesn‟t improve.

→ ................................................................................................................................................

1. He doesn‟t work overtime, so he doesn‟t earn as much as I do.

→ ................................................................................................................................................

1. My number isn‟t in the directory so people don‟t ring me up.

→ ................................................................................................................................................

1. He is very thin perhaps that‟s why he feels very cold.

→ ................................................................................................................................................

1. I‟m fat; that‟s why I can‟t get through the bathroom‟s window.

→ ................................................................................................................................................

1. He doesn‟t help me, possible because I never ask him for help.

→ ................................................................................................................................................

1. I can‟t drive so we can‟t take the car.

→ ................................................................................................................................................

1. **Make questions, for the underlined words or phrases. Ex:** I am 13 years old? I am a student.

### → How old are you? → What’s your job?/ What do you do?

1. They sometimes go sailing in the fall.

................................................................................................................................................

1. The weather is cool and wet now in London.

................................................................................................................................................

1. The Great Wall of China is over 6.000 kilometers long.

................................................................................................................................................

1. She walks to school every day.

................................................................................................................................................

1. The man in the car is our new teacher.

................................................................................................................................................

1. We are having bread and milk for breakfast.

................................................................................................................................................

1. There are ten boys and nineteen girls in our class.

................................................................................................................................................

1. My brother gets up at a quarter to six.

................................................................................................................................................

***E. PRACTICE TEST***

## Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the other words in each group.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. mind | B. climb | C. exciting | D. destination |
| 2. A. sugar | B. sorry | C. seaside | D. summer |
| 3. A. busy | B. why | C. history | D. family |
| 4. A. page | B. village | C. luggage | D. heritage |
| 5. A. what | B. which | C. where | D. who |

1. **Give the correct form of the words.**
   1. Lan (be) very tired when she (catch) a bad cold two days ago.
   2. Everybody (wait) for the president in the hall now.
   3. You should (go) to bed early.
   4. I hope you (feel) better soon.
   5. She needs (eat) a lot vegetables and fruits.
   6. He (not come) to the meeting last week.
   7. My father never (take) medicine.
   8. There (be) nobody there when I (arrive) yesterday.

## Give the correct form of the words.

* 1. What is the of this tower? (high)
  2. You should stay . (health)
  3. How is the river? (length)
  4. Lan was absent from class because of her . (sick)
  5. He has a bad cold. He feels very . (pleasant)
  6. I have an with my doctor at 5 p.m. (appoint)

## Use the words in the box to complete the sentences.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **How** | **How long** | **How wide** | **How deep** | **How far** |
| **How heavy** | **How tall** | **How often** | **How high** | **How much** |

* 1. are you? – One meter and fifty centimeters.
  2. does he go swimming? - Three times a week.
  3. are these buildings? – Over 100 meters high.
  4. is it from here to the post office? – About one kilometer.
  5. is your brother? – 60 kilos.
  6. do you go to school? – By bicycle.
  7. did you stay in Nha Trang? – Two weeks.
  8. is it? – It‟s twenty thousand dong.

## Use the words in the box to complete the passage.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Whatever** | **nobody** | **don’t** | **disappear** |
| **coughing** | **symptoms** | **with** | **relieve** |

Everybody knows the (1) of the common cold: a runny nose, a slight fever, (2)

and sneezing. It is very unpleasant, but (3) knows a cure. At the drugstore, there are usually shelves (4) cold „cures‟. The medicines (5)

cure a cold, but they do (6) the symptoms. (7) you do, your cold will last for a few days and then (8) .

## Rewrite the sentences.

1. Hoa was absent from class yesterday because she had a bad cold. *(Đặt câu hỏi cho các từ được gạch dưới)*

................................................................................................................................................

1. My mother wrote a sick note for me. *(Đổi sang câu phủ định)*

................................................................................................................................................

1. I lam one meter and sixty centimeters high. *(Đặt câu hỏi với* ***How****)*

................................................................................................................................................

1. My sister is 45 kilos. *(Đặt câu hỏi với* ***What****)*

................................................................................................................................................

1. The medicines relieved my pain. *(Đổi sang câu nghi vấn)*

................................................................................................................................................

1. The students had a medical check - up yesterday morning. *(Đặt câu hỏi cho các từ được gạch dưới)*

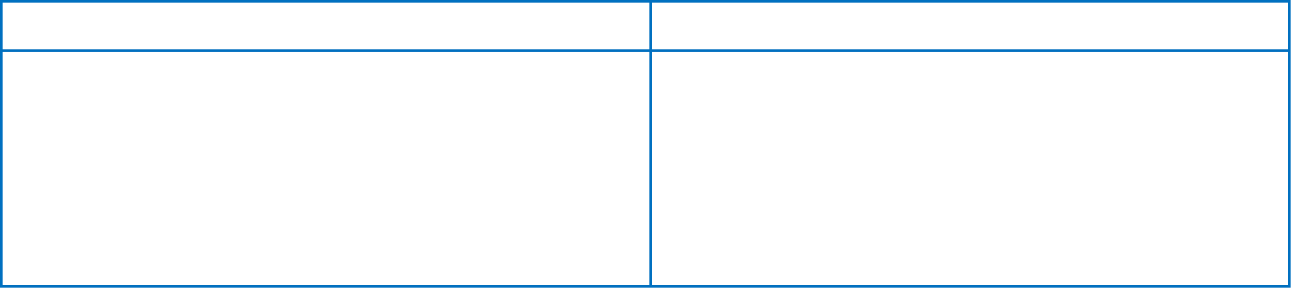
................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Unit  ***12*** | ***ROBOTS*** |

***A. PHONETICS***

## Put the words into two groups (/ ɔ: / and / aʊ /)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| boil | boy | shout | house | around | flower |
| down | noisy | toy | voice | south | shout |
| round | coin | town | out | cow | how |



**/ ɔ: /**

**/ aʊ /**

1. **Circle the word that has the underlined part pronounced differently.**

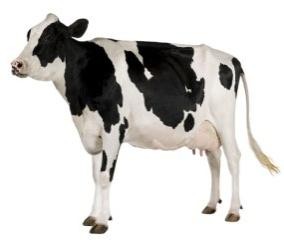
|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. leaves | B. arrives | C. finishes | D. goes |
| 2. A. bread | B. clean | C. meal | D. tea |
| 3. A. orange | B. post | C. body | D. copy |
| 4. A. weak | B. head | C. heavy | D. breakfast |
| 5. A. lamp | B. table | C. family | D. bag |

***B. VOCABULARY & GRAMMAR***

## Find the word which is not the same with the others in a group.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. oranges | B. apples | C. bananas | D. flowers |
| 2. A. day | B. week | C. month | D. holiday |
| 3. A. read | B. watch | C. book | D. write |
| 4. A. month | B. seventh | C. ninth | D. eighth |
| 5. A. done | B. eaten | C. speak | D. written |

1. **Give the names of the following pictures, then read the words aloud (the first letter of each word is given).**

1.

2.

3.

4.

## Choose the best answer.

* 1. you hear the fireworks from your house last night?
     1. Can‟t B. Could C. Can D. Will
  2. Do you think you write that report by Tuesday? I know you‟re very busy.
     1. have been able to B. couldn‟t

C. will be able to D. could

* 1. I touch my toes. See!
     1. can B. will be able to C. could D. can‟t
  2. I spend another moment in that restaurant. It was too noisy.
     1. can‟t B. have been able to

C. can D. couldn‟t

* 1. I never seem to get the temperature right
     1. can‟t B. to be able to C. can D. could
  2. play professionally tennis, you must be extremely fit.
     1. To be able to B. Couldn‟t C. can D. Will you be able
  3. you play an instrument?
     1. Couldn‟t B. Able to C. Can D. Could
  4. I‟m afraid I attend the meeting, I‟m on business in Japan.
     1. will be able to B. won‟t be able to C. can D. would
  5. you have brought it to me at work?
     1. Couldn‟t B. Could C. Cannot D. Will be able to
  6. They save the men from the sinking ship.
     1. was able to B. could to C. are able D. were able to
  7. Robots lift heavy things many years ago.
     1. can B. could C. couldn‟t D. are able to
  8. robots be able to talk to us in the future?
     1. Can B. Do C. Will D. Could
  9. When she is 30, she will be able a famous artist.
     1. become B. to become C. becomes D. becoming
  10. you swim when you were a child?
      1. Can B. Will C. Could D. Do
  11. robots can build space stations on the planets.
      1. Space B. Doctor C. Workers D. Home
  12. Which robot can make coffee?
      1. Space robot B. Doctor robot C. Worker robot D. Home robot
  13. Which robot can help sick people?
      1. Space robot B. Doctor robot C. Worker robot D. Home robot
  14. In the past, robots the laundry.
      1. could do B. can do C. will do D. do
  15. Yesterday, my mother me a robot toy as a birthday gift.
      1. give B. gave C. giving D. to give
  16. He be able to pass the final test because he doesn‟t work hard.
      1. can B. can‟t C. will D. won‟t

1. **Using “*can*”, “*can’t*” or “*couldn’t*” to complete the sentences.**

Ex: - You don‟t have to buy vegetables. I ...***can give***... (give) you some.

- I ...***couldn’t watch***... (watch) that program last night because I had a lot of things to do.

* 1. He (go) to school last week because he was ill.
  2. He eats in restaurants all the time because he (cook).
  3. I (give) you a lift in my car because it isn‟t working at the moment.
  4. I didn‟t have a good seat in the theatre, so I (see) the stage very well.
  5. Jane doesn‟t need a calculator. She (do) very difficult sums in her head.
  6. She‟s very good at music. She (sing) this song well.
  7. I (find) my tennis racquet. Have you seen it?
  8. He spoke very quickly and I (understand) anything he said.
  9. We ..................... (go) on the trip because we (afford) it. It was too expensive.
  10. I (do) any more work because I was very tired, so I stopped.

1. **Using “*be able to*” or “*couldn’t*” to complete the sentences.**
   1. The car fell into the river. The worker get it out but the driver was dead.
   2. I knew the town so I advise him where to go.
   3. Despite the arrival of the storm, they finish the football match.
   4. After his car crashes, he was so confused that he ..................... tell the police who he was or where he was going.
   5. I haven‟t concentrate recently on work. I don‟t know what it is.
2. **Complete these sentences with “*could, couldn’t*” or “*was, were able to*”.**
   1. A girl fell into the river but fortunately we rescue her.
   2. I walk when I was less than a year old.
   3. My grandfather walk without any help last night.
3. you understand what he was saying?
4. My grandmother speak Spanish.
5. Suddenly all the lights went out. We see a thing.
6. The computer went wrong, but luckily Emma put it right again.
7. There was a big party last night. You hear the music half a mile away.
8. I learnt to read sheet music as a child. I read it when I was five.
9. People heard warnings about the food, and they move out in time.
10. She wasn‟t at home when I phoned but I contact her at her office.
11. Mrs Carter put out the fire before the house burnt down.
12. I looked everywhere for the books, but I find it.
13. The plane take off at eleven o‟clock, after the fog had lifted.
14. Jack was an excellent tennis player. He beat anybody.

***C. READING***

## Read the text and then choose the best answer to complete it.

* 1. ............ the United States, many adults and children (2) overweight. Some people

eat (3) food at meals. They also eat snacks between meals. Sometimes people eat healthy

things like fruit or vegetables (4) many Americans eat a lot of junk food such as cookies,

candies and potato chips. Eating junk food can (5) ............ people gain weight. People also gain weight (6) ............ they don‟t get enough (7) People need to walk, run, ride bicycles, or

walk out in health clubs and gyms. When people exercise, they (8) good and have more

energy. A good diet and exercise will help you (9) ............ along and (10) life.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. On | B. In | C. At | D. From |
| 2. A. is | B. was | C. were | D. are |
| 3. A. too many | B. too much | C. few | D. plenty |
| 4. A. but | B. because | C. although | D. so that |
| 5. A. get | B. lead | C. urge | D. make |
| 6. A. so | B. however | C. but | D. because |
| 7. A. exercises | B. work | C. money | D. energy |
| 8. A. make | B. taste | C. have | D. feel |
| 9. A. live | B. lives | C. living | D. to living |
| 10. A. health | B. safư | C. fair | D. healthy |

## Fill in each gap with one suitable word.

Americans like sport very much. One of the (1) popular kinds of sports in Autumn is

football. All the high schools (2) universities have their own teams.

In winter, the most popular kind of sports (3) ............ basketball. There (4) usually a

match every evening in one school gymnasium or another. In some parts of the United States there is a lot of (5) and ice. Many people like skiing and skating.

In the other two (6) ............ millions of Americans enjoy baseball. The schools have their games in (7) ............, but the most important professional games are played during summer. Many people (8) ............ to the games (9) the radio, watch them on television or read about

them (10) the newspapers.

***D. WRITING***

## Use the given words to make complete sentences.

1. Linh/ parents/ proud/ him/ because/ he/ always/ get/ good marks.

................................................................................................................................................

1. We/ very interested/ play/ soccer/ when/ live/ countryside.

................................................................................................................................................

1. I/ not talk/ uncle/ since/ he/ buy/ new house/ city center.

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

1. The Browns/ buy/ lot/ food/ because/ they/ go/ have/ party.

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

1. It/ only/ small car/ so/ there/ not/ enough room/ all/ us.

................................................................................................................................................

## Arrange the given words to make the correct sentences.

* 1. at / tennis / the girls / playing / the moment / are.

................................................................................................................................................

* 1. always / by / John / goes to / car / school.

................................................................................................................................................

* 1. do / in / what / you / the afternoon / do?

................................................................................................................................................

* 1. chatting / the class / are / they / in / now.

................................................................................................................................................

* 1. doesn‟t / a new car / buy / sister / my.

................................................................................................................................................

## Make questions for the underlined parts.

* 1. I would like to eat chocolate.

................................................................................................................................................

* 1. He goes to work by bus in the morning.

................................................................................................................................................

* 1. I like green and white.

................................................................................................................................................

* 1. He is a doctor.

................................................................................................................................................

* 1. She gets up at 6 o‟clock in the morning.

................................................................................................................................................

***E. PRACTICE TEST***

## Choose the best answer.

* 1. sports do you play?
     1. How B. Who C. Which D. What‟s
  2. My mother wants a good pair of shoes because she often goes ..................
     1. jogging B. fishing C. sailing D. reading
  3. He often his kite when he‟s not busy.
     1. does B. plays C. goes D. flies
  4. Why don‟t we go to the movies?
     1. Because I like it. B. Good idea.

C. Yes, we do. D. I don‟t think so.

* 1. Some people can speak many .................. .
     1. countries B. nationalities C. languages D. speeches
  2. People are many forests because they need more land.
     1. destroying B. producing C. growing D. polluting
  3. There is oil in this bottle. We should buy some more.
     1. a few B. few C. little D. a little
  4. Can I help you? , please. I need a kilo of beef.
     1. Sorry B. Yes C. Can D. No
  5. Minh likes fish and beef.
     1. isn‟t B. don‟t C doesn‟t D. never
  6. He goes to work six days a week. He goes to work.
     1. always B. usually C. often D. never

## Circle the word that has the underlined part pronounced differently.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. citadel | B. vacation | C. destination | D. lemonade |
| 2. A. teachers | B. doctors | C. students | D. workers |
| 3. A. accident | B. soccer | C. clinic | D. camera |
| 4. A. mouth | B. weather | C. thick | D. throw |
| 5. A. language | B. engineer | C. sausage | D. jogging |

1. **Rewrite the sentences.**

**Ex:** *Why don’t we go out for a walk?*

*=> My father suggested* ***going out for a walk****.*

* 1. Lan‟s hair is long.

→ Lan .........................................................................................................................................

* 1. Nam rides his bike to school everyday.

→ Nam goes ...............................................................................................................................

* 1. Are there four people in your family?

→ Does .......................................................................................................................................

* 1. Nobody in our class is taller than Nga.

→ Nga ........................................................................................................................................

* 1. Let‟s go swimming.

→ What about .............................................................................................................................

* 1. My house is behind the post office.

→ The post office .......................................................................................................................

* 1. She likes drinking milk.

→ Milk is ....................................................................................................................................

* 1. Ba has a sister, Lan.

→ Ba ..........................................................................................................................................

* 1. What‟s the height of the Mount Everest?

→ How .......................................................................................................................................

* 1. This boy is strong.

→ He is .......................................................................................................................................

## Give the correct form of the words.

* 1. There are lots of (beauty) beaches in Viet Nam.
  2. Is Mr.Ha a (business)?
  3. She‟s from Vietnam. What‟s her (nation)?
  4. Air (pollute) is a big problem in big cities.
  5. In the (neighbor), there is a hospital and a factory.

## Fill in the blank with a suitable word.

* 1. A few people are ..................... the mountain and they are danger.
  2. I have to stay ..................... late because I don‟t finish my homework.
  3. My father always goes to work his own car.
  4. Our school starts six forty five to eleven o‟clock.
  5. The beef is on the table the eggs and the fish.

## Give the correct form of the verbs.

* 1. What they ..................... (do) tonight? - They (listen) to music on the radio.
  2. Your brother ..................... (can, swim) ? - Yes, he can. He (swim) very well.

3. He ..................... (be) tired and he‟d like (sit) down.

4. Hoa ..................... (not do) her homework in the afternoon. She ..................... (do) it in the evening.

5. Look! The plane ..................... (fly) towards the airport. It (land).

## Give the correct form of the words in comparative.

1. Which is the (big) city in Viet Nam ?
2. Spring is .................. (warm) than Fall. But Summer is the (hot) season of a year.
3. Hoa is the (good) student in our class.
4. The Nile River is the (long) river in the world.
5. The city is (noisy) than the country.

***TEST YOURSELF 4***

## Circle the word that has the underlined part pronounced differently.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. rulers | B. pencils | C. books | D. bags |
| 2. A. thank | B. that | C. this | D. those |
| 3. A. above | B. glove | C. love | D. move |
| 4. A. has | B. name | C. family | D. lamp |
| 5. A. use | B. pupil | C. number | D. music |
| 6. A. city | B. fine | C. kind | D. like |
| 7. A. bottle | B. job | C. movie | D. chocolate |
| 8. A. climb | B. bed | C. club | D. bench |
| 9. A. read | B. teacher | C. eat | D. ahead |
| 10. A. question | B. nation | C. station | D. information |

1. **Choose the best answer.**
   1. She is the of all the girls in my class.
      1. pretty B. prettiest C. prettier D. more prettier
   2. My daughter English on Wednesday and Friday.
      1. not have B. isn‟t have C. don‟t have D. doesn‟t have 3. Do you want photos for you ?

A. I take B. me take C. me taking D. me to take

1. My brother and I often go fishing in free time.
   1. your B. my C. our D. their
2. I‟m going to the now. I want to buy some bread.
   1. post office B. drugstore C. bakery D. toystore 6. Is this her ?

A. erasers B. books C. an eraser D. eraser 7. The opposite of “weak” is ...................... .

A. thin B. small C. strong D. heavy

1. She doesn‟t have friends at school

A. a B. some C. many D. much 9. Hoa and I funny stories.

A. reading B. am reading C. is reading D. are reading

1. What does Lien do when warm?

A. it B. it‟s C. its D. they‟re 11. Don‟t be late your school.

A. on B. at C. to D. for

1. do you get there? - We walk, of course.
   1. Why B. What C. How by D. How
2. What about to Hue on Sunday.
   1. to go B. go C. going D. goes
3. Mr & Mrs Brown & their father have legs.
   1. four B. six C. eight D. ten
4. These are my clothes, and those are ...................... .
   1. you B. your C. yours D. your‟s
5. There are fingers in one hand.
   1. two B. five C. ten D. one
6. It is twelve o‟clock, Mai Anh. Let‟s lunch.
   1. to have B. to having C. has D. have
7. His mother is a doctor. She works in a ...................... .
   1. hospital B. post office C. restaurant D. cinema
8. How kilos of rice do you want?
   1. many B. much C. often D. about 20. It is twenty-five past ...................... .
9. fifty B. a quarter C. four o‟clock D. eleven

## Find and correct the mistakes.

Ex: 0. He don‟t like apples. → Correct don‟t → doesn‟t

* 1. I‟m twenty-one year old and I‟m a worker.
  2. She and he goes to work on foot.
  3. That‟s my sister over there. She stands next to the window.
  4. Let‟s going shopping!
  5. My friends doesn‟t like watch TV after school.
  6. He is the tallest of the two boys.
  7. There is an big eraser on the desk.
  8. We aren‟t understand what you are saying.
  9. How many mans are there in the room?
  10. We can‟t go out because it rains.

## Give the correct form of the verbs.

* 1. She (have) a party tonight.
  2. They (not watch) television at the moment.
  3. Let‟s ............................ (help) your friend, Nam. She (do) her homework.
  4. What you (do) this summer vacation?

- I (visit) Ha Long Bay.

* 1. She can (speak) English very well.
  2. It often (rain) in summer.

## Give the correct form of the words.

* 1. We must be ...................... when we cross the road. **CARE**
  2. There are lot of ............................ mountains in Viet Nam. **BEAUTY**

3. I‟m Vietnamese. What‟s your ............................? **NATION**

4. This is the ............................ building in our town. **TALL**

5. This tree has a lot of green ............................ . **LEAF**

6. I don‟t like ............................ weather **SUN**

7. Mai‟s sister is a ............................ . **SING**

8. His ............................ are small and white. **TOOTH**

9. Lee is from China. She is ............................ . **CHINA**

10. It‟s very ............................ in the city. **NOISE**

## Rewrite each of the following sentences, beginning with the given words.

* 1. There / be / small / pond / front / Lam / house.

................................................................................................................................................

* 1. You / can / games / afternoon / but / must / homework / evening.

................................................................................................................................................

* 1. Lan / walk / ride / bike / school?

................................................................................................................................................

* 1. When / it / hot / we / often / go / swim.

................................................................................................................................................

* 1. What / there / front / your house?

................................................................................................................................................

* 1. Where / your father / sit / now?

................................................................................................................................................

* 1. My class / start / seven / morning.

................................................................................................................................................

* 1. I / not often / swimming / friends.

................................................................................................................................................

1. **Rewrite each of the following sentences, beginning with the given words. Ex:** *It took her 3 hours to get to the city centre.*

*→ She spent* ***3 hours getting to the city centre****.*

1. Does your class have thirty students?
   * Are there ?
2. How much does a bowl of noodles cost?
   * How much is ?
3. He often walks to school.

- He often goes ....................................................................................................................

1. Mr. Brown has a daughter, Hoa.

- Mr. Brown is .....................................................................................................................

1. What is the length of this river?
   * How ?
2. What is the price of this hat?
   * How ?
3. What is the price of a cake and an orange?
   * How ?
4. That book belongs to Nam.

- That is ...............................................................................................................................

## Read the passage below and write T (for TRUE) and F (for FALSE)

It‟s six o‟clock in the evening. Many people are at home. They are having dinner. They are watching TV. They are listening to music. But Mrs. Bich is going to work. She‟s a doctor and she works at night in the hospital. Today she‟s late. The hospital is not in her neighborhood so she usually goes by car. Mrs. Bich is in her car now. She‟s driving fast. She should slow down but she must be at work by six thirty. A policeman stops her. “You are driving too fast!” he says. You are going to have an accident. It‟s six thirty. Mrs. Bich is not at the hospital. She‟s at the police station. Her car must stay there for fourteen days.

.................1. Many people are not working.

.................2. Mrs. Bich comes home every evening at six.

.................3. Mrs. Bich is a night doctor.

.................4. The hospital is near her house.

.................5. She goes to work by motorbike.

.................6. She is late for work.

.................7. She is a dangerous driver.

.................8. A policeman doesn‟t keep her car.

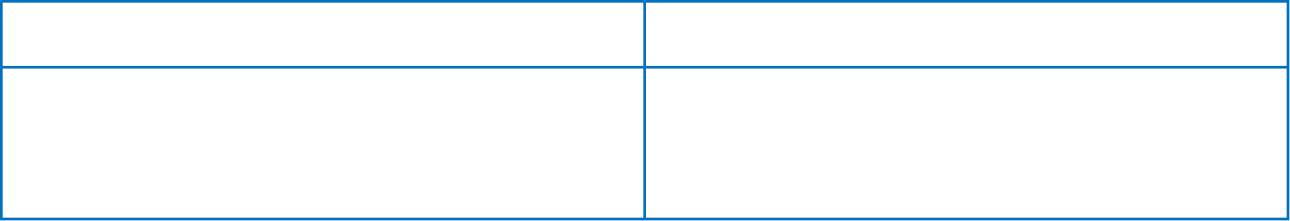
.................9. She arrives at the hospital at 6.30.

.................10. She isn‟t going to drive her car for two weeks.

# ANSWER KEY

***UNIT 1: MY NEW SCHOOL***

## A. PHONETICS I.

**/əʊ/ /ʌ/**

post, home, notebook, rode, go, borrow, overseas, poem, video, don‟t, only, homework

rubber, study, one, mum, Sunday, lower, other, country, some, come, month, Monday, love, lunch, hungry, club, subject, wonderful

## II.

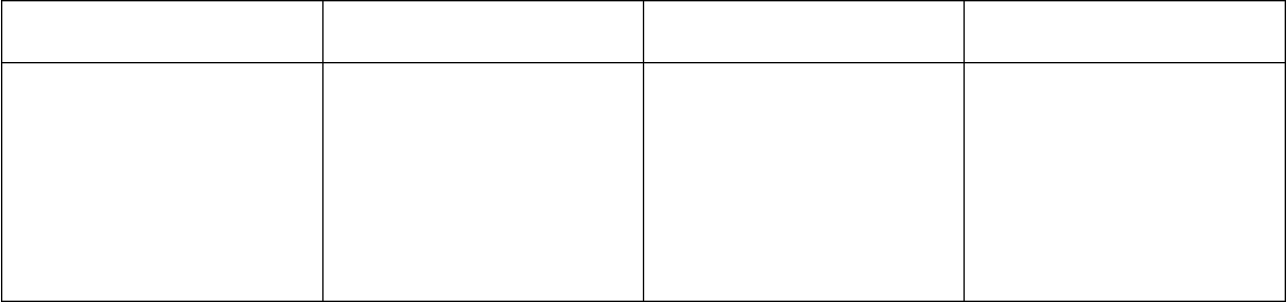
1. D 2. C 3. C 4. B 5. B

## VOCABULARY & GRAMMAR I.

1. D 2. A 3. B 4. C 5. D

## II.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. calculator  5. bicycle | 2. bag/ school bag  6. ball | | 3. pencil sharpener  7. pencil | | 4. compasses  8. notebook |
| **III.** |  | |  | |  |
| 1. A | 2. A | 3. C | 4. D | | 5. D |
| 6. C | 7. B | 8. D | 9. C | | 10. A |
| 11. C | 12. C | 13. B | 14. C | | 15. D |
| 16. C | 17. C | 18. B | 19. C | | 20. B |
| **IV.**  1. doesn‟t have | 2. comes, is staying | | | 3. don‟t drive, go | |
| 4. are you talking | 5. does live, lives | | | 6. Are, am | |
| 7. is playing | 8. am not talking | | | 9. does...go, goes | |
| 10. Are, are |  | | |  | |
| **V.** |  |  |  |  |  |

**Play Do Have Study**

pop music, football, the piano, the guitar, badminton, basketball, volleyball

homework, exercise, judo

breakfast, lunch, dinner, lessons

English, Vietnamese, History, Geography, vocabulary, Physics, Maths, Science, drawing, painting

## VI.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. do | 2. is | 3. do | 4. is |
| 5. is | 6. are | 7. Are | 8. do |
| 9. Does | 10. is | 11. am | 12. have |
| **C. READING** |  |  |  |

**I.**

* 1. It is on Nguyen Cao Thang Street.
  2. It has five floors.
  3. She is in grade 6 class 6A.
  4. She starts her classes at 2 o‟clock in the afternoon.
  5. Ho, she doesn‟t.

## II.

1. T 2. F 3. F 4. T

## III.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A | 2. B | 3. C | 4. D |
| 5. A | 6. D | 7. A | 8. D |

**D. WRITING I.**

1. How far is it from Trang‟s house to the market?
2. He lives with his grandparents on Hoang Quoc Viet street.
3. My class doesn‟t have many old students.
4. Who is the boy talking to Mrs. Quyen?
5. Hoa‟s new school is small.
6. Mr. Hoang goes to work by bus every day.
7. How is Minh‟s new house different from his old one?
8. Mrs Diep is unhappy because she misses her children.

## II.

1. How does she go/ get to school everyday?
2. Who is the man in the car?
3. What are you having for breakfast?
4. Where does your sister work?
5. How many boys and girls are there in your class?
6. Which class are you in?
7. What time/ When does your brother get up?
8. How are they traveling to work?
9. What is there near your house?
10. Where does Mr. Hoang work?

## E. PRACTICE TEST

**I.** 1. C 2. B 3. C 4. A 5. A

6. A 7. B 8. C 9. D 10. A

11. A 12. B 13. D 14. B 15. B

## II.

1. Are there forty classrooms at Phong‟s school?
2. Phuong is Nam‟s sister.
3. My father usually goes to work by car/ motorbike.
4. It is a small house.
5. The toystore is to the left of the bookstore.

## III.

1. are, are studying 2. plays, is playing

3. stay 4. will invite

5. collecting 6. will be

7. am doing 8. go

## IV.

1. on → in 2. is → has 3. in (seven) → at 4. in → at

5. his → her 6. on → from 7. teach → teaches

1. On the evening → In the evening
2. listens → reads 10. go → goes

## V.

SURVERY FORM

Family name: **Pham**

Name(s): **Linh**

Age: **thirteen**

Grade: **7A**

School: **Nguyen Du Secondary School** Brothers and sisters: **a brother and a sister** Address: **20 Le Loi Street**

Telephone number: **5871374**

Distance: **more than two kilometers**

How to travel: **by motorbike**

Time: **ten minutes**

## VI.

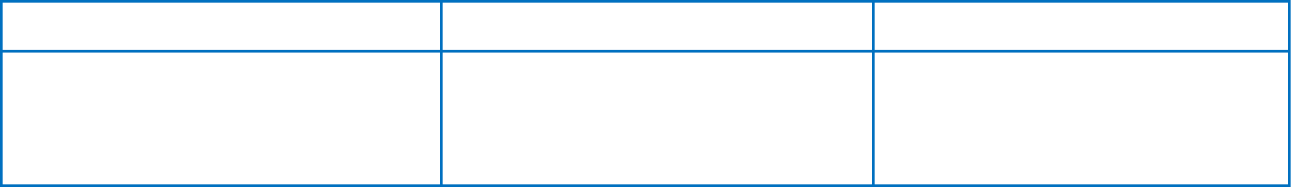
1. They often play soccer, table tennis or badminton.
2. Sometimes they go swimming.
3. They often practice playing musical instruments in the school music room.
4. They usually rehearse plays.
5. They often get together and talk about their stamps.
6. Yes, they do.

## VII.

1. What is she doing?
2. What do you usually do after school?
3. What does your father like playing?
4. How often does Minh go swimming?
5. What are they going to do tonight?
6. Where does Nga want?
7. Where are the children?
8. What should children do after meals?

***UNIT 2. MY HOME***

## A. PHONETICS I.

**/s/ /iz/ /z/**

chopsticks, desks, lamps, sinks, toilets, apartments, laptop, books, clocks

fridges, dishes, house tables, wardrobes, beds,

rooms, posters, buildings

## II.

1. D 2. A 3. C 4. C 5. A

## B. VOCABULARY & GRAMMAR I.

1. D 2. B 3. B 4. D 5. D

## II.

1. A 2. B 3. B 4. B 5. B

6. C 7. B 8. A 9. D 10. A

11. C 12. A 13. B 14. D 15. C

16. D 17. B 18. B 19. A 20. B

## III.

1. There are 2. There are 3. There are 4. There are

5. There is 6. There are 7. There is 8. There are

9. There is 10. There are

## IV.

1. on 2. from....to 3. on 4. at 5. in

6. on 7. at...in 8. in 9. behind 10. in front of

## V.

1. are 2. Do 3. do 4. Where 5. are

6. aren‟t 7. do 8. isn‟t 9. are 10. does

## C. READING I.

1. No, she doesn‟t
2. There are many flowers in front of her house.
3. Yes, there is.
4. He is a worker.
5. He travels to work by motorbike.
6. He works in his factory from Monday to Friday.

## II.

1. B 2. A 3. C 4. D 5. D

6. C 7. C 8. D 9. A 10. C

## D. WRITING I.

1. There is a book on the table.
2. There are some shoes under the chair.
3. There isn‟t a TV in his room.
4. There aren‟t any pens on my desk.
5. There is a boy behind that tree.
6. There are some girls in front of the house.
7. There isn‟t a telephone in her office.
8. There aren‟t any chairs downstairs.

## II.

1. Minh lives in a house near a lake.
2. There is a big yard in front of our school.
3. Are there many flowers to the right of the museum?
4. What is there next to the photocopy store?
5. My father works in a hospital in the city.
6. How many people are there in Linh‟s family?
7. My friend doesn‟t live with his family in Ha Noi.
8. Hoa gets up at six o‟clock and brushes her teeth.
9. Our classroom is on the first floor.
10. There are six rooms in Minh‟s house.

## E. PRACTICE TEST I.

1. kitchen 2. interesting 3. washing machine

4. favorite 5. modern 6. Dishwasher 7. lovely

## II.

1. in 2. to 3. on 4. in

5. under 6. near 7. under

## III.

1. Is there a computer? - Yes, there is.
2. Is there a radio? - No, there isn‟t.
3. Are there any children? - Yes, there are.
4. Are there any chairs? - No, there aren‟t.
5. Are there any books? - Yes, there are.

## IV.

1. There is a bicycle in front of the house.
2. There are some apples in the fridge.
3. There isn‟t an armchair in this room./ There aren‟t any armchairs in ....
4. There aren‟t any books on my desk.

## V.

1. No, it isn‟t.
2. There is a big yard.
3. They often play soccer in the yard.
4. They sit under the trees.
5. There are forty-three teachers.

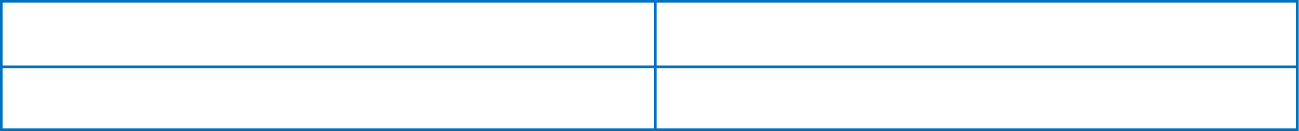
## VI.

1. B 2. A 3. D 4. B 5. D

6. C 7. B 8. D 9. B 10. D

***UNIT 3. MY FRIENDS***

## A. PHONETICS I.



**/b/**

biscuit, bit, blonde, band, big, brown, bring

**/p/**

parents, ponytail, picture, picnic, play

**II.**

1. A 2. B 3. B 4. B 5. C

## VOCABULARY & GRAMMAR I.

1. B 2. C 3. A 4. C 5. A

## II.

1. D 2. C 3. A 4. C 5. A

6. B 7. A 8. C 9. D 10. A

11. D 12. B 13. C 14. C 15. B

16. A 17. C 18. D 19. A 20. B

## III.

1. are 2. are 3. has 4. Is/ is

5. has 6. are 7. is 8. is/ is

## IV.

1. is running 2. buys 3. aren‟t drinking 4. are climbing

5. is crying 6. wear 7. are you doing 8. eat

9. sets off 10. aren‟t going

## V.

1. talkative 2. friendly 3. kind 4. boring 5. creative

6. funny 7. shy 8. hard-working 9. confident 10. clever

## READING I.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. are | 2. is wearing | 3. standing | 4. are drinking |
| 5. are dancing | 6. are sitting | 7. enjoying | 8. chatting |
| 9. go | 10. dress | 11. travel | 12. make |

**II.**

## Choose True (T) or False (F)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| T | F | F | T |

1. **Answer the questions**
   1. She is in grade 6.
   2. She gets up at six o‟clock.
   3. Yes, it is.
   4. Her classroom is on the second floor.

## III.

1. There are 4 people in her family.
2. It is next to a bookstore.
3. Her classes start from six forty-five to eleven.
4. I often go to school at six fifteen every day.

## WRITING I.

* 1. There are forty-two classrooms in our school.
  2. My house is to the right of the bakery.
  3. Mr Minh is Tiling's father.
  4. Trang is going to school by bike.
  5. Huyen goes to school on foot every afternoon.
  6. Are there forty students in your class?
  7. That is Trung‟s motorbike.
  8. Does your father get to work by bike?
  9. He goes to work at a quarter past seven.
  10. This exercise is too difficult for him to do.

## II.

1. He often has breakfast late.
2. Are you doing the housework at the moment?
3. I do not go to school on weekends.
4. John‟s girlfriend is wearing a red T-shirt now.
5. Do they like beer or wine?
6. What does he usually do at night?
7. The teacher never loses his temper.
8. Why are you listening to music loudly now?

## PRACTICE TEST I.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. middle | 2. at | 3. far | 4. so |
| 5. What | 6. play | 7. best | 8. on |
| 1. will come | 2. drinks | 3. go - will go | 4. will visit |
| 5. is playing | 6. won‟t invite | 7. will be | 8. are waiting |

**II.**

## III.

1. What‟s his telephone number?
2. How far is it from your house to the movie theater?
3. When will you go camping?
4. What‟s her date of birth?
5. How old will she be on her next birthday?
6. What does your father do?
7. What‟s your address?
8. Where does he work?

## IV.

1. C 2. D 3. A 4. B

## V.

1. What a delicious dinner!
2. What a wonderful mother!
3. What beautiful pictures!
4. What awful weather!

## VI.

1. He is a student.
2. He is in class 7A.
3. His family name is Pham.
4. It is at 2/34 Nguyen Trai Street.
5. No, it isn‟t.
6. There are five rooms.
7. Yes, there is.
8. Yes, there are.

***TEST YOURSELF 1***

## I.

1. D 2. C 3. A 4. A 5. A

6. A 7. A 8. D 9. D 10. C

## II.

1. B 2. A 3. C 4. B 5. B

## III.

1. C 2. A 3. C 4. A 5. D

6. B 7. B 8. A 9. A 10. D

11. B 12. C 13. A 14. C 15. A

16. C 17. B 18. B 19. C 20. D

21. C 22. B 23. A 24. A 25. B

## IV.

1. visit 2. are speaking 3. watch 4. goes 5. is riding

6. are playing 7. practices 8. Do...like 9. like 10. is talking

## V.

1. has 2. Is/ is 3. is 4. is/ is

5. has 6. are 7. are 8. are

## VI.

1. in 2. On 3. on 4. in 5. On

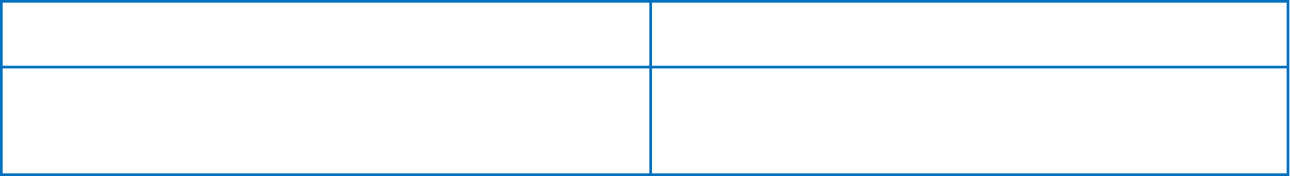
6. at 7. on 8. in 9. at 10. at

## VII.

1. Ho Chi Minh is a beautiful city.
2. There are green fields.
3. It‟s a friendly dog.
4. Minh is a new student.
5. There‟s a big television.
6. There are four new cars.
7. There are two big pizzas.
8. There are ten small desks.

***UNIT 4. MY NEIGHBOURHOOD***

## A. PHONETICS I.



**/i:/ /i/**

sleepy, police, peaceful, convenient, beach, friendly, historic, busy, river, exciting, sea, street, leave, teen, cheap, meal, see village, sit, city, milk, thing, slim, noisy

**II.**

1. B 2. C 3. D 4. A 5. B

## VOCABULARY & GRAMMAR I.

1. D 2. B 3. C 4. D 5. C

## II.

1. C 2. D 3. B 4. C 5. D

6. C 7. B 8. A 9. D 10. C

11. D 12. D 13. B 14. D 15. C

16. A 17. D 18. B 19. A 20. A

## III.

1. more delicious 2. larger

3. cheaper 4. more expensive

5. more important 6. happier

7. stronger 8. more comfortable

9. better 10. worse

## IV.

1. longer 2. older 3. bigger 4. higher

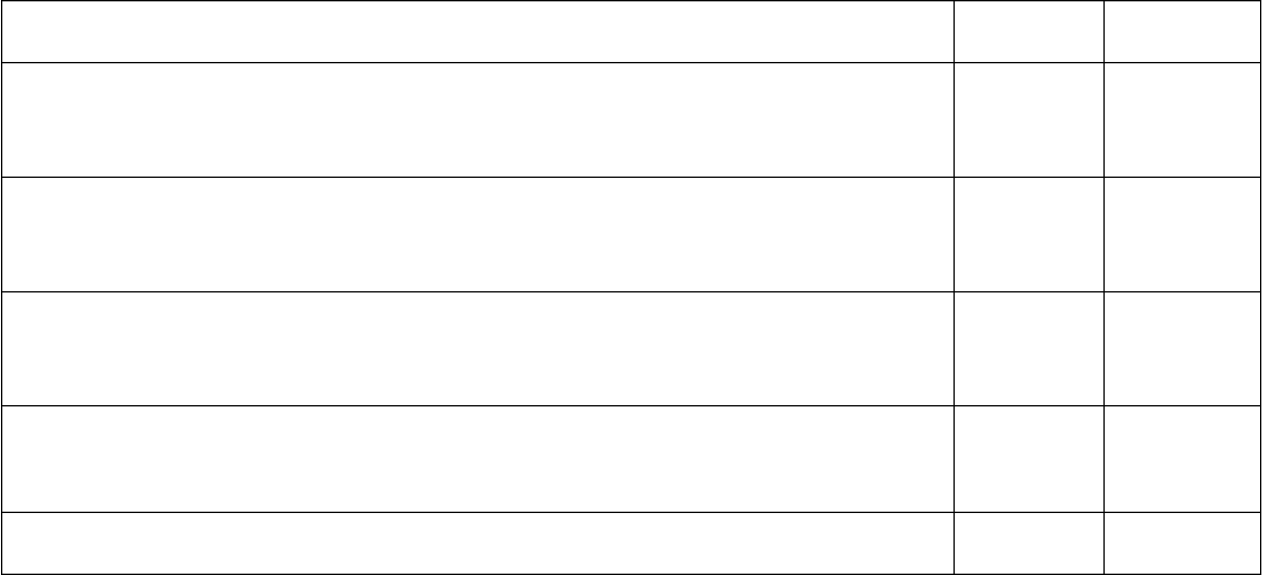
5. more difficult 6. faster 7. colder 8. more intelligent

## READING I.

**II.**

1.

1. She is eleven years old.
2. She is a student.
3. No, she doesn‟t.
4. She goes to school at half past six.
5. No, she doesn‟t.
6. Yes, it does.
7. Classes end at half past eleven.

T F

* 1. The mall is open six days a week.

-» The mall is open seven days a week

* 1. There are more than 50 stores in the mall.

-» There are 50 stores in the mall.

* 1. Everyone in the neighborhood is pleased with the new mall.

-» Not everyone is pleased with the mall.

* 1. It will be more comfortable to shop in the mall than in the present shopping area.

()

()

()

()

* 1. Some of the stores on Tran Phu Street may have to close. ()

2.

1. All the shops are under one roof and customers will shop in comfort.
2. The facilities such as air-conditioners, movie theatres, restaurants and children‟s play area are available in the shopping mall.
3. They think that the new shopping mall will take their business.
4. The stores in the mall will offer a wider selection of products, some of which are sold at cheaper prices.

## WRITING I.

* 1. Lan is taller than Hoa.
  2. This book is thicker than that book.
  3. The chair is shorter than the table.
  4. These boxes are bigger than those boxes.
  5. Miss Trang is younger than her sister.
  6. These buildings are higher than those buildings.
  7. The boys are stronger than the girls.
  8. I am older than my brother.

## II.

1. How does Nam go to the post office?

−> He goes to the post office by bike.

1. How do Nga and Lan go to school?

−> They go to school by school bus.

1. How do your father travel to Ha Noi?

−> He travels to Ha Noi by plane.

1. How do the children go to the zoo?

−> They go to the zoo by bus.

1. How do you and your friends go to the stadium?

−> We go to the stadium on foot.

1. How does Mrs. Lien go to the market?

−> She goes to the market by motorbike.

## PRACTICE TEST I.

1. C 2. B 3. A 4. A 5. D 6. D

## II.

1. Would you get on the scales, please?
2. Would you show me the waiting room, please?
3. Would you pay me in cash, please?
4. Would you pass me the newspaper, please?
5. Would you put this picture on the wall, please?
6. Would you take me a photograph, please?

## III.

1. How tall is he? - He is one meter and 50 centimeters tall.
2. How heavy is Hoa? - She is 40 kilos.
3. How high are these buildings? - They are over 150 meters high.
4. How long is your dress? - It is 140 centimeters long.
5. How deep is the lake? - It is about 5 meters.
6. How wide is the table? - It is 80 centimeters wide.
7. How much are these shoe? - They are eighty thousand dong.
8. How big is your house? - It is about 160 square meters.

## IV.

1. What is your age? - It‟s ten.
2. What is her family name? - It‟s Nguyen.
3. What is his weight? - It‟s 45 kilos.
4. What is your brother‟s height? - It‟s one meter and seventy centimeters.
5. What is the length of the river? - It‟s about 300 miles.
6. What is the height of that wall? - It‟s four meters.
7. What is the depth of the lake? - It‟s about five meters.
8. What is the width of the cloth? - It‟s one meter sixty centimeters.

## V.

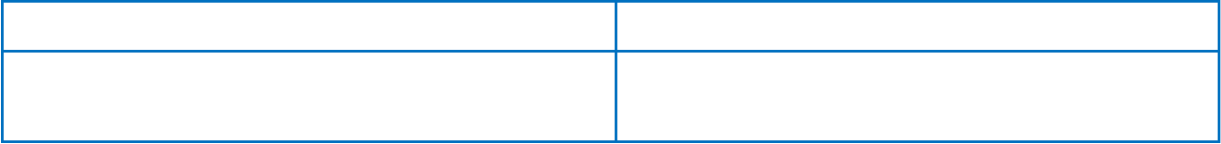
|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. helps  5. go | 2. starts – lasts  6. is having | 3. to do/ doing  7. won‟t come | 4. will be  8. are talking |
| **VI.** |  |  |  |
| 1. more | 2. | 3. fewer | 4. less |
| 5. most important | 6. more | 7. better | 8. more expensive |

**VII.**

1. Vietnamese students have fewer vacations than American students.
2. Vietnamese students have about four vacations. They are Independent Day, April 30th and May Day, Tet holiday and summer vacation.
3. The longest vacation is summer vacation.
4. The most important vacation is Tet vacation.
5. It often lasts for nine or ten days.
6. Hoa usually spends time with her family during summer vacation.
7. No, they don‟t.

***UNIT 5. NATURAL* WONDERS OF THE WORLD**

## A. PHONETICS I.



**/t/**

but, hot, bet, eat, wet, boot, desert, boat

**/st/**

lost, best, first, cost, post, host, nest, coast, plaster

**II.**

1. C 2. D 3. B 4. A 5. C

## B. VOCABULARY & GRAMMAR I.

1. B 2. C 3. B 4. C 5. C

## II.

1. C 2. B 3. D 4. A 5. D

6. D 7. C 8. C 9. B 10. C

11. B 12. A 13. D 14. A 15. C

16. C 17. C 18. C 19. D 20. B

## III.

1. T 2. F 3. F 4. T

5. F 6. T 7. T 8. F

## IV.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. must | 2. mustn't | 3. must | 4. must | 5. must |
| 6. mustn‟t | 7. mustn‟t | 8. mustn‟t | 9. mustn‟t | 10. must |

**V.**

1. This is the tallest building in London.
2. That was the easiest exercise of the test.
3. This is the most comfortable armchair in this shop.
4. This is the biggest cheese burger of the McDonalds Company.
5. That was the worst conversation I have had.
6. That was the most difficult exercise of the test.
7. He‟s got the best pen of the class.
8. This is the most indifferent pupil of my class.
9. He is the funniest boy in the world.
10. He is the least young student of my class.

## C. READING I.

1. C 2. B 3. D 4. D 5. B 6. D

## II.

1. A 2. A 3. D 4. A 5. C

## III.

1. B 2. B 3. A 4. C 5. B 6. C

## D. READING I.

1. What awful weather!
2. What delicious meal!
3. What a clever boy!
4. What colorful pictures!
5. What an expensive dress!
6. What sour milk!

## II.

1. It‟s the most difficult decision I‟ve ever made in years.
2. Mr. Bush is the most delightful person I‟ve ever known.
3. Dick is the most careful of the three workers.
4. Peter is the tallest student in my class.
5. What‟s the best film you have ever seen?
6. She is the oldest child in the family.
7. He is the most intelligent student in my class.
8. Of the two sisters, Linda is the more beautiful.
9. It‟s the most interesting book I have ever read.
10. This is the biggest house I have ever seen.

## E. PRACTICE TEST I.

1. B 2. G 3. E 4. F 5. A 6. D 7. C

## II.

1. teacher 2. dentist 3. painters 4. farmer

5. pianist 6. doctor 7. journalists

## III.

* ***Nouns:*** party, dress, apartment, dinner, tub, vegetables, family.
* ***Adjectives:*** high, interesting, expensive, lovely, awful, cheap, good, big, suitable

## IV.

1. more expensive than 2. faster than

3. more modern than 4. hotter than

5. more beautiful than 6. cheaper than

7. better than 8. more convenient than

## V.

1. the longest 2. the most interesting

3. the biggest 4. the best

5. the most beautiful 6. the coldest

7. the fastest 8. the most important

## VI.

1. many 2. and 3. people‟s 4. too

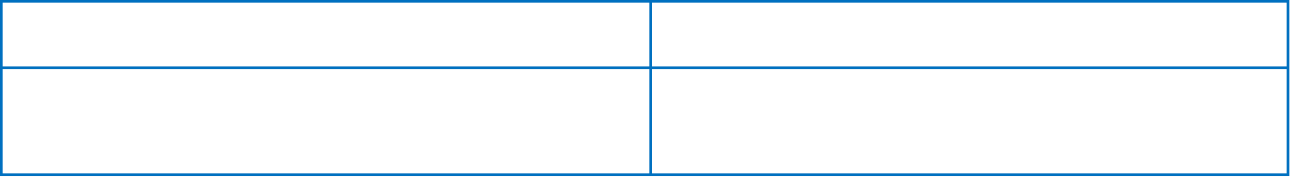
5. near 6. elder 7. grade 8. What

## VII.

1. He is a dentist.
2. He works in a hospital.
3. She is a teacher.
4. She teaches in the primary school near her house.
5. Ngoc is a painter, and Nga is a student.
6. Ngoc is older than Nam.
7. Nga is the youngest member in Nam‟s family.
8. Yes, he does.

***UNIT 6. OUR TET HOLIDAY***

## A. PHONETICS I.



**/ s /**

**/ ʃ /**

school, rooster, summer, spring, success, special, sure, wish, should, show, dish,

blossoms, sound, smile, person, rice shopping, rubbish

**II.**

1. A 2. A 3. C 4. B 5. C

## B. VOCABULARY & GRAMMAR I.

1. D 2. D 3. B 4. A 5. C

## II.

1. D 2. C 3. A 4. A 5. B

6. D 7. A 8. C 9. C 10. B

11. A 12. B 13. C 14. A 15.B

16. A 17. B 18. C 19. B 20. A

## III.

1. You should take a short rest.
2. She should stay in bed.
3. He should clean it every day.
4. You should learn your lessons carefully.
5. She should take an aspirin.
6. You should brush them regularly.

## IV.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. will do  5. will stay | 2. will call  6. Will you take | | 3. will recover  7. won‟t come | 4. will return |
| **V.** |  | |  |  |
| 1. You shouldn‟t park | | 2. should I cook | | 3. You should wear |
| 4. You shouldn‟t smoke | | 5. We should arrive | | 6. Should I send |
| 7. I should apply | | 8. I should write | | 9. I shouldn‟t eat |
| 10. We should complaint | |  | |  |

1. **READING I.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. most | 2. us | 3. with | 4. part |
| 5. good | 6. warm | 7. after |  |

## II.

1. You shouldn‟t leave 2. You should cut

3. You should use 4. You shouldn‟t put

5. You should . You should heat

7. You should cut

## WRITING I.

* 1. She hopes that Mary will come to the party tonight.
  2. I will finish my report in two days.
  3. If you don‟t study hard, you won‟t pass the final exam.
  4. You look tired, so I will bring you something to eat.
  5. Will you please give me a lift to the station?

## II.

1. When does your school year start?
2. How long does summer vacation last?
3. Which vacation is the longest?
4. What do you usually do during your vacation?
5. How many hours does your mother work a day?
6. What does Mr. Robinson do?

## PRACTICE TEST I.

* 1. Will they come 2. will you get 3. will you do 4. is she

5. does the sunset 6. she will get the job

7. Is David 8. will the weather be

9. do you see 10. does he get

## II.

1. should 2. Should – should 3. shouldn‟t 4. should

5. shouldn‟t 6. Should - shouldn‟t 7. should 8. shouldn‟t

## III.

1. find 2. should 3. show 4. order 5. are

6. tides 7. both 8. it 9. librarian

## IV.

1. at 2. for 3. on - in 4. to 5. at 6. at

## V.

1. fewer...than - more...than
2. more...than - less...than
3. fewer...than - more...than
4. less...than - more...than
5. fewer...than - more...than
6. more...than - less...than

## VI.

works - grow - is - rests - eats - come - feeds - cleans - finishes

## Answers:

1. From nine in the morning until four in the afternoon, Mr. Tuan works in the fields.
2. He works with his brother.
3. They grow some rice.
4. Their main crop is vegetables.
5. He rests and eats lunch from twelve to one o‟clock.
6. They come back home at four in the evening.
7. His work usually finishes at six.

***TEST YOURSELF 2***

## I.

1. A 2. A 3. C 4. B 5. B

6. C 7. B 8. A 9. C 10. B

## II.

1. Who does this book belong to?
2. How much does that pen cost?
3. How much do you weigh?
4. Mrs Hoa is Lam‟s mother.
5. This house belongs to Mr. Ba.

## III.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. height | 2. smallest | 3. younger | 4. quieter |
| 5. best | 6. take, is raining | 7. colder and colder | 8. will stay |
| 9. writes | 10. don‟t need |  |  |

**IV.**

1. have → has 2. homeworks → homework

3. Bỏ “a” 4. doesn‟t → don‟t

5. two → second 6. an orange small → a small orange

7. in → with 8. any → some

9. much → many 10. play → player

## V.

1. and 2. can 3. on 4. play 5. there

6. has 7. quarter 8. class 9. comes 10. is

## VI.

1. Does your room have a colorful picture?
2. Nobody in the class is as good as Peter.
3. Why don‟t we have a picnic in the park on the weekend?
4. My house is not far from the supermarket.
5. What is the price of these red notebooks?
6. Many people go to work on foot for their health.

## VII.

1. John always feels happy when he comes home.
2. Will the party start at seven?
3. She buys some food and drink for the party.
4. She is standing to the right of the house now.
5. That apartment is most suitable for their family.

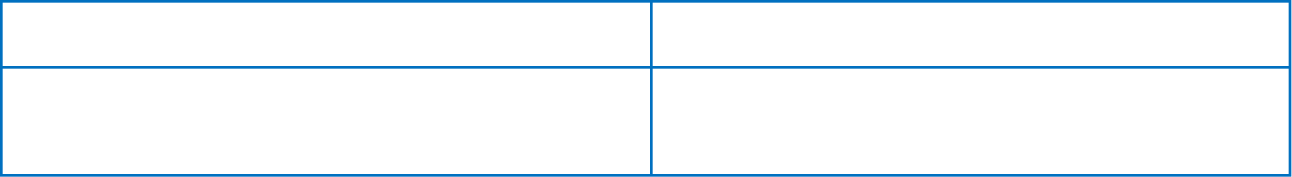
## VIII.

1. What time does Nga get up in the morning?
2. You can play games in the afternoon but you must do homework in the evening.
3. Does Lan walk or ride her bike to school?
4. When it is hot, we often go swimming.
5. What is there in front of your house?
6. If you don‟t feel well, you should see the doctor.
7. What color are your baby‟s eyes?
8. Hoa learns languages badly.
   1. careful 2. activities 3. ninth 4. physical 5. better

6. interesting 7. employees 8. twentieth 9. teachers 10. once

***UNIT 7. TELEVISION***

## A. PHONETICS I.



**/ θ /**

**/ δ /**

both, three, theme, thing, tooth, theater, those, than, there, mother, feather, the,

bathroom, thunder, thrilling, birthday, earth weather

**II.**

1. C 2. C 3. D 4. D 5. A

## B. VOCABULARY & GRAMMAR I.

1. D 2. B 3. A 4. D 5. C

## II.

1. earth 2. television 3. weather forecast 4. remote control

## III.

1. B 2. B 3. A 4. B 5. A

6. B 7. C 8. C 9. A 10. B

11. C 12. D 13. B 14. D 15. D

16. C 17. B 18.D 19. B 20. B

## IV.

1. What 2. How 3. Where 4. Who

5. How far 6. How 7. When 8. Why

## V.

1. when 2. because 3. until 4. unless 5. since

6. or 7. but 8. so 9. when 10. or

11. because 12. unless 13. so 14. or

## VI.

1. because 2. Although 3. so 4. but 5. and

## C. READING I.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. entertainment | 2. programmes | 3. meet |
| 4. world | 5. laugh | 6. comedians |
| 7. competition | 8. studio |  |

**II.**

1. A 2. D 3. C 4. C

## D. WRITING I.

1. We‟ll travel to Nha Trang next week.
2. Nga and Lan will visit their grandparents.
3. They‟ll go to the movies tonight.
4. Hoa will have lots of friends soon.
5. I‟ll come after lunch.
6. He‟ll see you tomorrow afternoon.
7. My father will be free at 7.30 this evening.
8. The students will go camping next Sunday.

## II.

1. We know him and his friends.
2. The coat was both soft and warm.
3. It is stupid and quite unnecessary to do that.
4. I wanted to go but he wanted to stay.
5. Your arguments are strong but they don‟t convince me.
6. You can go there either by bus or by train.
7. I was feeling tired so I went to bed when I got home.

## E. PRACTICE TEST I.

1. D 2. A 3. C 4. C 5. C

## II.

1. When will the party start?
2. Who are you talking to?
3. How far is it from your house to the mountain?
4. What is her family name?
5. Where do they live?

## III.

1. Will - will 3. Will - won‟t 5. Will - won‟t 7. Will - won‟t
2. Will - won‟t 4. Will - will 6. Will - will 8. Will - will

## IV.

1. What 2. Who 3. Where 4. What time

5. How 6. When 7. Why 8. Where

## V.

* Hello. This is 8 630 842.
* Hello. Can I speak to Trang?
* I‟m sorry. She‟s out at the moment. Who is calling?
* This is Nga. When will she come back?
* She‟ll be back at about half past four.
* All right. Please tell her I‟ll call again at five.
* OK. I‟ll tell her.
* Thank you. Goodbye.
* Bye.

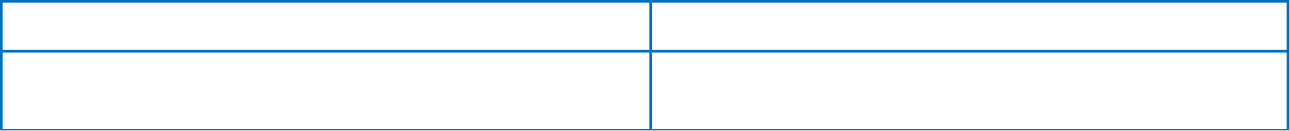
## VI.

1. Is 2. Who 3. Will 4. Would

5. Where 6. When 7. at 8. see

***UNIT 8. SPORTS AND GAMES***

## PHONETICS I.



**/eǝ/ /iǝ/**

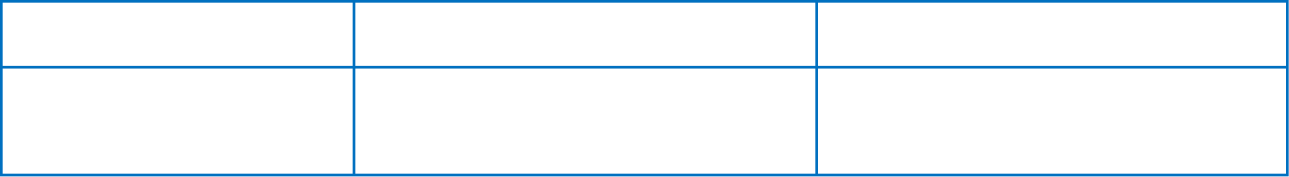
there, fair, where, air, chair, share, wear, pair ear, here, dear, appear, year, series, fear,

cheer, idea, near

1. **VOCABULARY & GRAMMAR I.**

1. A 2. B 3. D 4. B 5. A

## II.



**do**

aerobics, housework, homework

camping,

**go play**

shopping, fishing, soccer, badminton, tennis, table

jogging, swimming, cycling

tennis, volleyball, video games

**III.**

1. B 2. C 3. A 4. A 5. D

6. C 7. B 8. A 9. B 10. C

11. B 12. B 13. A 14. D 15. A

16. C 17. A 18. D 19. A 20. C

## IV.

1. do 2. played 3. playing 4. plays

5. do 6. playing 7. does 8. does

## V.

1. wasn‟t 2. weren‟t 3. left 4. was

5. told 6. didn‟t 7. didn‟t know 8. bought

## VI.

1. studied 2. stopped 3. tried 4. rescued 5. jumped

6. walked 7. closed 8. started 9. asked 10. laughed

## READING I.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. arrived | 2. Wasn‟t | | 3. did | 4. took | |
| 5. hired | 6. drove | | 7. stopped | 8. found | |
| 9. went | 10. didn‟t get back | | 11. got up | 12. decided | |
| 1. question | 2. they | 3. on | 4. are | | 5. an |
| 6. hear | 7. information | 8. about | 9. their | | 10. sports |

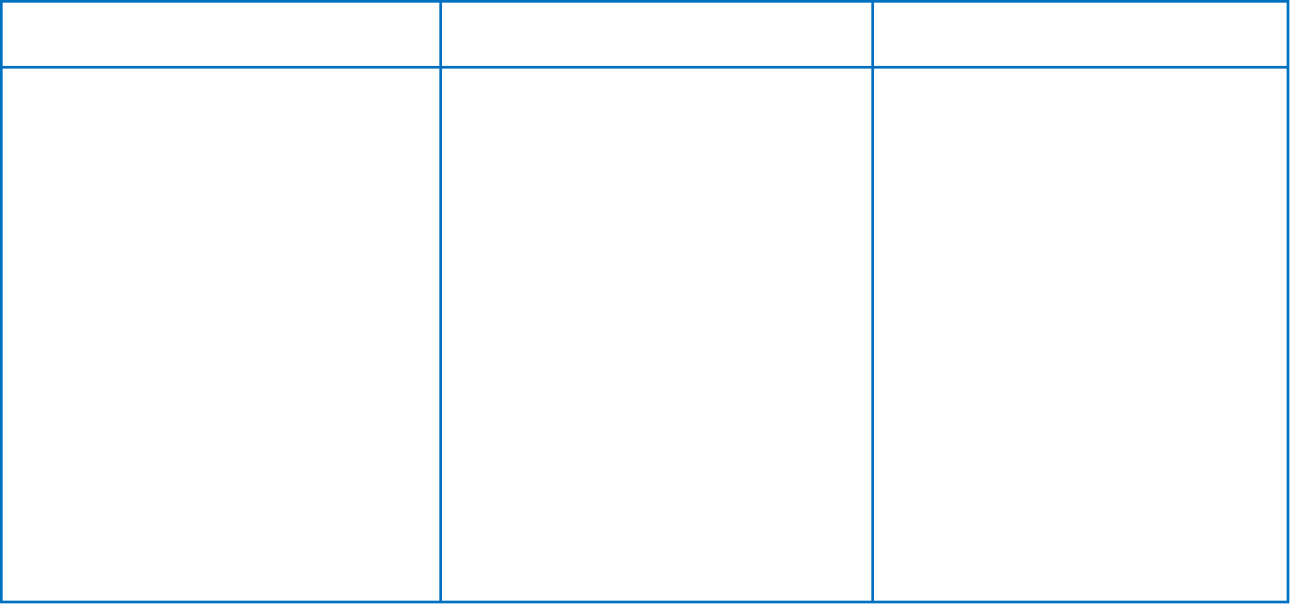
**II.**

## III.

1. forget 2. turn 3. Be 4. Bring

5. wait 6. Open 7. make 8. Have

## WRITING I.

* 1. How often does Minh brush his teeth?
  2. Why is Simon in a lot of pain now?
  3. How did you feel after eating that food?
  4. When did Nga go to see the dentist last week?
  5. Who will check my teeth?
  6. How long did it take Dr Phong to fill Van‟s tooth?
  7. Where is your mother going?
  8. What did Mr Cuong do at 5.30 yesterday?
  9. Whose letter did Hoa receive five days ago?
  10. How many students are there in Lien‟s Class having toothache?

## II.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *(1. Don’t wait)* | 2. Don‟t forget | 3. Have |
| 4. Turn left | 5. Help me! | 6. Come in |
| 7. Stop the car! | 8. Take | 9. Open |
| 10. Pass | 11. Don‟t listen | 12. Don‟t be late! |
| 13. Come | 14. Catch |  |

**III.**

1. Brush your teeth after meals.
2. Don‟t play soccer in the street.
3. Wash and iron your own clothes.
4. Don‟t eat too much candies.
5. Wash your hands before meals.
6. Don‟t worry about the examination.
7. Tidy your room every day.
8. Don‟t forget to write to your parents

## PRACTICE TEST I.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. did  5. began  9. wrote  13. took | 2. taught  6. cut  10. was/were  14. went | 3. sent  7. put  11. bought  15. made | 4. spent  8. gave  12. had  16. thought |
| 17. saw | 18. ate | 19. sang | 20. wore |
| **II.** |  |  |  |
| **/id/** |  | **/t/** | **/d/** |
| painted | wrapped |  | listened |
| needed | looked |  | raised |
| visited | watched |  | rained |
| rented | helped |  | opened |
| invited | practiced |  | seemed |
|  | stopped |  | learned |
|  | worked |  | remembered |
|  | talked |  | arrived |
|  | liked |  | lived |
|  | washed |  | received |
| **III.** |  |  |  |
| **A.** |  |  |  |
| 1. did you spend | 2. went | 3. did you see | 4. saw |

**B.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 5. Did you buy | 6. bought | 7. got | 8. enjoyed |
| 1. was  4. did you do | 2. was  5. visited | 3. enjoyed  6. had |  |

## IV.

1. moved 2. took 3. had 4. bought - traveled

1. returned 6. ate 7. started - stopped 8. met - told

## V.

* 1. Was 2. get up 3. were 4. have 5. go

6. mine 7. was 8. Did 9. by 10. to use

***UNIT 9. CITIES OF THE WORLD***

## PHONETICS I.

1. B 2. A 3. D 4. D 5. C

## VOCABULARY & GRAMMAR I.

1. A 2. D 3. B 4. C 5. D

## II.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. C | 2. B | 3. B | 4. A | 5. B | 6. A |
| 7. A | 8. B | 9. D | 10. B | 11. D | 12. D |
| 13. A | 14. A | 15. C | 16. C | 17. D | 18. C |
| 19. A | 20. D | 21. A | 22. B | 23. A | 24. B |
| 25. C | 26. D | 27. C | 28. A | 29. B | 30. C |

**III.**

1. have never watched 2. watched

3. have read 4. read

5. had 6. have had

7. haven‟t seen / saw 8. rang

9. met/ became 10. hasn‟t drunk

## IV.

1. has seen 2. have finished

3. have lived 4. has just washed

5. have discussed 6. has never been

7. have known 8. have learnt

9. have been 10. have stayed

## V.

1. have - has 2. finish - finished

3. forget - have forgotten 4. graduates - has graduates

5. am trying - have tried 6. not come - hasn‟t come

7. reads - has read 8. wait - has waited

9. rests - has rested 10. have - has

## READING I.

1. A 2. B 3. C 4. A 5. A

## II.

1. B 2. B 3. A 4. B 5. C

6. B 7. C 8. A 9. C 10. C

## III.

1. It has a population of nearly 800,000 people.
2. The city part on the east bank is more spacious.
3. The city part on the west bank is more crowded.
4. The Han River Bridge is the newest one.
5. Non Nuoc Beach is one of the most beautiful beaches in the world.

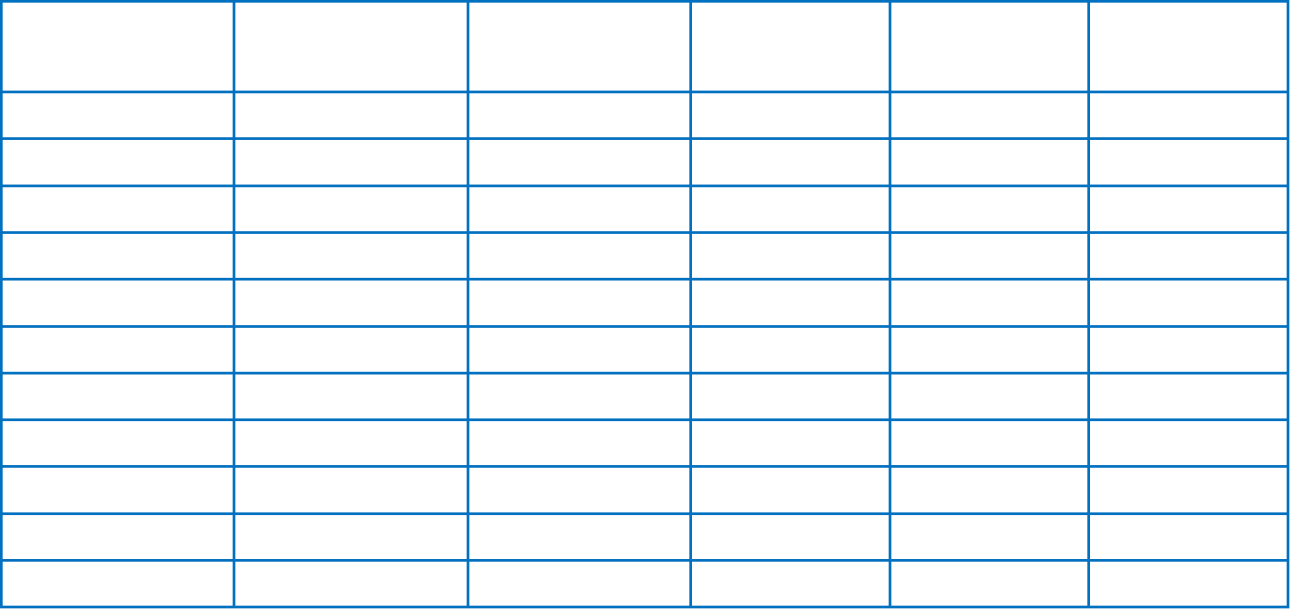
## WRITING I.

* 1. We haven‟t seen her since Christmas day.
  2. This is the first time, I have eaten this kind of food.
  3. It has rained for an hours.
  4. The last time we visited my grandfather was two months ago.
  5. I began studying English for three years.
  6. It‟s for nearly five years since my brother saw his best friend.
  7. How long have you learnt English?
  8. We have lived here for fifteen years.
  9. She hasn‟t visited me for five years.
  10. I haven‟t written to my uncle since July.
  11. We have become close friends for a long time.
  12. Minh has collected stamps since 2000.

## II.

1. He hasn‟t been to abroad before.
2. She has driven for one month.
3. We have eaten since it began to rain.
4. I haven‟t had my hair cut since I left her.
5. She hasn‟t kissed me for 5 months.
6. We haven‟t met each other for a long time.
7. How long have you had it?
8. I haven‟t had such a delicious meal before.
9. The last time I saw him was 8 days ago.
10. It is Monday since I took a bath.

## PRACTICE TEST I.



**Verb**

**Past**

**Past**

**participle**

**Verb**

**Past**

**Past**

**participle**

**III.**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Do | Did | Done | See | Saw | | Seen |
| Go | Went | Gone | Meet | Met | | Met |
| Drive | Drove | Driven | Have | Had | | Had |
| Hit | Hit | Hit | Drink | Drank | | Drunk |
| Break | Broke | Broken | Lose | Lost | | Lost |
| Eat | Ate | Eaten | Put | Put | | Put |
| Be | Was/were | Been | Spend | Spent | | Spent |
| Find | Found | Found | Get | Got | | Got/gotten |
| Fight | Fought | Fought | Work | Worked | | Worked |
| Watch | Watched | Watched | Swim | Swam | | Swum |
| Close | Closed | Closed | Cut | Cut | | Cut |
| **II.** |  |  |  |  | |  |
| 1. C | 2. A | 3. D | 4. D | | 5. C | |
| 1. since | 2. for | 3. for | 4. since | | 5. for | |
| 6. since | 7. for | 8. for | 9. since | | 10. for | |
| 11. for | 12. since | 13. since | 14. for | | 15. for | |
| 16. for | 17. since | 18. for | 19. for | | 20. since | |

## IV.

1. have done 2. has written, hasn‟t finished

3. left, have never met 4. have you had

5. did.. .do, did.. ..play 6. bought, hasn‟t worn

7. has taught, graduated 8. Have you heard, is, Have you read

9. got, was, went 10. earned, has already spent

## V.

1. My family has lived here since 1990.
2. Lan has done her homework for two hours.
3. We have been close friends for a long time.
4. My brother has taught Maths in this school since 2000.
5. My father has worked for that company for 20 years.
6. This is the first time I have eaten Chinese food.
7. She has never been to Japan.
8. How long have you learnt English?
9. Has Nga just gone out?
10. I haven‟t visited my grandparents for a long time.

***TEST YOURSELF 3***

## I.

1. A 2. B 3. B 4. B 5. D

6. B 7. B 8. B 9. D 10. B

## II.

1. A 2. D 3. A 4. A 5. D

## III.

1. A 2. D 3. B 4. C 5. B

6. C 7. B 8. D 9. C 10. B

11. C 12. A 13. B 14. C 15. A

16. C 17. D 18. C 19. B 20. A

## IV.

1. so 2. so 3. and 4. and 5. because

## V.

1. wasn‟t 2. weren‟t 3. left 4. was

5. told 6. didn‟t have 7. didn‟t know 8. bought

## VI.

1. won 2. haven‟t studied 3. took

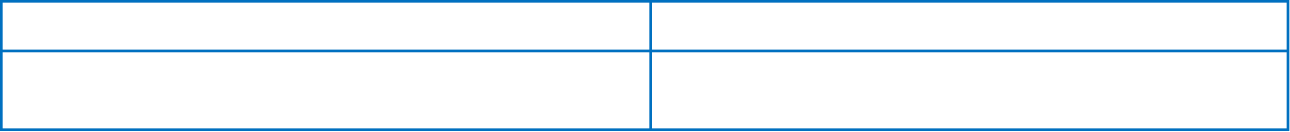
4. has visited 5. have read 6. haven‟t seen

## VII.

1. How often does your father play tennis?
2. What does your/our class have on Monday?
3. Who might Hi-tech robots look after?
4. What might people do on smart phones?
5. Where will you/we travel to by a super car?

***UNIT 10. OUR HOME IN THE FUTURE***

## A. PHONETICS I.



**/dr/**

dream, drink, drive, dress, draw, drip

**/tr/**

travel, tractor, trumpet, tree, trousers, trip,

train, countryside, stress

**II.**

1. B 2. C 3. D 4. A 5. C

## VOCABULARY & GRAMMAR I.

1. B 2. B 3. A 4. B 5. B

## II.

1. A 2. B 3. B 4. C 5. A

6. C 7. C 8. D 9. A 10. B

11. A 12. A 13. B 14. D 15. C

16. C 17. C 18. B 19. A 20. D

21. B 22. C 23. B 24. C 25. C

## III.

1. might 2. mightn‟t 3. might 4. mightn‟t 5. might

## IV.

1. dishwasher 2. smart washing machine

3. Hi-tech robots 4. wireless TV

5. modern fridge

## READING I.

**A.**

* 1. drinking 2. on 3. to drink 4. ideas 5. careful

## B.

1. Our future house will be on the ocean.
2. It will be surrounded by tall trees and blue sea.
3. Yes, it is.

## WRITING I.

* 1. What will she buy?
  2. When will he arrive?
  3. When will you have a meeting?
  4. Where will you go?
  5. How will they travel?

## II.

1. My mother will make a big meal tonight.
2. I will finish my work at 6 p.m.
3. I won‟t have a birthday party this year.
4. Will you meet Lan tonight?
5. We will take our cousins on this holiday with us.
6. My friends won‟t come tonight.
7. He will catch the train to London at 9 o‟clock.
8. I won‟t come to the class tomorrow.
9. My grandmother will visit us on Saturday.
10. Will you stay at home this weekend?

## PRACTICE TEST I.

1. D 2. C 3. B 4. A 5. A

6. A 7. B 8. C 9. A 10. B

## II.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. does Hoa speak? | 2. borrows | 3. starts |
| 4. is climbing | 5. Do you like? | 6. get up |
| 7. is not doing  10. are | 8. be | 9. do you take? |

**III.**

1. B 2. C 3. D 4. A 5. B

6. C 7. B 8. D 9. A 10. B

## IV.

1. a- the 2. an - The 3. a - a

4. an 5. the - the - the

## V.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. in | 2. on | 3. on | 4. in | 5. in front |
| 6. left | 7. at | 8. into | 9. at | 10. after |

**VI.**

1. play => to play 2. drinking => to drink 3. go => going

4. on => in 5. doesn‟t => isn‟t

## VII.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. a | 2. small | 3. gets | 4. breakfast | 5. goes |
| 6. teaches | 7. at | 8. Sundays | 9. much | 10. brother |

**VIII. A.**

1. T 2. T 3. F 4. T

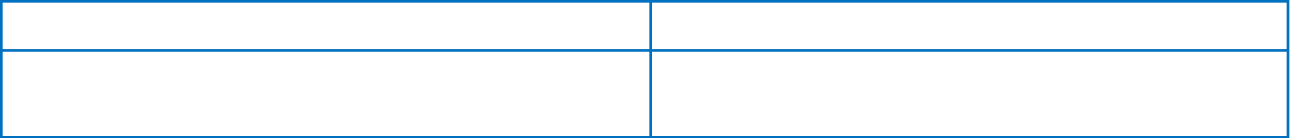
5. F 6. F 7. F

## B.

1. There are four rooms in his house.
2. They are: a sitting room, his parents‟ room, his room and a kitchen.
3. Yes, there is.

***UNIT 11. OUR GREEN WORLD***

## A. PHONETICS I.



**/a:/**

**/æ/**

car, start, aren‟t, park, calm, dark, father, castle map, hand, rapid, fat, man, natural, bag, cat,

apple, stand

**II.**

1. C 2. A 3. D 4. A 5. C

## B. VOCABULARY & GRAMMAR I.

1. A 2. C 3. D 4. D

## II.

1. A 2. A 3. B 4. D 5. B

6. A 7. C 8. B 9. C 10. B

11. D 12. A 13. C 14. A 15. D

16. B 17. A 18. A 19. A 20. C

21. D 22. A 23. A 24. D 25. B

## III.

1. miss/ will take 2. will come/ rent

3. will see/ go 4. will go/ invite

5. will/ run 6. doesn‟t stop/ will have

7. help/ will lend 8. don‟t eat/ will get

## IV.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. will give | 2. stand | 3. eats | 4. will telephone |
| 5. will arrest | 6. reads | 7. will steal | 8. doesn‟t open |
| 9. washes | 10. needs |  |  |

**V.**

1. B 2. C 3. D 4. D 5. C

6. D 7. A 8. A 9. B 10. D

## READING I.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. discussion | 2. surprised | 3. thrown | 4. recycling |
| 5. requires | 6. waste | 7. labor | 8. resources |
| 9. ton | 10. preserved |  |  |

**II.**

1. Eco homes don‟t produce dangerous chemicals.
2. Eco homes don‟t use coal or oil.
3. The house was very cheap to build.
4. The eco home has wooden walls, and floors.
5. John and Kathy grow vegetables in the mud on top of the house.

## III.

1. They used stone and mud to build it
2. There are skylights - windows in the roof to let light in.
3. Because they don‟t want to damage the environment
4. We can see lots of local wildlife.
5. Enjoying a boat trip on the lake, you can see amazing waterfalls, or visit beautiful caves.

## WRITING I.

* 1. If he doesn‟t smoke so much, he can get rid of his cough.
  2. If she isn‟t very shy, she will enjoy parties.
  3. If I have the right change, we can get tickets from the machine.
  4. If they speak English to her, her English will improve.
  5. If he works overtime, he will earn as much as I do.
  6. If my number is in the directory, people will ring me up.
  7. If he isn‟t very thin, he won‟t feel very cold.
  8. If I‟m not fat, I can get through the bathroom‟s window.
  9. If I ask him for help, he will help me.
  10. If I can drive, we can take the car.

## II.

1. What do they sometimes do in the fall?
2. What is the weather like now in London?
3. How long is the Great Wall of China?
4. How does she go to school every day?
5. Who is the man in the car?
6. What are you having for breakfast?
7. How many boys and girls are there in your class?
8. What time does your brother get up?

## PRACTICE TEST I.

1. D 2. A 3. B 4. A 5. D

## II.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. was - caught  5. to eat | 2. is waiting  6. didn‟t come | 3. go  7. takes | 4. will feel  8. was - arrived |
| **III.** |  |  |  |
| 1. height | 2. healthy | 3. long | |
| 4. sickness | 5. unpleasant | 6. appointment | |

boil boy, noisy, toy, voice, coin

shout, house, around, flower, down, south, shout, round, town, out, cow, how

## IV.

1. How tall 2. How often 3. How high 4. How far

5. How heavy 6. How 7. How long 8. How much

## V.

1. symptoms 2. coughing 3. nobody 4. with

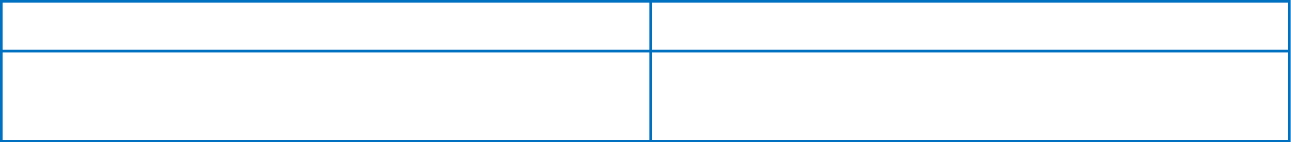
5. don‟t 6. relieve 7. Whatever 8. disappear

## VI.

1. Why was Hoa absent from class yesterday?
2. My mother didn‟t write a sick note for me.
3. How high are you?
4. What is your sister‟s weight?
5. Did the medicines relieve your pain?
6. When did the students have a medical check - up?

***UNIT 12. ROBOTS***

## A. PHONETICS I.



**/ɔ:/**

boil, boy, noisy, toy, voice, coin

**/aʊ/**

shout, house, around, flower, down, south, shout, around, town, out, cow, how

**II.**

1. C 2. A 3. B 4. A 5. B

## VOCABULARY & GRAMMAR I.

1. D 2. D 3. C 4. A 5. C

## II.

1. robot 2. cow 3. football 4. coin

## III.

1. B 2. C 3. A 4. C 5. C

6. A 7. C 8. B 9. C 10. D

11. B 12. C 13. B 14. C 15. A

16. D 17. B 18. A 19. B 20. D

## IV.

1. couldn‟t go 2. can‟t cook 3. can‟t give 4. couldn‟t see

5. can do 6. can sing 7. can‟t find 8. couldn‟t understand

9. couldn‟t go, couldn‟t afford 10. couldn‟t

## V.

1. was able to 2. could 3. were able to

4. couldn‟t/wasn‟t able to 5. been able to

## VI.

1. were able to 2. could 3. was able to

4. Could 5. could 6. couldn‟t

7. was able to 8. could 9. could

10. were able to 11. was able to 12. was able to

13. couldn‟t 14. was able to 15. could

## READING I.

1. B 2. D 3. B 4. A 5. D

6. D 7. A 8. D 9. A 10. D

## II.

1. most 2. and 3. is 4. is 5. snow

6. seasons 7. spring 8. listen 9. on 10. on

## WRITING I.

* 1. Linh‟s parents are very proud of him because he always gets good marks.
  2. We were very interested in playing soccer when we lived in the countryside.
  3. I haven‟t talked to your/ my uncle since he bought a new house in the city center.
  4. The Browns have bought a lot of food because they are going to have a party.
  5. It is only a small car, so there isn‟t enough room for all of us.

## II.

1. The girls are playing tennis at the moment.
2. John always goes to school by car.
3. What do you do in the afternoon?
4. They are chatting in the class now.
5. My sister doesn‟t buy a new car.

## III.

1. What would you like to eat?
2. How does he go to work in the morning?
3. What color do you like?
4. What‟s his job? Or What does he do?
5. What time does she get up in the morning?

## PRACTICE TEST I.

1. C 2. A 3. D 4. B 5. C

6. A 7. D 8. B 9. C 10. B

## II.

1. A 2. C 3. A 4. B 5. D

## III.

1. Lan has long hair.
2. Nam goes to school by his bike everyday.
3. Does your family have four people?
4. Nga is the tallest girl in our class.
5. What about going swimming?
6. The post office is in front of my house.
7. Milk is her favorite drink.
8. Ba is Lan‟s younger sister.
9. How high is the Mount Everest?
10. He is a strong boy.

## IV.

1. beautiful 2. businessman 3. nationality

4. pollution 5. neighborhood

## V.

1. on, in 2. up, Φ 3. by 4. from 5. between

## VI.

1. will they do, will listen 2. Can...swim, can

1. is, to sit
2. doesn‟t do, does 5. is flying, is going to land

## VII.

1. biggest 2. warmer, hottest 3. best

4. longest 5. noisier

***TEST YOURSELF 4***

## I.

1. C 2. A 3. D 4. B 5. C

6. A 7. C 8. A 9. D 10. A

## II.

1. B 2. D 3. D 4. C 5. C

6. D 7. C 8. C 9. D 10. B

11. D 12. D 13. C 14. B 15. C

16. B 17. D 18. A 19. A 20. D

## III.

1. year → years 2. goes → go 3. stands → is standing

4. going → go 5. doesn‟t → don‟t 6. tallest → taller

7. an → a 8. aren‟t → don‟t 9. mans → men

10. rains → raining

## IV.

1. is going to have 2. aren‟t watching 3. help, is doing

4. will you do, will visit 5. speak 6. rains

## V.

1. careful 2. beautiful 3. nationality 4. tallest 5. leaves

6. sunny 7. singer 8. teeth 9. Chinese 10. noisy

## VI.

1. There are some small ponds in front of Lam‟s house.
2. You can play games in the afternoon but you must do your homework in the evening.
3. Does Lan walk or ride her bike to school?
4. When it is hot, we often go swimming.
5. What is there in front of your house?
6. Where is your father sitting now?
7. My class starts at seven in the morning.
8. I don‟t often go swimming with friends.

## VII.

1. Are there thirty students in your class?
2. How much is a bowl of noodles?
3. He often goes to school on foot.
4. Mr. Brown is Hoa‟s father.
5. How long is this river?
6. How much does this hat cost?
7. How much are a cake and an orange?
8. That is Nam‟s book.

## VIII.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. T | 2. F | 3. T | 4. F | 5. F |
| 6. T | 7. T | 8. F | 9. F | 10. T |

**CONTENT**

 [UNIT](#_bookmark0) [1](#_bookmark1): [MY NEW SCHOOL 6](#_bookmark2)

 [UNIT](#_bookmark3) [2](#_bookmark4): [MY HOME 15](#_bookmark5)

 [UNIT](#_bookmark6) [3](#_bookmark7): [MY FRIENDS 22](#_bookmark8)

TEST YOURSELF 1

 [UNIT](#_bookmark9) [4](#_bookmark10): [MY NEIGHBOURHOOD 34](#_bookmark11)

 [UNIT](#_bookmark12) [5](#_bookmark13): [NATURAL WONDERS](#_bookmark14) [OF THE WORLD 42](#_bookmark15)

 [UNIT](#_bookmark16) [6](#_bookmark17): [OUR TET HOLIDAY 50](#_bookmark18)

TEST YOURSELF 2

 [UNIT](#_bookmark19) [7](#_bookmark20): [TELEVISION 60](#_bookmark21)

 [UNIT](#_bookmark22) [8](#_bookmark23): [SPORTS AND GAMES 67](#_bookmark24)

 [UNIT](#_bookmark25) [9](#_bookmark26): [CITIES OF THE WORLD 75](#_bookmark27)

TEST YOURSELF 3

 [UNIT](#_bookmark28) [10](#_bookmark29): [OUR HOME IN THE FUTURE 86](#_bookmark30)

 [UNIT](#_bookmark31) [11](#_bookmark32): [OUR GREEN WORLD 93](#_bookmark33)

 [UNIT](#_bookmark34) [12](#_bookmark35): [ROBOTS 101](#_bookmark36)

TEST YOURSELF 4

[ANSWER KEY 112](#_bookmark37)